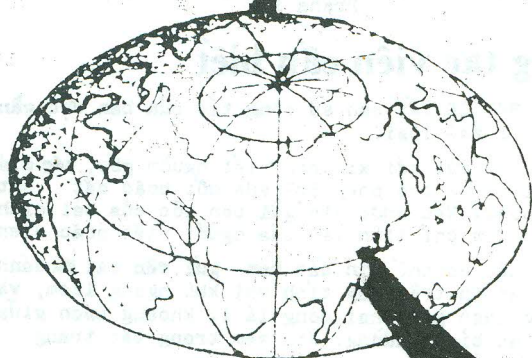

DIEN ĐÀN

SỐ 11

ngày 28.11



'90



NỘI DUNG

| | |
|--|---------|
| TIN TỨC | trang 3 |
| Lời ngỏ DIỄN ĐÀN | 7 |
| KINH TẾ+ CHÍNH TRI+ XÃ HỘI | |
| Tranh nhau giúp đỡ Việt nam | 7 |
| Đã đến lúc Hoa kỳ phải thay đổi chính sách. | 8 |
| Các hãng hàng không ngưng nhĩn | 9 |
| Thông kê ba quý đầu năm | 10 |
| Trật tự cũ thay đổi | 10 |
| Chế độ dẫm máu của Saddam Hussein | 11 |
| Nền KT Hà nội đứng trước sự đảo lộn | 13 |
| Tử sự hỗn loạn có kế hoạch | 13 |
| Châu á: Đi tìm một Hồng công tương lai | 14 |
| Phỏng vấn và bình luận với "Phủi" | 16 |
| Đảng viên Dương Thu Hương | 17 |
| Irắc và các hướng giải quyết | 19 |
| Dành cho các bạn gái | m19 |
| DIỄN ĐÀN BAN ĐỌC | |
| Viết về những nẻo đường | 21 |
| Tại sao ? | 22 |
| Tử chuyện chiếc trống đồng | 23 |
| Nói bần khoản của những người thiếu số | 24 |
| VẤN HỌC | |
| Người đoán mộng giỏi nhất thế gian | 25 |

Thư tử, bài vở, tiền ủng hộ xin các bạn gửi về địa chỉ:

Mr. Lê Thanh Nhân (Samizdat Diễn Đàn)
2. patro, mist. č. 35
PEN CLUB
Narodní 11 - 110 00 Praha 1

Tel. Văn phòng, từ 10g đến 16g
232 09 24 - linka 339
Nhà ở: 22 26 51 - linka 04
Fax: (tiếp khác) (praha) 22 23 04

Bạn đọc cần biết

1. Do số 10 ra chậm nên thời hạn tổng kết số lượng báo cần tái bản sẽ dời đến 10.12.1990. Các bạn có nhu cầu xin thông báo kịp thời cho chúng tôi và giúp chúng tôi một số tiền tương ứng.

2. Khả năng in vẫn chưa được tận dụng. Các bạn hãy mạnh dạn giới thiệu báo rộng rãi nhiều nơi, cả ra các nước Đông Âu khác.

3. Để đảm bảo cho sự tồn tại lâu dài, chúng tôi thấy cần thiết phải thông báo cho các bạn về chi phí cho tờ báo là 6Kcs (nếu chưa kê đến chi phí cho các hoạt động khác).

4. Mọi thư gửi đến BBT xin ghi rõ địa chỉ của người gửi để chúng tôi tiện theo dõi. Thay đổi địa chỉ hay về nước xin báo cho chúng tôi.

Các thư phản ánh, nhờ Diễn Đàn lên tiếng và giúp đỡ cần phải có tên thật và địa chỉ của người chịu trách nhiệm lá thư

5. Bạn nào ở nước khác có thể giúp chúng tôi phân phối báo xin báo số lượng và những địa chỉ cụ thể mà bạn sẽ phân phối tới để chúng tôi không phải gửi đến các địa chỉ đó.

6. Tiền ủng hộ xin gửi đến địa chỉ mới của ĐB hoặc gửi qua các konto:

Tiền koruna: Konto: 3770445 - 018
Česká Státní Sporitelna
Náměstí Gorkého 25
Praha 1

Ngoại tệ: Konto 34833 - 1010759 - 111
Komerční Banka
Na příkopě 3-5
Praha 1

Cộng tác viên cần biết

1. BBT ĐB rất cần sự cộng tác của bạn đọc gần xa mọi thể loại.

2. Bài gửi tới xin cho biết nguồn gốc, tác giả và ghi rõ có cho phép BBT sửa đổi hoặc cắt bớt hay không. Nếu được xin gửi bản gốc của bài dịch và cho địa chỉ liên lạc của người viết hoặc dịch.

3. Nếu có thể xin các bạn gửi đến bài đã đánh máy hoặc in trên máy tính với khổ ngang 12cm, và khoảng cách giữa hai dòng là 1, khoảng cách giữa hai đoạn bình thường. Xin xem trong các trang.

4. Các bạn ở xa có thể gửi qua số fax sau:
Mr. Lê Thanh Nhân
Fax: (Tiếp khác) Praha) 22 23 04

Trong thời gian qua, tính từ ngày 9.11 đến ngày 24.11.1990, chúng tôi đã nhận được:

- Bài vở của các bạn sau đây: Pavel Smrž, NCT (Liberec), Kim Đăng (Bratislava), Phương Mai (Kladno), TNS (Lysá nad Labem), Hoài Hương, Đỗ Quyên (Đức), DVT (Lovosice), Thanh Niên (Đécín).

- Tiền ủng hộ của các bạn: Một số bạn trong đội bóng Praha-200K, Ing. Jiří Vinš-500K, tập thể Smíchov-250K, (Praha), Trần Ngồn-50K (Plzeň), Hoàng Chiến-30K (Chotěboř), Đỗ Xuân Dũng-100K (Vsetín), Pavel Smrž (liberec, 50K), P.V. Hồ ng-20K (Praha 9), Mỹ Thơm (Bratislava, 50K), Phạm Lan Huy-30K (Nová Role), Trần Hữu Nam-850K (Trutnov), Nguyễn Thắng Long-50K (Klásterec n/O.), Hiều Giang (Tisnov) 20K), HT (Pezinok, 200K), P. T. Bình (Áo, 200\$), Trương Hải Tuấn-100K (Brandýš n/Labem), Phạm Thành Nghệ-50K (Prenštát), N. Đ. Đan-100K (Jindřichův Hradec), Đinh Ngọc-40K (Kladno III), DVT-40K (Lovosice), Quang Trung-20K (Frydlant v Č.), Thanh Niên-100K (Đécín), Nguyễn Toàn Thắng-50K (Trutnov), Nguyễn Công Thắng (Đức, 10DM) 1 ban đọc Praha 8-100K, 1 ban đọc Beroun II-100K, 2 ban đọc ở Đức-20DM, Hồ ng-100K (Ústí n/Labem), Thanh Hiền - 100K (Bratislava), Đoàn Minh Đăng-100K (Praha5).

- Thư tử của các bạn: Nguyễn Khanh (Pháp), Lam Trung, Trần Văn Thọ, Hoài Hương, Hồng Lâm, Nguyễn công Thắng (Đức), Phạm Tư Bình (Áo), 1 ban đọc Hulin; Praha: Ing. Jiří Vinš, P.V. Hùng, tt nhà máy bia Smíchov. ; Kladno: Phương Mai, Đinh Ngọc; Lysá n/Labem: TNS; Brandýš n/Labem: Trương Hải Tuấn; Ml. Boleslav: Quang Thang; Sokolov: Lê Minh; 1 ban đọc České Budějovice; Thanh Thủy (Tábor), Phạm Lan Huy (Nová Role), N.Đ. Đan (Jindřichův.Hr.), Lê Vinh Quang (Teplice), Quang Tuấn (litoměřice), Pavel Smrž (liberec), Nguyễn Văn Thơm (Hradec Králové), DVT (Lovosice), Quang Trung (Frydlant v Č.), Thanh Niên (Đécín), Hoàng Đình (Jičín), Phạm Thành Nghệ (Prenštát); Bratislava; Mỹ Thơm, Hồng minh & tập thể, Thanh Hiền; H.T. (Pezinok).

Ban biên tập Diễn Đàn xin chân thành cảm ơn sự cộng tác, giúp đỡ của các bạn. Rất mong được đón nhận sự cộng tác và giúp đỡ của các bạn trong thời gian tới.

Tin Việt nam

NHỮNG HOẠT ĐỘNG CỦA ĐCS VN

ĐCS VN đang chuẩn bị đưa ra dự thảo chương trình kinh tế và chính trị của nó, trong đó vai trò của ĐCS được tăng cường và con đường CNXH được khẳng định lại. Sau cuộc họp toàn quốc của các cán bộ đảng, có sự tham gia của các ủy viên bộ chính trị, vào ngày 10 đến 13.11, họ thông báo rằng đại hội 7 ĐCS VN sẽ được tổ chức vào tháng 5.1991 và rằng tháng 4.1991 sẽ là hạn cuối cùng để các tỉnh và địa phương đệ trình ý kiến cho việc thảo luận trong đại hội.
/BBC /Đài tiếng nói VN/ 15.11/

52 THUYỀN NHÂN TỰ MALAYSIA TRỞ VỀ

52 thuyền nhân VN đã tự nguyện trở về vào ngày 04.11 dưới chương trình hồi hương của LHQ, và như thế tổng số người từ Malaysia trở về là 236 kể từ tháng 3.1989. Trong các trại tị nạn của Malaysia hãy còn 20.000 người Việt tị nạn.
/UPI 04.11/

NGÂN HÀNG THÁILAN MỞ CỬA Ở SÀI GÒN

Ngân hàng quân sự Thái lan (TMB) đã mở một cơ quan đại diện ở Sài Gòn ngày 05.11. TMB là một trong số những ngân hàng lớn của Thái lan, và là ngân hàng ngoại quốc thứ 07 mở cơ quan của mình ở thành phố Miền Nam VN nay. 05 ngân hàng Pháp và 01 ngân hàng Anh cũng đã mở cơ quan ở Sài Gòn.
/TTX VN - NewsGrid 06.11/

XUẤT KHẨU THAN TĂNG

Năm 1990 xuất khẩu than của VN có thể đạt được 850.000 tấn, tăng từ chỗ 600.000 tấn năm 1989, và 349.000 tấn năm 1988. Việc tăng xuất khẩu than đòi hỏi phải nâng cấp các cảng ở Quảng-ninh. Hiện nay than được xuất khẩu tới Nhật-bản, Nam Triều tiên, Malaysia, Philipin, Thái-lan, Đài loan, Brazil và các nước phương Tây. Trong mấy năm qua, mỗi năm VN sản xuất được 06 triệu tấn than.
/Báo Nhân dân 12.11/

HỘI ĐÀM VỀ CAMPUCHIA

Ngày 05.11 thủ tướng TQ Li Bằng nói rằng quá trình thiết lập hòa bình ở CPC sẽ vẫn sa lầy cho tới khi nào ông Sihanuk được bầu làm chủ tịch Hội đồng Dân tộc Tối cao.
/NewsGrid: Bắc kinh 05.11/

Phiên họp đặc biệt của Quốc hội CPC ngày 6.11 đã ủng hộ quyết định của chính phủ chấp nhận giải pháp hòa bình do LHQ đưa ra.
/NewsGrid 06.11/

QUAN HỆ NHẬT BẢN - VIỆT NAM

Bộ trưởng ngoại giao Nhật bản Taro Nakayama đã hứa sẽ làm mọi nỗ lực nhằm hàn gắn quan hệ với VN trong các lãnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và công nghệ tại buổi hội đàm của ông với tổng giám đốc TTX VN Đỗ Phương ở Tokyo. Nhắc đến những cuộc nói chuyện trước đó với bộ trưởng ngoại giao VN Nguyễn Cơ Thạch, ông Nakayama nói rằng "chúng tôi muốn thực hiện "Học thuyết Fukuda", " trong đó cựu thủ tướng Takeo Fukuda nhấn mạnh về tầm quan trọng của sự hợp tác của Nhật bản với các nước Đông nam Á.
/Xinhua /Kyodo/ 09.11/

Người ta cho rằng quan hệ buôn bán song phương giữa Nhật bản và VN sẽ tiếp tục mở rộng cùng với chương trình "đổi mới" kinh tế của Hà nội. Đầu tư của Nhật vào VN chủ yếu là đi vào khai thác các nguồn khoáng, kể cả dầu lửa và quặng sắt, lắp ráp đồ điện dân dụng, và sản xuất vải. Một quan chức bộ ngoại giao phụ trách vấn đề VN nói rằng lý do chính để mở rộng buôn bán là việc tăng nhập khẩu dầu thô từ VN.
/Reuters: Tokyo 06.11/

CHƯƠNG TRÌNH RA ĐI TUẦN TỰ (ODP)

Khoảng 51.000 người VN đã rời khỏi đất nước mình trong 9 tháng đầu năm 1990. Năm nay sẽ có tổng cộng 70.000 người VN được phép ra đi. Năm 1991 khoảng 100.000 người nữa sẽ được cấp giấy phép xuất cảnh. Người ta ước tính rằng tổng số người Việt có khả năng đủ điều kiện đi định cư ở nước ngoài là trên 600.000.
/Báo SGGP - NewsGrid 05.11/

CÔNG NGHIỆP DỆT VN

Việc xuất khẩu hàng dệt của các công ty quốc doanh và tư nhân VN đang tăng không ngừng, kể cả sang các nước tư bản - theo lời các chuyên viên nước ngoài. Hàng dệt tư nhân SMX ở Sài Gòn gần đây đã ký một hợp đồng cung cấp 300.000 áo sơ mi cho một công ty Đài loan; SMX cũng đã nhận đơn đặt hàng cho năm 1991 từ bốn công ty Đài loan và Malaysia may 1.000.000 áo sơ mi. Công ty nói trên hình thành vào năm 1988, trong năm ngoái nó đã xuất khẩu lượng hàng dệt trị giá 1.5 tỷ đồng (≈234.000 US\$) tới Liên xô, Đài loan, Balan, Úc.
/NewsGrid /TTX VN/ 06.11/

CỘNG ĐỒNG CHÂU ÂU (EC) TÀI TRỢ VIỆC HỒI HƯƠNG

Thêm 8.000 công nhân VN nữa sẽ từ Irak trở về nước, vé máy bay cho họ được trả bằng 5 triệu US\$ viện trợ nhân đạo, đó là số tiền trong tổng số 130 triệu US\$ mà EC cấp nhằm đưa các công nhân Ai-cập về châu Á về nước từ các trại tị nạn giáp giới với Irak.
/BBC 15.11/

HOẠT ĐỘNG NGOẠI GIAO NHÔN NHIP Ở VN

Tổng thống Indonesia Suharto định thăm VN vào cuối tháng 11. Bộ trưởng ngoại giao Nhật bản Taro Nakayama đã nhận lời mời đến thăm VN.
/BBC 05.11/

Chủ tịch quốc hội VN Nguyễn Hữu Thọ đã đại diện cho VN ở buổi lễ đăng quang của Hoàng đế Nhật bản Akihito.
/CNN 12.11/

Thủ tướng Đỗ Mười sẽ thăm thành phố Chiang Mai ở miền Bắc Thái lan trong khoảng từ 22 - 25.11 để thảo luận với thủ tướng Thái lan Chatichai Chophonhavan. Đây là cuộc viếng thăm cấp cao nhất kể từ khi cựu thủ tướng Phạm Văn Đồng đến thăm Thái lan năm 1978.
/BBC /AFP/ 05.11/

Phái đoàn chính thức đầu tiên của tòa thánh Vatican do Hồng y giáo chủ người Pháp, Roger Etchegaray dẫn đầu đã kết thúc chuyến đi thăm VN một tuần. Phái đoàn đã gặp thủ tướng Đỗ Mười, bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch, bộ trưởng nội vụ Mai Chí Thọ, và làm một buổi lễ có 5000 tín đồ Thiên chúa giáo tham dự, Hồng y giáo chủ kêu gọi họ hãy "kính Chúa và yêu nước". (Mười phân trăm trong tổng số 65 triệu người VN là theo Thiên chúa giáo). Hồng y giáo chủ nói rằng quan hệ giữa Vatican và VN đang tốt lên. Trong tương lai gần chắc sẽ có một phái đoàn VN tới thăm Vatican.
/BBC /AFP, Reuters/ 13.11/

Cuối năm nay VN sẽ cử một đoàn đại biểu đến Brussels để chuẩn bị mở đại sứ quán đầu tiên của VN tại Cộng đồng châu Âu (EC). Hiện nay tất cả 12 thành viên EC đều có quan hệ song phương với VN, nhưng với bản thân EC thì VN chưa có quan hệ ngoại giao. VN coi EC là một nguồn viện trợ và buôn bán quan trọng cũng như phương tiện để phá vỡ thế cô lập về ngoại giao của VN.
/BBC /Reuters/ 15.11/

TỔNG THỐNG INDONESIA THĂM VIỆT NAM

Ngày 19.11 tổng thống Indonesia Suharto bắt đầu chuyến đi thăm Việt nam hai ngày. Người đại diện cao cấp cuối cùng của Indonesia tới thăm Việt nam là tổng thống Sukarno vào năm 1959. Chuyến đi thăm lần này của tổng thống Suharto được coi là "lịch sử".
(Občanský Deník 20.11)

TIN TỨC

TIN TỨC

TIN TỨC

CHI THỊ SỐ 64 CỦA BAN BI THƯ TƯ " VỀ LẠNH ĐẠO CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG THAM NHŨNG "

Ngày 1.11, hội nghị các bộ trưởng và bí thư đảng ủy khóa các cơ quan kinh tế trung ương đã ban biện pháp lãnh đạo làm trong sạch Đảng gắn với đấu tranh chống tham nhũng, xác định là trọng tâm công tác từ nay đến hết quý I năm 1991. Hội nghị đặc biệt nêu rõ vai trò thủ trưởng các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp, tổ chức bộ máy thường trực chống tham nhũng của bộ ngành, phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật của nhà nước, làm rõ các vụ việc để được phát hiện, nhanh chóng kết luận và xử lý nghiêm minh.

Báo Nhân dân 2.11

VIỆN CẢNH ĐEM TÔI CỦA NHỮNG NGƯỜI VIƯỢT BIÊN TRẠI PHÉP : TRẠI TỬ .

Mới đây, trong chuyến đi công tác ở VN để nghiên cứu vấn đề người vượt biên trái phép hồi hương tự nguyện, tiến sĩ A. Ca-den-la, cố vấn đặc biệt của Cao ủy LHQ về người tị nạn (UNHCR) cho biết: hiện nay có khoảng 115 nghìn người VN vượt biên bằng thuyền đến các trại tị nạn; trong số đó có 20 nghìn người tị tử trước tháng 3.1989, và gần một trăm nghìn người tị sau tháng 3.1989. Đầu năm ngoái, hội nghị quốc tế về vấn đề người tị nạn Đông dương quyết định: kể từ 3.1989 trở đi, các nước sẽ không tiếp nhận việc định cư của những người ra đi trái phép. Chỉ có rất ít người được chấp nhận, nếu họ thật sự được coi là "tị nạn". Muốn vậy, họ phải chờ đợi từ hai đến bốn năm để xét hỏi và phải có bằng chứng xác minh rằng họ đã từng giữ những chức vụ cao cấp trong chế độ Mỹ-ngụy, trước đây, hoặc đã từng cộng tác chặt chẽ với Mỹ trong thời kỳ chiến tranh. Ở Hồng công, cứ 100 người thì chỉ có hai hoặc ba người được công nhận là "người tị nạn". Như vậy là những người còn ít tuổi, những nông dân, ngư dân và công nhân đã vượt biên trái phép đều phải trở về nước, dù ai đó có thân phận đang sống ở các nước tự bản chủ nghĩa bảo lãnh...

Báo Nhân dân 5.11

LAO ĐỘNG TA Ở IRÁC VỀ NƯỚC

Với sự hợp tác và giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, của chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ, Irac và các nước, Đại sứ quán ta tại Irac đã phối hợp với các bộ, ngành liên quan trong nước tổ chức đưa 1117 anh chị em lao động ta ở Irac về nước trong các ngày từ 24 đến 27.10.

Ngày 24.10, hai chuyến máy bay đầu tiên cho 396 anh chị em lao động thuộc các bộ Thủy lợi, Xây dựng, Giao thông vận tải và Điện lực, Y tế đã về đến sân bay Nội Bài an toàn.

Các bộ, ngành liên quan đã tổ chức tiếp đón và giúp đỡ anh chị em chu đáo.

Báo Nhân dân 26.10

TÌNH TRẠNG SUY DINH DƯỠNG Ở VN : 44,6% !!!

Tình hình dinh dưỡng của nhân dân VN, từ nông thôn đến thành phố, từ miền núi đến đồng bằng, gần như như thế, suy giảm đến mức báo động, 44,6% số người VN bị suy dinh dưỡng, tập trung chủ yếu ở phụ nữ và trẻ em...

Kết quả điều tra 12789 hộ gia đình thuộc 20/40 tỉnh thành phố đại diện cho các vùng sinh thái ca nước cho thấy rằng bữa ăn của nhân dân ta còn thiếu 15% năng lượng, và rất mất cân đối về chất lượng. Gạo chiếm tới 83% năng lượng khẩu phần (trọng khi đó, trong khẩu phần ăn trung bình thế giới là 65%).

/Trích từ báo Nhân dân 01.11.90/

MỘT NGƯỜI VIỆT NAM TỰ THIẾU

Ông Nguyễn Kim Beng, người Việt 50 tuổi ở California (Mỹ) đã tự thiếu vào hôm 19.11.1990 tại Washington. Theo sự khẳng định của các bạn của ông, bằng hành động bi thảm của mình ông chống lại chính sách của Hà nội trong lĩnh vực nhân quyền.

/Lidové noviny 22.11/

HOA HẬU BẢO TIỀN PHONG 1990

Đêm 28-10 vừa qua, tại Cung Văn hóa, Lao động Hưu nghị Việt-Nô(Hà Nội), đã diễn ra vòng chung kết cuộc thi Hoa hậu bảo Tiên phong năm 1990. Trước đó, tại cuộc thi khu vực phía nam, ở TP Hồ Chí Minh, bảy cô "nghiêm túc và cơ chất lượng" đã được chọn. Ở phía bắc, Hà Nội chọn được 18 cô vào dự chung kết. Kết quả: Hoa hậu của Quốc vương 44,6% suy dinh dưỡng đã thuộc về nàng Nguyễn Diệu Hoa, (21tuổi, 158, 46 kí, vòng trên: 80, vòng giữa: 01,3, vòng dưới: 85,5), học sinh trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội. Hai Á hậu: Trần Thu Hằng, học sinh trường múa Hà Nội, và Trần Văn Anh, 21 tuổi, sinh viên trường hàng không Việt nam.

(Theo báo nhân dân 3-11)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Từ ngày 30-10 đến 2-11. Giá lương thực: Ở phía bắc tăng đột biến, gạo tẻ từ 1700- 2000đ/kg. Ở phía nam, giá gạo đứng ở mức 750-820đ/kg gạo mùa mới: 1200-1250đ/kg, gạo chiêm cũ: 1250-1350đ/kg. Ở Hà bắc, gạo mùa 1350đ/kg. Lạng sơn, Quảng ninh, gạo mùa 1400-1450đ/kg. Giá xăng dầu: Loại xăng A72-A76 phổ biến 2300-2600đ/lít. Giá dầu hỏa phổ biến 2100-2300đ/lít. TP Hồ Chí Minh 2100đ/lít. Giá vàng: Đứng và giảm một chút. Vàng 98/ ở Hà Nội 309 000-310000đ/chỉ. Tại TP Hồ vàng 96/ giá 298 000- 300 000/chỉ. Loại 99,99/: 312 000đ/chỉ. Giá Đô la Mỹ: 6450-6540đ/dôla.

(Theo báo Nhân dân 3-11)

Tin Tiệp khắc

Nghị viện Sinh viên hợp:

KHÔNG TỔ CHỨC LỄ KỶ NIỆM NÀO CẢ

Ngày thứ bảy và chủ nhật (10 và 11.11) nghị viện sinh viên Sec-Morava đã họp, với sự có mặt của các đại biểu của 58 trường viện hàn lâm và đã ra tuyên bố:

Nghị viện sẽ không tổ chức bất cứ hoạt động kỷ niệm ngày 17.11. Cuộc gặp gỡ vào thứ bảy ở quảng trường Váslav do một nhóm sinh viên tổ chức, ký tên trong bản Lời kêu gọi cho ngày 17.11.

Các sinh viên khẳng định rằng tất cả có 10062 người tốt nghiệp các trường trung học và đại học đến ngày 30.9.90 bị thất nghiệp.

Lidové Noviny 12.11.90

NGƯỜI TIỆP KHẮC LÀ DÂN TỘC KHÔNG ĐO LƯỜNG

Theo nghiên cứu của Nhóm phân tích xã hội độc lập AISA người Séc và Slovak là những dân tộc ít có lòng vị tha - chẳng hạn khoảng 75% người Séc và 80% người Slovak không muốn có hàng xóm là người digan. Nếu như những con số này có thể phản ánh còn đáng hiểu ở trường hợp người digan, những người chắc chắn không thuộc vào thành phần dân cư "ít có văn đức", thì kết quả nghiên cứu cho rằng 33% người Slovak và 20% người Séc không muốn có hàng xóm là người do thái làm người ta choáng váng.

Theo ý kiến của Mark Boguszak so với dân các nước Tây Âu trong dân chúng các nước Đông Âu có biểu hiện của "hội chúng sau cộng sản" - sự thông cảm về sự khác biệt dân tộc hay quan điểm ở đây thấp hơn nhiều. Đối với sự tiến triển sắp tới của các quốc gia này, tức là kể cả Tiệp khắc thực tế này có thể sẽ có ý nghĩa nghiêm trọng. Cũng với việc tiến hành cái cách kinh tế với những khó khăn và sức ép trong xã hội sự căng thẳng xã hội sẽ tăng. Một số người sẽ tìm kiếm đối tượng để trút sự bức bối. Những đối tượng đầu tiên sẽ là dân digan, những người mang bệnh SIDA, người Ả rập, những người đi cư từ nơi khác đến và cả người do thái.

(Mladá Fronta Dnes 14.11)

TỔNG THÔNG MỸ GEORGE BUSH THĂM TIỆP KHẮC

Nhân dịp kỷ niệm một năm cách mạng những ngày 17.11 tổng thống Mỹ George Bush đã tới thăm Tiệp khắc một ngày. Ông là tổng thống Mỹ đầu tiên tới thăm Tiệp khắc. Cuộc viếng thăm này là cột mốc lịch sử trong quan hệ giữa hai nước, là sự thừa nhận quốc tế ý nghĩa của cuộc cách mạng nhưng, đánh dấu bước tiến mới trong quá trình Tiệp khắc trở về với cộng đồng thế giới. Tổng thống George Bush và phu nhân hạ cánh tại Praha hồi 9 giờ sáng ngày 17.11. Tổng thống Tiệp khắc Vaclav Havel và vợ thân chính ra đón. Ngay sau đó hai vị tổng thống về hội đàm tại Thành Praha. Ngoài các vấn đề thế giới nóng bỏng hiện nay như cuộc khủng hoảng vịnh Persic hai người cũng bàn về các khó khăn của cuộc cải cách kinh tế tại Tiệp khắc. Tổng thống Mỹ hứa rằng Mỹ sẽ dùng ảnh hưởng chính trị của mình để Quý tiên đề quốc tế tiến triển nhanh thủ tục cho các nước Đông Âu vay 9 tỷ đôla và sẽ đề nghị thêm 5 tỷ đôla.

Buổi trưa hai vị tổng thống cũng tới Quốc hội liên bang dự phiên họp chung của Nghị viện nhân dân và Nghị viện dân tộc. Tại đây George Bush đọc bài phát biểu, trong đó ông đánh giá cao cuộc cách mạng những ở Tiệp khắc. "Các bạn đã dùng sức mạnh của ý nghĩ để chống lại bạo lực, dùng sự thật để dập tan bức tường của sự dối trá," ông nói. George Bush hứa sẽ đề nghị Quốc hội Mỹ phê chuẩn khoản tiền 60 triệu đôla dành cho sự phát triển hợp tác giữa Mỹ và Tiệp khắc. Tổng thống cũng đánh giá cao việc Tiệp khắc tức khắc lên án cuộc xâm lược bất thâu Co-ot của Irak.

Buổi chiều George Bush và Vaclav Havel tới dự cuộc mít tinh của hơn 100 000 người kỷ niệm cách mạng nhupg năm ngoài. Tổng thống Bush bắt đầu bài phát biểu của mình bằng những câu thơ mừng: "Mặc dù cây cối rụng hết lá nhưng ở Praha là mùa xuân. Mặc dù trên các bãi cỏ hoa không nở nhưng ở Praha là mùa xuân. Mặc dù lịch chỉ ngày 17.11 nhưng ở Praha là mùa xuân." Ở phần cuối bài phát biểu Bush nhắc lại Ban tuyên ngôn độc lập Hợp chúng quốc Hoa Kỳ năm 1776 và tiếng chuông vang lên sau lần đọc đầu tiên văn kiện này. Tổng thống Mỹ mang đến Praha bản sao Chuông tự do này như món quà tặng nhân dân Tiệp khắc. "Tôi tự hào rằng trong khoảnh khắc này mình có thể rung ba tiếng chuông," G. Bush kết thúc bài phát biểu của mình, "một tiếng vì lòng dũng cảm của các bạn, một tiếng vì tự do của các bạn và một tiếng vì con cháu của các bạn."

Tổng thống Mỹ George Bush rời Praha sáng ngày hôm sau, chủ nhật 18.11.

(Theo Mladá Fronta Dnes 19.11)

Tin thế giới

HỘI NGHỊ VỀ AN NINH VÀ HỢP TÁC CHÂU ÂU

Hội nghị về an ninh và hợp tác châu Âu họp tại Paris vừa kết thúc. Ngày 21.11.1990 tại khách sạn Raphael, đại lo Kleber, Paris dưới sự chủ tọa của tổng thống Pháp Francois Mitterrand các vị đứng đầu 34 quốc gia châu Âu, Hoa Kỳ và Canada đặt bút ký bản Hiên chương Paris - Vì một châu Âu mới. Do là đỉnh cao của 15 năm làm việc nỗ lực trong quá trình Helsinki, trong các cuộc hội đàm tại Viên và nhiều nơi khác.

Các nước tham dự hội nghị trình bày tuyên bố rằng thời kỳ đối đầu và chia cắt châu Âu đã chấm dứt, các mối quan hệ trong tương lai sẽ được xây dựng trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và tinh thần hợp tác giữa các bên. Đồng thời các nước này cũng cam kết sẽ không dùng sức mạnh hay lấy nó để đe dọa và sẽ giữ nguyên tắc giải quyết các mâu thuẫn và xung đột bằng con đường hòa bình. Để đạt được mục đích này đại diện các nước tại hội nghị dự định sẽ xây dựng các cơ cấu và tổ chức cần thiết để điều tiết và phong tranh các cuộc xung đột.

(Mladá Fronta Dnes 22.11)

BI PHẠT TỘI VÌ CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Litvia muốn phạt tội các nhân viên các cơ quan trong nước cộng hòa trong các ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Mười không chịu đi làm. Bộ trưởng Bộ công lý Litvia Viktor Skudra thông báo trên TV ngày 9.11 rằng không chỉ những công nhân không đi làm ngày 7.11 mà cả một số giám đốc xí nghiệp cũng sẽ bị kỷ luật.

(Mladá Fronta Dnes 12.11)

NHẬT BẢN CÓ HOÀNG ĐẾ MỚI

Ông Akihito, 56 tuổi, con trưởng hoàng đế Hirohito mới chet năm ngoài, vua chính thức lên ngôi hoàng đế Nhật bản. Đây là vị hoàng đế thứ 125 trong lịch sử Nhật bản. Lễ đăng quang được tổ chức ở Tokyo với sự có mặt của hơn 2500 vị khách nước ngoài, trong đó có 70 người đứng đầu các quốc gia và hai chục thành viên các hoàng tộc trên thế giới. Đại diện cho Tiệp khắc là ông Alexander Dubcek, chủ tịch Quốc hội liên bang.

Trong bài phát biểu của mình tại lễ đăng quang hoàng đế Akihito cam kết sẽ tôn trọng hiến pháp Nhật bản, làm việc vì hạnh phúc của nhân dân mình, góp phần vào việc tăng cường tinh hữu nghị và hòa bình trên toàn thế giới cũng như sự phồn vinh của toàn thể loài người.

(Mladá Fronta Dnes 13.11)

BÃO TỐ CHÍNH TRỊ TẠI RUMANI

Ngày 15.11 hơn 200 000 người đã tập trung tại quảng trường Cách mạng ở thủ đô Bucarest theo lời kêu gọi của Liên minh công dân. Họ đòi tổng thống Rumanii Ion Iliescu và thủ tướng chính phủ Petr Roman phải từ chức. Sau đó dưới sự hướng dẫn của sinh viên họ kéo về tòa nhà chính phủ, nơi được một hàng rào cảnh sát bảo vệ. Ở đó họ hô các khẩu hiệu chống Mặt trận dân tộc cứu nước (FNS), đòi giải thích những bí ẩn của cách mạng Rumanii, đòi cơ quan an ninh bí mật cu Securitate và đảng cộng sản phải chịu trách nhiệm trước nhân dân về những tội lỗi của mình, đòi phải trừng phạt những nhân vật cao cấp cu.

(Mladá Fronta Dnes 16.11)

GIAM VỮ KHÍ THÔNG THƯỜNG

Ngày 19.11 vào hồi 10 giờ sáng, các đại diện cao nhất của 16 nước khối NATO và 6 nước khối Hiệp ước Varsava đã ký hiệp ước về giam vữ khí thông thường. Sự kiện này được coi là cái mốc quyết định trên con đường tiến tới sự sắp xếp hòa bình ở châu Âu.

Hiệp ước này giới hạn tư vung Đại tây dương đến dãy Ural cho năm loại vũ khí thông thường của NATO và Hiệp ước Varsava. Trong ba năm kể từ ngày hiệp ước này có giá trị hai khối sẽ giam kho vũ khí của mình xuống còn 20 000 xe tăng, 30 000 xe thiết giáp, 20 000 pháo, 6800 máy bay chiến đấu và 2000 trực thăng. Văn đề loại bỏ vũ khí đỉnh đấng chủ yếu đến khối Varsava, ví dụ để thực hiện hiệp ước này Liên xô phải loại bỏ 12 000 tăng trong khi cả khối NATO có hơn 2000. Sau khi thực hiện hiệp ước này Tiệp khắc chỉ còn có 1453 tăng (giảm đi 1050), 2050 xe thiết giáp (giảm đi 1700), 1150 pháo (giảm đi 2300) và 75 trực thăng.

(Občanský Deník 20.11)

LIÊN XÔ KHÔNG CẦU XIN SỰ BỐ THÍ

Theo nguồn tin từ Canada tổng thống Liên xô Mikhail Gorbachov, người đang phải đối chọi với mùa đông khắc nghiệt sắp tới và làn sóng bất mãn đang tăng trong nước, đã trao cho các nước phương Tây danh sách các thực phẩm cần thiết nhất đối với Liên xô những đồng thời nói rằng ông "không muốn sự bố thí".

Thủ tướng Canada Brian Muironey nói tại Paris ngày 21.11 với các nhà báo rằng Canada nhận được bản danh sách trong đó có muối, bơ và sữa khô.

(Mladá Fronta Dnes 22.11)

THỦ TƯỚNG ANH MARGARET THATCHER TỪ CHỨC !!!

Sáng ngày 22.11.1990 thủ tướng Anh, bà Margaret Thatcher thông báo rút lui khỏi vòng hai cuộc bầu cử chọn chủ tịch đảng Bảo thủ và sẽ thôi giữ chức thủ tướng ngay sau khi người thay thế bà được chọn.

Tại Luân đôn tin này được so sánh với tin về vụ đắm tàu Titanic. Margaret Thatcher đứng đầu chính phủ từ năm 1979 và đưa đảng mình đến ba lần thắng lợi liên tục trong các cuộc tổng tuyển cử. Không ai nghĩ ngờ rằng bà là nhà chính trị Anh thành đạt nhất từ sau đại chiến thế giới, không chỉ vì thời gian cầm quyền dài mà chủ yếu vì ảnh hưởng của bà được nhân thấy hầu như trong mọi lĩnh vực của cuộc sống ở Vương quốc Anh. Dưới sự lãnh đạo của Margaret Thatcher, người được mệnh danh là "người đàn bà thép", nước Anh thoát ra khỏi tình trạng trì trệ, khủng hoảng trong những năm 70, trở về với vị trí vốn có của nó trên thế giới.

(Mladá Fronta Dnes 23.11)

NHÀ BÁO NHẬT BAY LÊN VU TRỤ BĂNG TÀU SOJUZ

Liên xô chứng nhân rằng ngày 2.12.1990 sẽ phóng tàu vũ trụ Sojuz cùng hai phi công vũ trụ Liên xô và một công dân Nhật bản, người sẽ trở thành nhà báo đầu tiên trên thế giới bay vào vũ trụ. Đó là T. Akijama, 48 tuổi, nhân viên hàng truyền hình Tokyo Broadcasting System (TBS).

(Svobodné Slovo 14.11)

THU NHẬP Ở NƯỚC ĐỨC THỐNG NHẤT

Lương tháng ở Tây Đức cao gấp khoảng ba lần so với ở Đông Đức. Kết luận đó được rút ra từ số liệu của Sở thống kê liên bang, theo đó lương tháng trung bình chưa trừ thuế ở Đức vào khoảng 4000 DM, trong khi đó ở Đông Đức chưa đầy 1400 DM.

(Svobodné Slovo 16.11)

NGƯỜI XÃ VIỆT DI CƯ RA NƯỚC NGOÀI

Trong vài năm tới phải tính đến con số khoảng từ một đến ba triệu công dân Liên xô sẽ di cư "tam thời" sang các nước Cộng đồng châu Âu. Đó là lời ông D. Cattin, bộ trưởng Bộ lao động và các vấn đề xã hội Italia, nói tại hội nghị về chính sách phúc lợi xã hội các nước trong cộng đồng châu Âu họp tại Roma ngày 15.11.

(Mladá Fronta Dnes 16.11)

STALIN VÀ HITLER ĐÃ TỪNG ĐAM PHÁN VỚI NHAU ??

Josif Stalin và Adolf Hitler có gặp nhau sau khi Đức và Liên xô đưa quân vào Ba lan và chia cắt nước này, ngày 17.10.1939 tại Lvov. Điều này được rút ra từ bản tin mật do Edgar Hoover, xếp Cục điều tra liên bang Mỹ (FBI) lúc đó gửi cho người giúp việc của Bộ trưởng ngoại giao Adolf Berle. Bản chụp tài liệu nói trên được đăng trên báo Komsomolskaya Pravda số ra ngày 11.11.1990.

Theo bản tin này của Hoover Stalin và Hitler trọng các cuộc gặp gỡ bí mật ở Lvov đã ký hiệp ước quân sự thay thế cho Hiệp ước Xô-Đức cam kết không tấn công lẫn nhau ký ngày 23.8.1939. Bản tin này cũng nêu ra rằng ngày 28.10.1939 Stalin có thông báo từ mi cuộc gặp gỡ bí mật này với Bộ chính trị ĐCS LX.

Bộ tin này của thông tin này một phần được chứng tỏ qua việc Molotov, Bộ trưởng ngoại giao Liên xô lúc đó, trong bài phát biểu tại cuộc họp Xô viết tối cao Liên xô ngày 31.10.1939 nhiều lần nhấn mạnh sự bên vững của các mối quan hệ mới giữa Liên xô và Đức. Thậm chí một lần ông ta còn nói rằng "sự thù địch đã được thay thế bằng sự gần gũi lẫn nhau và bằng sự lập quan hệ hữu nghị giữa Liên xô và Đức."

(Mladá Fronta Dnes 12.11.1990)

KHỐI HIỆP ƯỚC VARSAVA

Ngày giải tán cơ cấu quân sự của Hiệp ước Varsava: 1.7.1991. Các chuyên gia của các nước thành viên (Liên xô, Tiệp khắc, Hungary, Bulgary, Rumania) đã thỏa thuận điều đó tại Budapest và đại diện của Bộ ngoại giao Hungary đã thông báo quyết định này với dân Hungary. Tướng Antal Anus, người bình luận về quyết định này trên TV đã phát biểu rằng: "Hiệp ước Varsava từ hôm nay ở trong tình trạng chết lâm sàng."

Những quyết định này sẽ có giá trị mãi sau cuộc họp đại diện cao nhất của các nước thành viên Hiệp ước. Cuộc họp dự định vào ngày 3-4.11 tại Budapest đã được lùi lại theo đề nghị của Liên xô nhưng hy vọng nó sẽ được tiến hành trong vòng năm nay hoặc đầu năm sau.

(Mladá Fronta Dnes 16.11)

KHỚ ME ĐỘ TẤN CÔNG

Khớ me độ trong hai tháng cuối cùng đã tiến hành 21 cuộc tấn công vào hai tuyến đường sắt chính của Campuchia và giết chết 24 người. Trong các cuộc tấn công lính Khớ me độ còn làm bị thương 30 người, tàn phá nhiều toa xe, phá hỏng nhiều đoạn đường sắt và cầu.

(Mladá Fronta Dnes 16.11)

BULGARI CO TÊN MỚI

Kể từ ngày 16.11.1990 Bulgari mang tên mới - Cộng hòa Bulgari thay cho tên cũ Cộng hòa nhân dân Bulgari.

(Mladá Fronta Dnes 16.11)

ERICH HONEKER KHÔNG HỐI HẬN

Bây giờ có thể khẳng định: Erich Honecker vẫn là một người CS tận tụy (và chân thật). Trong cuộc phỏng vấn đầu tiên của mình kể từ khi bị phê truất, vị lãnh tụ đã bị lật đổ của Đông Đức buộc tội Gorbachov đã phản bội ông ta, ông cũng phản nản về điều kiện an ở của bản thân ông và khẳng định rõ ràng ông không có tội lỗi gì về việc bán những người chạy trốn tại biên giới giữa Đông và Tây Đức trước đây. Ông ta giấu cốt những tin tức nói rằng ông sắp chết, và ông tin rằng CMCS sẽ lại nổi lên. Cuộc phỏng vấn được đăng trên tờ tuần báo European và nó là độ một người bạn thân thiết thực hiện ở bệnh viện quân sự Liên xô ngoại Berlin, nơi Honecker đang sống. Người đàn ông mà một thời đã tiên đoán rằng "bức tượng sẽ đứng vững 100 năm" nay vẫn bảo vệ vật căn đó. Honecker nói: "Phong trào CS chắc chắn đã bị một thất bại nhưng nó sẽ hồi phục."

(*Theo Newsweek 12.12.1990*)

BUÔN BÁN GIỮA LIÊN XÔ VÀ ĐÀI LOAN

Đài loan và Liên xô đang tăng cường quan hệ kinh tế. Buôn bán song phương giữa hai nước năm ngoái chỉ có 50 triệu \$ - nhưng người ta trông chờ rằng nó sẽ tăng 4 lần trong năm 1990. Người Liên xô rất muốn những sản phẩm điện tử mà Đài loan có thể cung cấp với giá hạ. Họ cũng muốn bán cho Đài loan dầu lửa, gỗ và những nguyên liệu khác mà Đài loan cần. Đài loan thấy LX là một thị trường có lợi cho nên KT dựa trên xuất khẩu của nó. Đài loan cũng sợ mất thị trường đó vào tay Nam Triều tiên, đối thủ lâu năm của nó bởi lẽ Nam Triều tiên đang tiến tới bình thường hóa quan hệ ngoại giao với LX.

(*Theo Newsweek 12.11.1990*)

LỜI NGỎ DIỄN ĐÀN

Bằng cố gắng nhỏ nhoi của mình, chúng tôi hy vọng có bao giờ là tiếng nói chung về các vấn đề mà tất cả chúng ta đều quan tâm... Người ta nói nhiều về một nền kinh tế bệnh hoạn, sự suy thoái đạo đức xã hội, sự tụt ở với cuộc sống và số phận con người, nhưng giá trị văn hóa bị lãng quên... Chúng ta không có tham vọng tìm ra hết những câu trả lời cho những vấn đề đó, nhưng bằng những đóng góp của mình, chúng ta hãy hy vọng làm thực tình cả những người mà câu trả lời đang ở trong tâm tay... (Diễn Đàn số 1).

Diễn Đàn đã làm được phần nào công việc đó trong 10 số đã qua. Bạn đã đọc Diễn Đàn, viết cho Diễn Đàn và đã đến với Diễn Đàn. Cảm ơn bạn về những gì bạn và chúng tôi đang nghĩ, đang làm và đang viết. Chúng tôi và bạn, những người hàng ngày ngồi trên ghế giảng đường, trong các nhà máy lam bao và đọc bao, đã gặp nhau bằng một chút tấm lòng với quê hương, với điều thiện. Chúng tôi lam bao nghiệp dư và bạn là bạn đọc dễ lượng thứ. Diễn Đàn muốn mang đến cho bạn những thông tin cần thiết nhất, một cái nhìn nhiều chiều về những gì đang xảy ra bên ngoài và bên trong mảnh đất mà chúng tôi và bạn đã sinh ra, quan trọng hơn là bao muốn trở thành một diễn đàn thật sự của bạn, của chúng tôi, của tất cả mọi người để đi tìm dù là một điều tốt lành nhỏ nhất cho quê hương. Với mục đích đó tờ bao

luôn đứng ở vị trí độc lập của mình, không và không phụ thuộc vào bất cứ một tờ chức nào. Khi chúng tôi, những người lam bao không hề có một tham vọng chính trị hay vụ lợi nào, và bạn với một tấm lòng cho xứ sở thì chúng ta có quyền tận ở chỗ đứng của mình, ở những gì mình đang lam đang viết.

Cuộc chiến đã đi qua từ mười lăm năm nay, có lẽ đã đến lúc những người Việt ngồi lại với nhau để giãi bày nỗi đau có thật, cuộc sống lam lũ nang ngay của người thân là lon lộn nhưng thụ hân chia cắt. Xin hãy đến với nhau bằng tấm lòng thanh chân thật nhất, bằng ý nguyện vì một quê hương no ấm thanh bình, tự do dân chủ. Xin hãy đặt giá trị con người lên trên mọi loại chủ nghĩa, mọi toán tính đảng phái... Hãy thử tìm lại tiếng nói chung của mình, hãy trân trọng mọi tiếng nói, dù cho nó có nhỏ và lạc giọng.

Trung tâm liên kết người Việt nam tại Tiệp khắc được thành hình từ nỗ lực của những người lam bao, nhưng trước hết là từ nỗ lực của chính bạn. Tuy vậy, trung thành với truyền thống độc lập của mình, Diễn Đàn không phải là tiếng nói của trung tâm liên kết, Diễn Đàn ủng hộ Trung tâm liên kết cũng như ủng hộ mọi tư tưởng hoa giải bất bạo động về tất cả mọi vấn đề của cộng đồng Việt nam ở mọi nơi, chống mọi hình thái độc tài, độc quyền, lấy giá trị con người và nguyên tắc dân chủ làm cơ sở cho các hoạt động của mình. Chúng nao tờ bao còn đến tay bạn, chúng độ Diễn Đàn còn trung thành với những quan điểm của mình

B A N B I E N T A P

TRANH NHAU GIÚP ĐỠ VIỆT NAM

Theo Far Eastern Economist Review
15.11.1990

Được ủng hộ bởi các chương trình viện trợ cho nước ngoài, một vài hãng Thụy điển đã thăm dò thị trường VN và phát hiện ra rằng nó không đến nỗi tồi tệ lắm.

Các tin tức mới được thổi phồng thường liên quan đến từ máy ép và động hộp nước đưa cho đến vài vốc, đồ gỗ. Một người mới đến thăm VN gần đây, nhà kinh tế Thụy Điển Rudolf Jalaka, tiên đoán rằng trong vòng 10 hoặc 20 năm nữa đất nước với 70 triệu dân này có thể trở thành một con hổ châu Á mới, tiếp theo các điển hình Nam Triều tiên, Singapore, Đài Loan và Hồng Kông trong những năm 80.

"Sự bùng nổ đã xảy ra ở VN năm ngoái", Lars Barkman, một nhân viên của hãng Scan Management đã sống ở thành phố Hồ Chí Minh 5 năm nói rằng "Một nền kinh tế thị trường đã bắt đầu được áp dụng. Yêu cầu về chất lượng hàng đã cao một cách khủng khiếp và khả năng của các nhà máy cũng thay đổi mạnh mẽ".

Hiện nay Barkman đang làm việc trong chương trình viện trợ được cơ quan phát triển quốc tế của Thụy Điển Tài trợ nhằm nâng cao hai nhà máy sản xuất giấy và bột giấy. Từ sau khi lên tranh VN, Thụy điển đã bỏ vào VN một khoản viện trợ khoảng 700 triệu đô la.

Từ vị trí trên cao của mình, Barkman đã có cơ hội theo dõi qua trình biến đổi kinh tế gay go bắt đầu từ năm 1986, khi chính phủ cộng sản quyết định tiến hành đường lối "đổi mới", hoặc là "perestrojka" của VN. Cho đến giờ thì các bước chuyển biến khá nhanh chóng. Mặc dù vậy đa số các nhà quan sát cho rằng sự phát triển sẽ không

thực sự chắc chắn và đúng hướng đến khi nào Mỹ và quy tiện tệ quốc tế ven bức màn phong tỏa kinh tế và ngoại giao. Quỹ tiền tệ quốc tế, mà trong đó Mỹ có thế lực lớn không muốn thay đổi đường lối của mình mà không có sự thay đổi của trung tâm Washington, nhưng chính phủ Mỹ thì đang nằm dưới áp lực mạnh của các hãng Mỹ muốn bồi thường cho các kẻ tầu củ của mình.

Lars Ake Anderson nhận định, theo quan điểm của Thụy điển thì sự phụ thuộc nhiều vào nguồn viện trợ của VN đã đem lại cho Thụy điển một ảnh hưởng thuận lợi, nó sẽ tạo điều kiện cho các cơ hội kinh doanh dễ dàng hơn.

Anderson nhận thấy một thị trường tiềm tàng ở VN cho hãng Alfa-Laval trị giá khoảng 11 triệu đô la. Ông ta và các đồng nghiệp đang hồi hê lam cho điều dự đoán đó thành hiện thực. Họ đã lập đặt cách thành phố Hồ Chí Minh 30km về phía Bắc một dây chuyền ép và đóng hộp nước dừa, với những máy dãn hộp Thụy điển Tetra Pak, trong nhà máy đồ hộp Sanoco.

Một khoản đầu tư khoảng 1,8 triệu đô la và hai hãng đã được đặt hàng, chuẩn bị lắp đặt một xưởng tương tự như vậy ở gần phi trường Tân Sơn Nhất.

Ikea, một nhà buôn bán đồ gỗ Thụy điển, đang mua vài vốc, cái cầu, và những đồ thủ công VN, ông Mikael Franzen, người quản lý thị trường VN của hãng đó nói, Ông ta nhận định rằng ở đây có những cơ hội tuyệt vời cho việc nhập khẩu những loại đồ gỗ nhất định lam từ cây cao su.

Trong bầu không khí kinh tế mới các đường phố ở các đô thị VN trở nên tấp nập, đời sống - khoảng 20 khách sạn mới đã mọc lên ở thành phố Hồ Chí Minh để phục vụ cho 6500 nhà kinh doanh đến thăm thành phố trong năm vừa qua. Hoàn toàn năm bất được phương hướng, do những nhìn xa hơn lên phía Bắc, SAS (hãng của Thụy điển) đang lập kế hoạch đầu tư 17,5 triệu đô la vào 1 khách sạn mới ở Hà nội.

Còn về các hãng khác đang nhòm ngó đến VN có thể kể đến SKF (khai thác khoáng sản), Heimes và Mauritz. và Ahlens (buôn bán) □

ĐÃ ĐẾN LÚC HOA KỲ PHẢI THẨM ĐỊNH LẠI CHÍNH SÁCH VỚI VIỆT NAM

Kenneth J. Conboy

LTS: Bình thường hóa quan hệ Mỹ-Việt là vấn đề toàn thế giới quan tâm. Trong số trước chúng tôi đã giới thiệu với các bạn 1 số bài có liên quan về đề tài này. Số này chúng tôi xin giới thiệu bài của ông Conboy. Ông K.J. Conboy tốt nghiệp ngành chính trị quốc tế chuyên về Đông Nam Á, tại các đại học Johns Hopkins, Georgetown Hoa Kỳ và đại học Sophia, Tokio Nhật Bản, hiện là phụ tá giám đốc Trung tâm nghiên cứu châu Á của Đại học gia của nhiều quyển sách khác về Châu Á...

Tình trạng tan biến của cuộc chiến tranh lạnh cũng đã thể hiện tại Châu Á, vùng mà trước đây Washington và Hà Nội từng là hai kẻ thù đối đầu trong gần bốn thập niên. Nay thì hai nước đang dùng vùng đất này để mở những cuộc tham dự và có thể đi đến sự hợp tác nữa. Nguyên nhân thúc đẩy là bong ma Khmer đỏ đang toan tính trở lại nắm chính quyền tại Campuchia, một điều mà cả Hoa Kỳ lẫn Việt Nam đều muốn tránh.

Mà ngay cả không có vụ Campuchia, thì nay cũng đã đến lúc cần phải thẩm định lại hoàn toàn chính sách của Hoa Kỳ đối với Việt Nam. Nếu không con lý do nào khác thì vấn đề phải được đặt ra là liệu việc bình thường hóa quan hệ với Hà Nội có phục vụ quyền lợi của Hoa Kỳ về chiến lược, địa lý, chính trị và kinh tế không? Câu trả lời một cách thận trọng là: Có lợi, Việt Nam, với số dân 64 triệu người, được kể như là quốc gia đông dân cư trong vùng Đông Nam Á, có một lực lượng bộ binh đứng thứ tư trên thế giới, lực lượng hải quân, không quân trong vùng Đông Nam Á và nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú chưa khai thác cũng truyền thống kinh doanh đã có từ lâu.

NHỮNG BƯỚC UYỂN CHUYỂN MỚI

Nay thì Hoa Kỳ có thể bắt đầu nghĩ đến mối quan hệ bình thường với Việt Nam vì Hà Nội chẳng bộ đội ở Campuchia để đe dọa Thái Lan cũng như Việt Nam không còn là tiền đồn của Mác Tư Khoa ở Đông Nam Á nữa. Thực sự, thì lực lượng hải quân và không quân Liên xô đã giảm thiểu đáng kể tại vịnh Cam Ranh. Việc Washington có thái độ cởi mở với VN cũng làm mờ nhạt dần việc Hoa Kỳ ủng hộ thái độ kiên quyết chống Hà Nội của Trung Hoa Lục địa.

Qua việc Bắc Kinh cố tình lờ đi những nỗ lực của chính phủ Bush làm giảm sự căng thẳng trong nội bộ Trung Quốc sau cuộc tan rã Thiên An Môn tháng 6 năm 1989, nay thì Hoa Kỳ chẳng cần thỏa hiệp với Trung Quốc về VN.

Tiến trình đi đến việc bình thường hóa với Hà Nội

Tiến trình đi đến việc bình thường hóa quan hệ với Hà Nội đòi hỏi Washington trước hết phải xem định các lợi ích lâu dài về chiến lược và kinh tế. Các lợi ích đó có thể chỉ có được nếu như Hà Nội:

1. Giảm thiểu đáng kể khả năng tấn công của Quân đội Nhân dân VN và chấm dứt các quan hệ quá quan sự chặt chẽ với Liên xô.
2. Áp dụng các cải cách kinh tế theo đường lối thị trường tự do.
3. Thiết lập nền dân chủ và tôn trọng các nền quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội, và biểu tình.
4. Giữ sự trung lập và gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, hiện gồm có Brunai, Indonesia, Malaysia, Philipin, Singapore, và Thái Lan.

Những bước phát triển này sẽ biến đổi VN từ nước theo đuổi chủ trương xâm lược trở nên 1 một thành viên tuân thủ luật pháp trong Cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á. Điều này cũng đưa đến sự ổn định về địa lý và chính trị trong vùng.

Tương tự, Washington cũng cần phải xác định các lợi ích lâu dài của mình tại Campuchia. Hoa Kỳ sẽ có lợi khi tại Phnôm Pênh có một chính quyền độc lập và trung lập, không đe dọa Băng Cốc lẫn Hà Nội như chính quyền Khơ me đỏ trong thời kỳ 1975 đến 1978. Trong lúc đó, các cải cách kinh tế theo thị trường tự do tại Campuchia sẽ được sự trợ giúp tài thiết của phương Tây và từ đó làm cho nền kinh tế của nước này được tăng trưởng.

Để đạt được các mục đích lâu dài này, đối với VN và CPC, chính phủ của tổng thống Bush nên:

1. Hỗ trợ sự giãn xếp quốc tế về CPC do các Hội viên thường trực Hội đồng Bảo an LHQ gồm Anh, Trung Quốc, Pháp, Liên xô và Hoa Kỳ đưa ra.
2. Phác thảo các điều kiện cho các cuộc hội đàm với VN về việc bình thường hóa các quan hệ kinh tế và ngoại giao.
3. Đòi hỏi Moskva phải ngưng trợ giúp cho chế độ Phnôm Pênh và Bắc Kinh cũng ngưng đối với Khơ me đỏ.
4. Mở rộng việc phát thanh của Đài Tiếng nói Hoa Kỳ (VOA) qua VN, nhằm thúc đẩy các cải cách chính trị và kinh tế. Viện thay đổi đột ngột chính sách Hoa Kỳ với Hà Nội sẽ chẳng dễ dàng gì vì từ sau đề nghị thể chiến Hoa Kỳ vẫn xem Hà Nội như kẻ thù. Điều này đã trở thành y phẩm cố định trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ.

HÀ NỘI CŨNG CÓ NHỮNG LÝ LỀ CỦA HỌ

Vấn đề thành viện trung thành của cái tử lâu, gọi là khối công sản kiên định chống lại Hoa Kỳ và các nước Tây phương khác nên họ vẫn tiếp tục theo đuổi con đường của họ. Nhiều người Mỹ đã đổ xương máu chống lại lực lượng quân sự của Hà Nội. Nhưng lực lượng Hà Nội liên tục bị thất bại khi đối đầu với Hoa Kỳ trên chiến trường. Họ nói lại xoay trở chiến thắng cuộc chiến VN qua các vấn đề nội bộ chính trị Hoa Kỳ. Cuộc rút quân nhục nhã và không thích đáng của Hoa Kỳ ra khỏi VN là nỗi đau đớn và sự sỉ nhục của người Mỹ khi họ nghĩ đến Hà Nội. Bất kể những nỗi đau đớn và nỗi giận do của người Mỹ. Hà Nội nỗ lực vẫn đồng ý mong Washington trợ giúp về kinh tế, đối lại, họ cung cấp tin tức các quân nhân Mỹ mất tích hay tử trận. Trong khi đó Hà Nội cũng cùng với Cuba, Libia, Bắc Triều Tiên, kiên trì chỉ đạo các công cuộc chống lại Hoa Kỳ.

Tình hình lại càng tồi tệ hơn khi lực lượng quân sự mạnh mẽ của Hà Nội, sau khi chiến tranh VN kết thúc, đã đe dọa Thái Lan và các quốc gia khác trong vùng Đông Nam Á và ngay cả Trung Quốc. Hà Nội xem sự đe dọa đó như là một cách để đơn mồi các chiến tranh và oanh tạc cơ tằm xa của Liên xô đến các căn cứ lân hải cảng trước đây do Hoa Kỳ xây dựng tại miền Nam VN.

Do đó, trong căn bản đã có sự chán ghét và chống đối lâu dài của Hoa Kỳ đối với Hà Nội. Nhưng nay thì những căn bản này có thể hoặc đang phải thay đổi. Nếu như vậy, những lý lẽ về sự chống đối Hà Nội của Hoa Kỳ đang mờ nhạt dần dần. Việc quyết định chúng ta có nên nhất đi, nhanh hay chậm, rồi sau đó quyết định xem Washington nên làm gì, niên đang là mối bán tâm hàng đầu của những nhà hoạch định chính sách của Hoa Kỳ đối với VN.

CHÍNH SÁCH HOA KỲ ĐỐI VỚI ĐÔNG DƯƠNG TRONG THẬP NIÊN QUA

Trong thập niên qua, chính sách của Hoa Kỳ đối với VN tập trung vào việc ép buộc Hà Nội rút hết đội quân lính người ra khỏi CPC và góp phần vào việc giải quyết vấn đề CPC. Để hoàn tất việc này, Hoa Kỳ đã thanh lãnh đạo thành công đại đa số các quốc gia không công sản và Trung Quốc cho việc cấm vận kinh tế và viện trợ có tính quốc tế cho VN.

Trong suốt giai đoạn này, Hoa Kỳ duy trì chính sách cô lập VN qua việc từ chối tham gia các cuộc cuộc nói chuyện song phương ngoại trừ những cuộc nói chuyện nhằm giải quyết số phận những người Mỹ bị mất tích vì công vụ trong giai đoạn chiến tranh VN, tình trạng của các trẻ lai Mỹ (con của phụ nữ Việt và quân nhân Mỹ trong cuộc chiến VN) và các tù nhân chính trị VN mong muốn sang định cư tại Hoa Kỳ.

Việc Washington dè dặt trong việc liên lạc với Hà Nội cũng còn do bởi mối liên kết quân sự chặt chẽ của VN với Liên Xô. Moskva đã và đang cung cấp viện trợ quân sự hơn 1 tỉ đô la Mỹ hàng năm cho VN, tạo điều kiện cho VN có lực lượng quân lớn hơn hàng chục lần trên thế giới, hai và không quân lớn nhất Đông Nam Á. Ngược lại, KL Liên Xô được phép sử dụng vịnh Cam Ranh như tiền đồn hải quân then chốt, kể cả việc đặt các máy bay ném bom, máy bay chiến đấu, máy bay do thám tại một số phi trường quân sự của VN.

Còn đối với CPC, Washington theo đuổi chính sách sách tương tự, cô lập chế độ thân VN tại Phnông pênh về mặt ngoại giao lẫn kinh tế. Thêm nữa, năm 1985, quốc hội Hoa Kỳ biểu quyết chấp thuận sự trợ giúp không nguy hiểm công khai cho hai phái kháng chiến CPC không cộng sản lên đến 5 triệu đô la hàng năm. Chính phủ Reagan và Bush bổ sung sự trợ giúp công khai này bằng sự trợ giúp khác khoảng 24 triệu đô la cho năm 1989.

Chính sách Đông dương của Washington vừa thành công lẫn thất bại. Một mặt, lệnh cấm vận chống VN và chế độ thân VN của CPC thực sự đóng vai trò chính trong việc ép buộc Hà Nội phải rút quân lớn 180 nghìn quân khỏi CPC hồi tháng 9/89. Mặt khác, số lượng viện trợ nhân đạo khiêm nhường nhất của Hoa Kỳ cho phe kháng chiến không cộng sản đã không thể tạo được một lực lượng quân sự phi công sản khả dĩ có thể đối với Khor me do hạn chế quyền thân VN. Hơn thế nữa, chính sách của Hoa Kỳ đã thất bại trong việc thúc đẩy Hà Nội và Phnông pênh chấp nhận vai trò LHQ kiểm tra việc rút quân của VN hay giám sát các cuộc tuyên cử tự do - một phần của cuộc giải quyết toàn diện.

Nhằm hoà giải với sự bất bình ngày càng gia tăng, nhất là trong thượng nghị viện Hoa Kỳ, về tiến trình chậm chạp của các cuộc đàm thoại quốc tế về CPC, ngày 18.7.90, ngoại trưởng James Backer đưa ra những thay đổi về chính sách của Hoa Kỳ đối với Đông dương mà khởi đầu là những cuộc nói chuyện trực tiếp với VN và CPC nhằm giải quyết cuộc chiến CPC. Ông Backer của, tuyên bố Hoa Kỳ sẽ rút lại sự hỗ trợ đối với chính phủ liên hiệp CPC dân chủ, đại diện cho CPC tại LHQ và bao gồm Mặt trận quốc gia giải phóng dân tộc Khor me, lực lượng quốc gia Khor me độc lập và Khor me do thân Trung cộng.

Những lý do của việc thay đổi chính sách này gồm: Đạt được sự ủng hộ của VN nhằm giải quyết vấn đề CPC và cô lập Khor me để giảm bớt nguy cơ trở lại nắm quyền lực của họ. □

Các hãng hàng không ngắm nhìn bầu trời VIỆT NAM

Michal Richardson
Herald International Tribune 8.11.90

Singapore

Các hãng hàng không châu Á và châu Âu đang tranh giành nhau chia phần trong thị trường giao thông VN và cũng cố địa vị của mình để giành lợi thế trong cuộc bùng nổ về kinh tế và du

lịch đang được mong đợi khi mà VN sẽ cởi mở hơn nữa với thế giới không cộng sản với yếu cầu thị trường đầu tư và viện trợ.

Hãng Lufthansa của Đức trong tháng này đã khai mạc các chuyến bay hàng tuần và trở thành hãng hàng không nước ngoài đầu tiên có tuyến bay định kỳ giữa Singapore và thành phố HCM.

Hãng hàng không tin tưởng rằng nam VN "đưa ra những cơ hội kinh doanh hấp dẫn và có một tiềm năng lớn cho một địa điểm du lịch quan trọng", Kleem-Peter Maizer, tổng quản lý hãng Lufthansa ở Singapore nói.

Trong vòng 18 tháng cuối, khi thị trường và đầu tư ở Việt nam được mở rộng, ba hãng trong khu vực: Garuda của Indonesia, Hãng không Malaysia và hãng không Philipin đã bắt đầu những chuyến bay đều đặn đến tp HCM, phục vụ một số lượng ngày càng tăng số người VN đi tản về thăm bà con và bạn bè.

Các hãng hàng không châu Á khác đang nhòm ngó thị trường VN bao gồm có Cathay Pacific của Hồng Kông, Tradewinds, một chi nhánh của hãng hàng không Singapore, hãng không Nhật bản và hãng hàng không Eva của Đài loan, cánh tay bảo trợ cho tuyến đường biển.

Richard Stirland, giám đốc phụ trách phát triển hợp tác của hãng Carthay nói, rằng hãng thêm muốn mở rộng thâm nhập vào VN bởi vì "các chuyến bay vẫn đầy ắp và nhu cầu của VN đối với việc vận chuyển bằng hàng không là rất lớn."

Các nhà phân tích cho rằng Bằng kốc, Singapore và Hong kong - ba hãng hàng không lớn nhất trong khu vực đều đang tranh đua nhau trở thành công vào VN.

Bằng kốc vượt lên dẫn đầu khá sớm. Thai International và Air France mỗi hãng bay bốn chuyến trong tuần đến tp HCM. Thái cũng bay đến Hà Nội ba chuyến một tuần.

Mọi người đang mong đợi rằng Singapore sẽ hủy bỏ sự cấm đoán trong việc đầu tư vào VN, dọn sạch đường cho Tradewinds, có lẽ là cả hãng không Singapore nữa bay đến nam VN. Chính phủ Hồng Kông đồng ý nối lại đường bay với Việt nam nếu đạt được thỏa thuận với Hà Nội trong việc trao trả lại hàng ngàn thuyền nhân về lại VN.

Ông Stirland thuộc hãng Cathay nói rằng Bằng kốc có vị trí thuận lợi hơn Hồng Kông trong việc chú ý chi hàng hóa từ Đông Âu về Đông nam Á. Nhưng theo ông Hồng Kông giữ vai trò chiếc cổng qua Đại tây dương và từ châu Úc về VN vì phần lớn viết kiều sống ở Mỹ, Canada và Úc. "Nếu hãng Cathay bắt đầu các chuyến bay trong vòng sáu đến bảy tháng tới thì đó sẽ là một điều đáng lo ngại cho Bằng kốc" - ông nói.

Trong số một triệu rưỡi người Vn sống ở hải ngoại thì khoảng một nửa là sống ở Mỹ, nhưng dưới sự phong tỏa kinh tế lâu dài của Mỹ đối với VN các hãng hàng không của Mỹ bị cấm hạ cánh xuống bất cứ sân bay VN nào.

VN trong tình trạng hiện nay đang thiếu ngoại tệ một cách trầm trọng trong việc trang trải cho nhập khẩu. Các công chức hy vọng rằng sự phát triển du lịch sẽ mở ra con đường nhanh nhất đến với ngoại tệ. Cơ quan du lịch VN dự tính có khoảng 150 000 khách ngoại quốc đến thăm VN vào năm 1990 so với 100 000 vào năm ngoái. 80% trong số đó đến tp HCM, trung tâm thương mại chính của cả nước và là trọng điểm trong việc chuyển đổi nền kinh tế sang kinh tế thị trường.

Đến năm 1995, khi phần lớn các khách sạn và khu nghỉ mát được hoàn thiện, VN mong rằng sẽ đón tiếp khoảng 500 000 khách du lịch /năm và tổng thu nhập từ du lịch là 450 triệu \$

Mặc dù con số đó là một bước tiến bộ rõ rệt nhưng đó chỉ là một phần khá khiêm tốn trong con số 4.5 triệu khách du lịch đến Thái lan năm nay. Các hãng du lịch nói rằng trở ngại chính trong việc này là chất lượng chỗ nghỉ thấp, giao thông đường bộ cũng như hãng không khá tồi tệ.

Thứ hai vừa rồi một viên chức ở Hà Nội tuyên bố rằng Mỹ đã ngăn cản hãng không VN trong việc mua hai máy bay Airbus A1310 để mở rộng và hiện đại hóa phi đội của mình bởi vì các máy bay phần lực này có dùng động cơ sản xuất ở Mỹ.

Thống kê ba quý đầu năm

Theo Lidové Noviny 20.11.90

Sự phát triển kinh tế và xã hội ở nước ta (TK) trong năm qua bị ảnh hưởng của chiều hướng không thuận lợi trong quá khứ cũng như các vấn đề của quá trình chuyển tiếp tới sự bắt đầu tiếp đất cuộc sống kinh tế, xã hội dân chủ và hướng tới thị trường.

Sản xuất công nghiệp do sự thiếu hụt trong việc cung cấp một vài nguyên nhiên liệu từ nước ngoài và hạn chế trong sản xuất vũ khí bị giảm sút 3,7%. Đồng thời đã diễn ra sự thay đổi trong cơ cấu hướng tới phát triển công nghiệp nhẹ (thủy tinh, sành sứ, công nghiệp in, dụng cụ y tế và dược phẩm...) cùng với việc giảm tỷ lệ sản xuất công nghiệp nặng, máy móc, hóa chất và các sản phẩm khác.

Theo những dự đoán ban đầu thì trong năm 1990 so với năm ngoái khối lượng tổng thể của sản xuất xã hội giảm khoảng 3,0%, tiêu thu trong sản xuất 2,7% và tổng sản lượng kinh tế quốc dân khoảng 3,5%.

Số lượng người đến tuổi lao động chưa bố trí được việc làm vẫn luôn tăng, đến cuối tháng 9 đã đạt tới con số 44 nghìn người, tức là 0,6% số người có khả năng lao động (vùng Sec có 25 nghìn, vùng Sloven có 19 nghìn.).

Mức thu nhập ban đầu (chưa trừ thuế và các khoản khác) trung bình của công nhân viên chức khu vực nhà nước và tập thể là 3265Kcs, và so với ba quý đầu năm ngoái tăng 3,1%, nhưng giá trị lương thực tế (sức mua) thì lại giảm.

Tổng thu nhập bằng tiền của toàn dân tăng 24,5 tỷ Kcs so với cùng kỳ năm ngoái (7,0%), nhưng giá trị tiền thu nhập thực tế do gia cư đời sống đắt đỏ hơn chi giữ được mức như năm ngoái (trong quy ba giảm khoảng 2,8%).

Vòng quay bán buôn lẻ trong ba quý vừa qua đạt tới mức 264,9 tỷ Kcs và so với cùng kỳ năm ngoái trên cơ sở giá cả thường tăng 8,2% (như vậy là sự tăng trưởng là gấp hơn hai lần so với năm ngoái). Vòng quay trên các mặt hàng lương thực cao hơn 4,7% và trên các mặt hàng công nghiệp là 11,2%.

Mức giá cả bán buôn lẻ các mặt hàng và dịch vụ từ quy một đến quy ba tăng so với năm ngoái 7,2%.

Sự biến động của giá cả bán lẻ có gây ảnh hưởng tới sự tăng tiền chi phí cho đời sống hàng ngày, thế hệ ro net nhất trong gia đình những người về hưu và gia đình có nhiều con với mức thu nhập thấp. Hệ số chi phí cho đời sống trong quý ba (so với cùng kỳ năm ngoái) tăng lên trong các gia đình công nhân viên chức và nông dân tập thể 14,1%, còn ở các gia đình những người về hưu là 15,4%. Từ đầu năm thì hệ số chi phí đời sống bình quân cho một gia đình là tăng 6,9%.

Từ quý một đến quý ba, đã xây dựng được tất cả 40,2 nghìn căn hộ dưới các hình thái, tức là ít hơn 12,4 nghìn so với năm ngoái.

Số lượng các nhà kinh doanh cá thể đã đăng ký hiện nay so với ngày 30.6.90 tăng thêm 115 nghìn, tức là đã có khoảng 339 nghìn, phần lớn trong số họ là kinh doanh thêm bên cạnh nghề nghiệp chính của mình.

So với cùng kỳ năm ngoái thì mật độ du lịch tăng rất cao. Theo các số liệu sơ bộ thì có khoảng 34,6 triệu khách nước ngoài đến thăm TK, tức là tăng 52,4% so với ba quý đầu năm ngoái. Số công dân TK du lịch ra nước ngoài là 14,2 triệu, tăng 158,0%.

Do số lượng trẻ sơ sinh giảm và số tử vong tăng nên tỷ lệ tăng trưởng dân số giảm xuống. Gần như toàn bộ sự tăng dân số tập trung ở vùng Sloven.

Quan hệ buôn bán với các nước XHCN là thu

động với tổng giá trị 11,1 tỷ Kcs, đặc biệt là với Đông Đức và Ba Lan. Quan hệ buôn bán với các nước tiên tiến có nền kinh tế thị trường và các nước đang phát triển đạt giá trị thu động 4,9% tỷ Kcs, kết số thu động cao đạt được trong quan hệ với Áo, Thụy Sĩ và Tây Đức.

Tổng thể nợ nước ngoài (kể cả ảnh hưởng của sự phá giá đồng của ron TK đối với dollar đến 30.9.90) tính trên giá trị chuyển đổi từ đó là 118,9 tỷ Kcs. So với đầu năm thì nợ nước ngoài bằng dollar Mỹ giảm 0,3 tỷ, nhưng so với thời điểm giữa năm thì tăng 0,5 tỷ USD.

Trật tự cũ thay đổi

Murray Liebert 01.11.90

(trích) *FAR EASTERN ECONOMIST REVIEW*

Người ta cho rằng cái chết của Lê Đức Thọ, nhân vật mà nhiều người tin là có thể lực nhất trong ĐCS VN sau Hồ Chí Minh, sẽ làm dấy lên một đợt tranh luận chính trị mới ở VN khi ĐCS đang chuẩn bị cho đại hội sắp tới vào quý hai 1991. Ông Thọ, 79 tuổi, chết ngày 13.10.90 vì bệnh ung thư.

Một nhà ngoại giao ở HN quan sát thấy rằng: "cái chết của ông Thọ rơi vào một thời kỳ đặc biệt nhạy. Nó sẽ dấy ra một cuộc đấu đá mới giữa các phe phái /trong đảng/ và bắt người ta phải tìm kiếm những liên minh mới".

Mặc dù ông Thọ rất hiếm khi phát biểu công khai những quan điểm chính trị của mình, nhiều nhà phân tích người Việt và nước ngoài coi ông ta như là thủ lĩnh của phái bảo thủ, tức là phái mà thường xuyên phong tỏa cuộc cải cách do các nhà lãnh đạo có tư tưởng cải cách, kể cả tổng bí thư Nguyễn Văn Linh, khởi xướng năm 1986.

Tuy ông Thọ đã ra khỏi bộ chính trị đầy uy quyền từ năm 1986, ông ta vẫn tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị VN. Với danh nghĩa cố vấn cho UBTW, ông Thọ cứ tiếp tục tham dự những cuộc họp của bộ chính trị, ở đó ý kiến của ông ta vẫn được coi trọng cho dù ông ta không chính thức tham gia bỏ phiếu.

Quan trọng hơn nữa, ông Thọ đã đứng đầu ủy ban tổ chức trung ương đảng từ năm 1957 đến tận 1982, khoảng thời gian đó đã cho ông ta quyền lực để bồi dưỡng và bổ nhiệm hàng ngàn quan chức đảng nắm quyền hiện nay.

Những nhà quan sát khác không thừa nhận rằng ông Thọ lãnh đạo phái bảo thủ - phái không tiến kịp với suy nghĩ của những thành phần chớp bu trong đảng. Trong một số bài báo của mình xuất bản trước khi ra khỏi bộ chính trị, ông Thọ bày tỏ sự ủng hộ đối với cải cách kinh tế, trong khi dự báo sự không thừa nhận vai trò lãnh đạo của ĐCS trong nền chính trị VN.

Những nguồn tin trên chỉ ra rằng phe cánh bảo thủ của ông Thọ trong bộ chính trị không hề đồng nhất và họ đại diện cho giao điểm lớn của các lối suy nghĩ chính trị ở VN hiện nay. Trần Xuân Bách, một thời là thủ lĩnh cho ông Thọ, đã bị đuổi khỏi bộ chính trị đầu năm nay vì tội vi phạm kỷ luật đảng, vì ông ta đã công khai kêu gọi cải cách chính trị nhanh hơn nữa. Em trai ông Thọ, bộ trưởng nội vụ Mai Chí Thọ chịu trách nhiệm dẫn áp bắt cứ ai chống đối với chính trị, nhưng ông ta vẫn ủng hộ cải cách kinh tế từ thời ông ta làm thị trưởng tp Hồ Chí Minh đầu những năm 80.

Những nhà ngoại giao và quan sát đó đặt câu hỏi về vai trò của ông Thọ kim hãm tự do hóa chính trị. Họ lý luận rằng phần lớn ban lãnh đạo ĐCS VN đã trở nên bảo thủ hơn kể từ sau sự sụp đổ của GNCS ở Đông Âu. Một nhà ngoại giao từ một nước thuộc phe Sôviết cũ nói: "Ảnh hưởng của ông Thọ không lớn đến mức có thể chặn cuộc cải cách lại. Về cải cách chính trị, phần lớn các vị lãnh đạo đều khá bảo thủ." ...

C.D. trích dịch.

CHẾ ĐỘ ĐÀM MÁU CỦA SADDAM HUSSEIN

Đầu năm 1989 bộ trưởng quốc phòng Irac là Adnan Chajrallah xích mích với người anh họ của mình Saddam Hussein. Sau đó vào tháng 5 khi ông ta đi du hành ở miền bắc đất nước thì máy bay lên thẳng của ông ta lao xuống đất. Khi những người ngoại quốc ở Bagdad hỏi đến cái chết của quan chức quân sự cao cấp nhất thời bấy giờ thì một viên chức cấp cao của chính phủ lẩn tránh: "Lúc đó có báo cáo. Các ngài hãy đi hỏi ai đó trên miền bắc ấy!" Cho dù có báo cáo đi chẳng nữa thì qua trình lèm voi, xuống chó của bộ trưởng quốc phòng cũng đã chỉ rõ cách cai trị của Saddam Hussein và phương pháp bạo vé của ông ta. Tổng thống Irac ngồi giữa một cái mạng nhện được dãn kỹ càng đến mức chỉ cần một rung động nhỏ ở cuối bức màn cũng dẫn đến đòn trả đũa tức khắc và khủng khiếp. Chỉ có những người gắn bó máu thịt mới có thể đến gần ông ta, dù là quan hệ máu thịt họ hàng hay máu thịt từ những tội ác.

Giữa Hussein và bộ trưởng quốc phòng thì tồn tại cả hai thứ quan hệ máu thịt đó. Cha Adnan Chajrallah là chú của Saddam Hussein, và hơn nữa Hussein còn lấy chị của Chajrallah làm vợ. Adnan là nơi khởi đầu của gần như hết các cuộc thanh trừng đã làm run sợ toàn quân đội và đã làm thiệt mạng nhiều sĩ quan cao cấp hơn 8 năm chiến tranh với Iran. Theo những lời đồn đại lan truyền ở Bagdad thì hình như Saddam, khi muốn lấy vợ khác, đã đối xử với chị của Chajrallah tồi tệ đến mức sự nổi giận của ông ta phải vượt qua mối quan hệ hàng họ hàng cũng như chính trị. Hơn nữa trong thời gian đó Chajrallah ngày càng được ưa thích và tăng ảnh hưởng, điều đó biến ông ta trở thành đối thủ đầy thế lực của Saddam Hussein và ở Bagdad thì đó là, ít ra theo ý kiến một chính khách của Jordanie, một trong những "nghề nguy hiểm nhất"

Những được làm người dân ông sợ một ở thủ đô Irac cũng không phải là một điều đáng ghen tị gì. Lịch sử hiện đại của Irac làm chúng ta tưởng nhớ tới vở kịch Macbeth của Shakespear, những đấm máu hơn nhiều.

Năm 1958 binh lính đã lật đổ vua Fajsal II đồng thời đàn đồng đã xé xác thủ tướng của ông ta và kéo lê những máu xác nát ấy trên đường phố. Trong vòng mười năm, quãng thời gian ngắn cách sự sụp đổ của chế độ quân chủ với thời điểm lên nắm quyền hành của đảng BAAS, đã xảy ra cả thay 6 cuộc đảo chính. Bản thân Hussein cũng đã trải qua vài cuộc ám sát.

Những người hiện nay đang ở trên đỉnh tháp quyền lực của chế Irac là những viên tướng mà tên tuổi của họ được giữ kín và không hề có được một chút ủng hộ nào của công chúng, hoặc là những chính khách quen biết, mà số phận của họ gắn liền với số phận Saddam Hussein. vậy thì đối với ông ta họ không có gì là nguy hiểm cả. "Tất cả đều biết rằng nếu không bảo vệ ông ta thì họ cũng sẽ bị sụp đổ cũng bởi vì đều những tay vào vô khối tội ác.", một người chống đối gốc Irac Sâhîp Hakim, sống ở London, tuyên bố; Theo quan điểm của ông ta thì những hy vọng của tổng thống George Bush là mọi vấn đề sẽ được giải quyết bằng một phát đạn đánh cho Saddam là rất ngây thơ. Thay đổi chế độ ở Irac cũng giống như lấy từng hạt ra khỏi quả táo; cần phải lôi cả cái lõi táo ra.

Khi Saddam Hussein xuất hiện trên màn truyền hình Irac thì những người trong bộ quân phục màu xanh, những người vây quanh ông ta, là năm ở trong cái lối táo đó; Đó là những bộ trưởng và thành viên Hội đồng chỉ huy cách mạng, cơ quan chính trị quan trọng nhất ở Irac. Tất cả đều giống Hussein, trung tuổi, hăng ria rệp khuôn và dáng đi quân nhân. Tất cả đều có quá khứ như nhau, phần lớn xuất thân từ thành phố của tổng thống Takrit, tiếp sau đó là bao lục, dạy ai và cuối cùng là cuộc cách mạng đã đưa đảng BAAS lên nắm quyền vào năm 1969.

Người thành lập phong trào BAAS vào năm 1930 là những trí thức, từ học nhau lại ở Pháp, không có khuynh hướng tôn giáo cũng như không hướng tới CNXH những hoàn toàn thống nhất cho một cuộc đấu tranh vì khối Arab đồng nhất. Nhưng cũng tương tự như chủ nghĩa Marx là nguồn gốc mọi nỗi khủng khiếp Stalin thì những thành viên của phong trào BAAS, những người đã ủng hộ một nền dân chủ nghị viện, ngày nay lại dùng đầu 2 nước với thế chế tàn nhẫn nhất ở Cận Đông, Irac và Syrie.

Nhà lãnh đạo Irac đã nhiều năm sống như một nhà cách mạng và một tên sát nhân, từ đó ông ta đã rút ra được những kinh nghiệm quý báu trong việc bảo đảm an toàn chính trị cho bản thân. Đó là:

*Tránh tạo thành thói quen.

Khi Saddam Hussein vào tuổi 22 chuẩn bị ám sát người lãnh đạo Irac thời ấy là Abdala Karima Kasima, đội khủng bố của anh ta biết rõ tuyến đường mà đoàn hộ tống của tổng thống sẽ đi qua. Nếu ông ta từ đi đầu thì sự chú ý đến phương tiện giao thông mà ông ta ngồi trong đó sẽ được làm nhiễu đi bằng hàng chục máy bay lên thẳng hoặc ô tô giống nhau khác. Vua Jordanie Hussein trong chuyến đi thăm Amman vào năm ngoái của Saddam đã phải chờ đợi cho đến khi máy chiến máy bay lên thẳng trống rỗng: có mang quốc huy Irac hạ xuống trước. Tổng thống Irac cuối cùng bước ra từ một máy bay tư, nhỏ.

Tên độc tài Irac cũng luôn luôn sống trong nỗi sợ hãi bị ám sát. Ông ta là người lãnh đạo cuối cùng vẫn còn có người ném thức ăn chính thức: bao giờ ông ta cũng chờ nửa tiếng đồng hồ xem người ném có phát hiện ra những dấu hiệu bị đầu độc hay không, rồi sau đó mới chịu giải tòa án đối của bản thân.

Ông ta cũng thường giấu kín nơi ở của mình với ngay cả các cố vấn thân cận nhất. Các bộ trưởng nhiều khi phải mất cả tiếng đồng hồ, có khi là cả ngày luôn qua các tòa nhà, hầm ngầm cung điện cho đến khi tìm thấy thủ lĩnh của mình; tổng thống phần lớn cũng cố gắng không khi nào ngủ hai đêm liên ở cùng một chỗ.

Từ sau khi xâm lược vào Cô oét, Saddam thực sự không xuất hiện ở những nơi công cộng, chỉ trình diễn trước dân chúng trên màn ảnh truyền hình.

* Các cuộc xử án công khai chỉ biến những kẻ thù của anh thành những anh hùng dân tộc.

Sau cuộc ám sát Kasima không thành công thì ở Irac đã có 78 người bị xử án. Lòng dũng cảm và quan điểm khiêu khích của họ đã làm tăng sự hấp dẫn của BAAS. Từ sau thời gian đó kẻ thù bị trừ khử ngay lập tức bằng các cuộc hành quyết cấp tốc hoặc là chỉ sau những phiên tòa nhanh và bị mất.

* Cả sự đẩy ai lẫn tù đầy đều không làm hại được kẻ thù của anh.

Hussein sau vụ ám sát Kasima đã chạy trốn khỏi Iraq và tiếp tục các hoạt động lật đổ từ Ai Cập, nơi ông ta sống ở hải ngoại. Sau này, khi cuộc thử nghiệm đầu tiên của đảng BAAS nhằm giành chính quyền bị đập tan thì Saddam bị tù, nhưng ông ta lại trốn thoát được. Từ đó, phần ửng lại mọi mâu thuẫn trong quân đội bằng cách bắt chết hoặc bóp cổ. Trong một cuộc họp các bộ trưởng vào năm 1982, bộ trưởng y tế thời ấy là Rijad Hussein đề nghị Saddam Hussein từ chức tạm thời để có thể kết thúc chiến tranh với Iran. Tổng thống đã dẫn bộ trưởng sang phòng bên cạnh và bắn chết ông ta. Cũng trong năm đó khi tạp chí Stern hỏi Hussein điều gì ảnh hưởng sau những lời đồn đại về các cuộc xử tử các sĩ quan thì tổng thống khẳng định cuộc hành quyết 2 chỉ huy sư đoàn và 1 chỉ huy đơn vị cơ giới. "Trong thời gian chiến tranh đó hoàn toàn là một việc thông thường," Hussein tuyên bố, "Họ đã không hoàn thành nhiệm vụ" trong trận chiến đấu giành Chorramshahr."

* Đứng cho phép xuất hiện người thế chân nãi

Trong những năm 1968 - 1979 Saddam về lý thuyết, là nhân vật thứ hai sau Ahmad Husan Bakr. Nhưng cũng với sự lên vai của Hussein thì số lượng chân dung của ông ta cũng bắt đầu đuối kíp lượng chân dung của Bakr. Bakr kết thúc, còn đứng công danh của mình trong nhà tù. Ở Bagdad bây giờ chỉ còn treo chân dung của Hussein.

Thế còn những người vây quanh Saddam Hussein? Một trong những nhà cách mạng cứng rắn nhất là Latif Nasif Dzazim, đã từng là thành viên Hội đồng lãnh đạo cách mạng và nay là bộ trưởng bộ thông tin đồng thời bộ trưởng văn hóa. Bộ trưởng thông tin, luôn kẻ kẻ sùng ngạn, thì không cung cấp được mấy thông tin. Trả lời câu hỏi về con đường công danh của mình trước năm 1969 ông ta nói: "Tôi là đảng viên." Học trên trường đại học tổng hợp? "Điều đó không cần thiết."

Theo ý kiến chúng tôi kẻ cứng rắn nhất trong vòng những bạn bè tin cậy của Hussein là Taha Ramadan, 52 tuổi, ngày xưa làm việc trong nhà băng và từ năm 1969 là thành viên của Hội đồng lãnh đạo cách mạng. Sau cách mạng làm chủ tịch tòa án "làm trong sạch", nơi đây ông ta đã tuyên bố hàng trăm bản án tử hình, và năm 1972 trở thành bộ trưởng công nghiệp. Người Iraq kể rằng khi đó ông ta đã tuyên bố trước mặt những cộng sự chính của mình: "Tôi chẳng biết gì về công nghiệp cả. Tất cả mọi điều mà tôi biết là kẻ nào không làm việc một cách chăm chỉ sẽ bị tử hình."

Trong một bài phát biểu ở Amman những người theo chủ nghĩa chính thống Hồi giáo hội Ramadan quan điểm của đảng BAAS đối với đạo Hồi. Ramadan trả lời rằng các giáo dân Hồi giáo có thể cầu nguyện tùy thích, "nếu họ dám làm hai, cho chế độ của đảng BAAS hoặc cúi chào các khẩu hiệu của nó thì chế độ sẽ vẫn có họ."

Mặc dù có những quan điểm cứng rắn như vậy ông ta vẫn phải cúi mình trước Saddam Hussein. Không lâu trước khi kết thúc cuộc chiến tranh với Iran Hussein quyết định rằng tất cả những người Iraq mắc bệnh béo phì sẽ phải làm thế nào để gây bớt đi. Trên báo có đăng một danh sách các bộ trưởng cùng với một bảng trọng lượng của họ hiện nay và trọng lượng xé cầu, kèm theo là lệnh gây đi trong vòng 30 ngày. Ramadan béo phì phải ném đi gần 27 kg. Ông ta đã thành công mặc dù đồng thời gần như bị chết đói.

Izaat Ibrahim, nhân vật thứ hai hiện nay ở Iraq là một nhà cách mạng không khoan nhượng tiếp theo. Ông ta cùng sinh ra ở Takrit và đã biểu hiện sự dũng cảm trước chế độ cụ bằng cách mở một quán cafe, nói tụ tập của những kẻ nổi loạn đảng BAAS. Hiện giờ không còn được khỏe nữa nên ông ta chỉ ngồi trong quốc hội và điều khiển các buổi lễ. Nhưng con gái ông ta thì lấy con trai lớn của Hussein là Uday.

Tất nhiên trong gia đình Hussein thì nhân vật nổi bật nhất là con rể ông ta, bộ trưởng các viên quan sự Hussein Kamil Madzid, người đã đặt cuộc rã Iraq sẽ nhanh chóng có được công nghệ sản xuất các đầu đạn có điều khiển và cả vũ khí thông thường nữa, đồng thời cũng là người đứng ở góc chuông trình hạt nhân bí mật. Ông ta cũng có những quan hệ mật thiết với quân đội và lực lượng an ninh trong nước đã được điều đến dập tắt cuộc khởi nghĩa vũ trang của người Kurd trên miền bắc.

Nhưng một trong những chính khách có khả năng nhất ở Iraq hiện nay là Nizar Hamdun, là đại sứ Iraq ở Washington trong thời gian 1983-1987 và bây giờ là thủ trưởng bộ ngoại giao ở Bagdad. Ông ta nhậm chức ngay trước khi Mỹ nổi lại quan hệ ngoại giao bị gián đoạn ngay với Iraq. Nhân dịp đó ông ta đã đi dọc ngang khắp nước Mỹ và phát biểu ở khắp mọi nơi khi có dịp. Ở bộ ngoại giao ông ta đã thành công trong việc gây thiện cảm với mọi người, từ những người làm công thập kẹm cho đến những quan chức cao cấp, thậm chí cả mọi những nhân vật có thế lực người Mỹ, dù cả người ủng hộ Izrael, đến án tối ở đại sứ quán. Kết quả là bước ngoặt trong chính sách của Mỹ, bắt đầu từ đó đã ủng hộ Iraq trong cuộc chiến tranh ở vùng Vịnh. Với Mỹ thì Iraq đã trở thành một nước có thể hợp tác được. Cái suy nghĩ tốt đẹp đó đã che phủ được cuộc tàn công của các đầu đạn có điều khiển Iraq vào tàu Mỹ Stark, cuộc diệt chủng dân Kurd bằng vũ khí hóa học, và thậm chí cả tuyên bố hiệu chiếu của Hussein về sự hủy diệt có thể xảy ra với một nửa nước Izrael.

Song không có ai trong số bạn bè thân cận của Saddam Hussein có thể hy vọng rằng có thể chống lại được ông ta mà không có sự ủng hộ của quân đội và đảng BAAS hoặc mạng lưới an ninh rộng lớn trong nước. Khối nghĩa nhân dân như ở Rumania cũng rất ít có thể, bởi vì lực lượng chống đối trong nước đã bị trừ khử. Cả hai tổ chức đối lập được tổ chức tốt nhất, người Kurd ở miền bắc và những người là chân cứng đá, đã bị tiêu diệt toàn bộ; đối với người Kurd thì bằng vũ khí hóa học và chuyển quân cưỡng bức, những người là chân thì bằng trục xuất tập thể sang Iran.

Khác với những phong trào cách mạng đã làm rung chuyển, người Iraq không có một chút thông tin nào để có thể làm sống lại ngọn lửa chống đối. Các đài radio ở đây thì không có sóng ngắn và các làn sóng nước ngoài thì bị phá bằng mọi cách, các cuộc nói chuyện điện thoại với nước ngoài bị nghe trộm, bất cứ một quan hệ với nước ngoài nào cũng bị kiểm soát một cách gắt gao và trong các công sở, nơi cho mượn các máy in, sao chép, bao giờ cũng giữ lại một bản sao của khách hàng. Người Iraq vì vậy chỉ nhìn thấy thế giới dưới tình trạng đã bị biến dạng, hình ảnh mà sự tuyên truyền ở đây vẽ ra cho họ.

Những nhà bình luận Arab tuyên bố rằng Nakva của Hussein, tức là danh dự Arab của ông ta, không tạo cho ông khả năng lùi bước trong tình hình hiện nay. Nếu bị thất bại, ông ta sẽ chọn cái chết tử chính tay mình, nhưng trước đó sẽ còn gây cho kẻ thù nhiều thiệt hại nhất.

Dần cảnh mà có thể diễn ra tiếp theo sẽ làm chúng ta hơi nhớ tới đoàn kết thúc những chống canh liệt của Alexandre đại đế ở Mesopotamie. Người thống lĩnh Makedon đã đánh bại những người Persan và muốn thống nhất tất cả mọi vùng đất mà ông ta đã chiếm được từ Ấn độ cho tới Athen. Khi bị sốt nằm ở Babilon, các tướng của ông ta tập trung lại quanh giường bệnh của ông và hỏi ai sẽ là người tiếp nối vương miện. Alexandre hỏi lại bằng tất cả sức lực cuối cùng của mình: "Người mạnh nhất." Điều đó đã gây ra một loạt các cuộc chiến tranh đẫm máu và chỉ trong vài năm đã lật ngược những mơ ước của ông về sự thống nhất vào sự hủy diệt. □

Le Figaro, tháng 9.1990
Theo tạp chí 100+1 21/90
Ngubi dịch HN

NỀN KINH TẾ HÀ NỘI ĐƯƠNG TRƯỚC SỰ ĐẢO LŨN TOÀN CỤC

(Theo The New York Times
17/10/1990 - USA)

Nỗ lực của Việt nam vực nền kinh tế cộng sản đang gặp phải khó khăn bởi nạn thất nghiệp trầm trọng. Điều này càng gay go hơn bởi khủng hoảng ở vịnh Péc-xích, sự thống nhất hai nước Đức và sự thay đổi chính trị ở Đông Âu.

Kết quả của những biến động này là hàng vạn người Việt nam (đang làm việc ở nước ngoài theo chương trình nhà nước nhằm sử dụng lao động thừa để trả nợ) đã và sẽ mất việc.

Theo Nghiêm Xuân Tuệ, phó vụ trưởng Vụ hợp tác quốc tế - Bộ lao động thì có khoảng 200 ngàn người VN lao động ở nước ngoài trong năm nay. Phần lớn họ làm việc ở các nhà máy tại LX và Đông Âu. Có gần 2000 người làm việc ở Libi.

Tình hình nghiêm trọng nhất là đối với hơn 16000 người lao động VN tại Irak. Họ bị mắc kẹt từ khi Irak xâm lược Cô-ôét ngày 2/8/1990. Ông Tuệ nói: "Nhiều người trong số họ bị sút cân từ khi chính quyền Irak giảm cấp lương thực cho họ. VN đang chuẩn bị gửi tàu biển chở 500 tấn gạo cho công nhân của mình ở Irak và hy vọng sẽ sơ tán được 700 người bằng đường biển." Phần lớn những công nhân này làm việc cho các công trình thủy lợi và giao thông gần biên giới Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng cũng có một số làm ở lân cận Bagda (thủ đô Irak) và ở thành phố phía nam Basra. Trong số đó có 200 nữ y tá.

Bộ ngoại giao nói rằng trong tháng này (10/9 90), những người lao động ở đó đã phải đương đầu với sự thiếu thốn nghiêm trọng về lương thực và thuốc thang. Irak trước đây nói rằng sẽ ngừng cung cấp lương thực cho họ từ 1/10 nhưng sau đó lại bãi bỏ lệnh này. Coi tình trạng này là "nguy kịch", Bộ ngoại giao đã kêu gọi LHQ, các tổ chức quốc tế, các chính phủ phương Tây và châu Á, thậm chí cả Mỹ giúp đỡ. Những người lao động này tới Irak làm việc để giúp nhà nước trả nợ 400 triệu đô-la mà VN nợ Irak khi mua chịu dầu lửa.

Khoảng 60 nghìn người VN đang làm việc ở Đông Đức theo hợp đồng 5 đến 6 năm. Nhưng hiện nay họ bị buộc phải trở về nước bởi sự thống nhất nước Đức. Ông Tuệ nói. Trong năm nay 20 nghìn người sẽ trở về, còn lại sẽ về gần hết trong vòng nửa đầu năm 1991. 20 nghìn người VN nữa ở Bulgarì sẽ về nước cho đến năm 1992 và 37 nghìn người ở Tiệp khắc sẽ trở về cho đến năm 1995, khi hợp đồng cuối cùng hết hạn. Còn 80 nghìn người VN ở LX sẽ còn ở lại vì người ta vẫn còn cần đến họ.

Vấn đề tiếp nhận những người lao động ở nước ngoài về trở nên phức tạp bởi máy vêu tổ VN với 65 triệu dân và tốc độ phát triển dân số 2,12% không thể có khả năng tạo ra 1 triệu chỗ làm hàng năm cho lực lượng lao động mới. Theo thong kê của chính phủ thì có khoảng 1,7 triệu người thất nghiệp, nhưng một nhà chức trách có trình độ thì nói rằng con số này xấp xỉ 6 triệu.

Hơn nữa theo ông Tuệ, quân đội đang cho giải ngũ nửa triệu lính sau khi VN bắt buộc phải rút quân khỏi CPC năm ngoái. Đất nước này cũng phải đương đầu với vấn đề của hàng nghìn "thuyền nhân" hồi hương từ Hồng công theo thỏa thuận quốc tế về việc hồi hương tự nguyện. Có hơn 54 nghìn người VN bị nhốt nhốt trong các trại tị nạn ở đó.

Do sự thay đổi ở Irak và Đông Âu, ông Tuệ nói: "Chúng tôi sẽ phải đưa những người lao

động ở đó về để nối thêm vào đội quân thất nghiệp. Đó là vấn đề to lớn và phức tạp mà chỉ chính quyền phải giải quyết".

Ngay cả trước khi xảy ra các sự kiện này, người VN lao động ở nước ngoài thường là nạn nhân của sự xung khắc về văn hóa tại các nước chủ nhà Đông Âu. Các nhà chức trách VN cho biết, những người lao động VN phải chịu sự phân biệt và đánh đập ở LX cũng như ở các nước láng giềng. Đã có những cuộc đụng độ giữa các nhóm người VN và thanh niên địa phương. Theo nguồn tin từ Đông Âu thì sự căm ghét của dân bản xứ bắt nguồn từ những hoạt động của người VN ở các chợ đen, việc buôn bán và các hoạt động phi pháp khác. Những phần lớn sự miệt thị trên xuất phát từ sự phân biệt chủng tộc, nòi giống, theo các nguồn tin VN. Theo dõi Hà Nội, tại Bulgarì cảnh sát làm ngờ trước cảnh bọn người xấu khiêu khích công nhân VN. Còn ở Tiệp khắc, người VN bị tấn công bởi tổ chức "đấu trực" mới được thành lập.

"Tại một số nước Đông Âu, người VN phải tự nhận là người Nhật để khỏi bị đánh, một nhà chức trách nói, "đó là điều rất đáng xấu hổ cho chúng tôi" □

TỪ SỰ HỖN LOẠN CÓ KẾ HOẠCH ĐẾN SỰ HỖN LOẠN VÔ KẾ HOẠCH

Theo THE ECONOMIST 29.9.90

PHẢI CHĂNG LIÊN XÔ ĐANG ĐỐI ĐẦU VỚI NỘI CHIẾN KINH TẾ ?

Nếu Liên Xô có bao giờ phải chuyển mình từ nền KT lập kế hoạch tập trung sang nền KT thị trường, thì những biến đổi trong buôn bán nội bộ sẽ đóng vai trò chủ đạo. Trên khía cạnh này, nền kinh tế LX đang chuyển động nhanh hơn các nhà cái cách: hệ thống buôn bán đang tan vỡ.

Dưới nền KT lập KHTT, hệ thống thương nghiệp do nhà nước điều khiển. Các nhà máy nhận được chỉ thị từ Moskva; họ gửi hàng đến các nhà máy và cửa hàng khác theo sự định giá của TW về theo chỉ đạo của kế hoạch 5 năm. Tôn tại ít quan hệ trực tiếp giữa công ty này với công ty khác, và tất nhiên là với người tiêu dùng cuối cùng còn ít hơn nữa.

Một kết quả là các công ty LX không giống như các công ty phương Tây -- nơi thường làm nhiều mặt hàng và có vài nguồn cung ứng nguyên vật liệu và vài khách hàng. Các công ty Soviet chỉ chuyên về một số ít sản phẩm, và hoàn toàn phụ thuộc vào khách hàng duy nhất-nhà nước. Có rất ít hoặc không có cạnh tranh giữa những người cùng kỳ hợp đồng bởi vì các hãng thường là độc quyền. Họ không thể chuyển từ mặt hàng hoặc khách hàng này sang sản phẩm hoặc khách hàng khác khi nhu cầu thay đổi.

Hơn thế nữa, các ngành công nghiệp LX bị rải ra khắp đất nước: hầu như tất cả xe cầu được làm tại cả ở Ukraina, máy bơm cho các giếng dầu được làm tất cả ở Azerbaizan. Điều này có nghĩa là các nước cộng hòa phụ thuộc lẫn nhau vì buôn bán. Ở phần lớn các nước cộng hòa việc buôn bán chiếm 1 lượng tương đương 1/3 đến 1/2 tổng sản phẩm quốc dân. Con số này là khá lớn.

Hệ thống thương nghiệp tập trung này giờ đang sụp đổ. Sự kiểm soát tập trung cấp bị đang bị chính quyền địa phương đoạt mất. Phần lớn số này tuyên bố "ủng hộ kinh tế thị trường", nhưng cái họ nghĩ thì thực ra là "chống lập KH tập trung". Điều này khá là khác nhau. Các chính quyền địa phương đang từ chối tuân thủ những chỉ thị từ TW để trở thành tự lập hơn nữa. Họ làm thế bằng hai cách:

Cách thứ nhất, trực tiếp áp đặt chính sách hạn chế buôn bán. Estonia đã đình chỉ tất cả mọi việc bán lúa mì cho TW Latvia dùng nhiều đến thuế quan trên biên giới với Belorussia, và chính quyền Belorussia đang kiện CQ Latvia (không phải viện gần bán buôn mà vì chất cây lã - thuế). Ukraina, nguồn xuất khẩu nông sản lớn thứ hai LX, đã cấm xuất cảng tất cả thực phẩm sản xuất vượt KH. Uzbekistan thì đang chuyển đất đai từ trồng bông và rau - cái mà nó có thừa thãi - sang trồng lúa mì - thứ mà ở đây không chịu mọc. Chuyện này đặc biệt là đáng lo ngại vì những nước CH miền Nam, như Uzbekistan, là những nguồn cung cấp rau quả chủ yếu cho các nước CH khác.

Cách thứ hai, các vùng đang nâng giá để khuyến khích sản xuất địa phương. Nhiều nước CH đơn phương thay đổi giá cơ ở đó. Giá cơ khác nhau từ tp này sang tp khác, điều đó tạo động cơ cho từ nhập buôn bán - vì thế CQ địa phương phải dùng chính sách phân phối để ngăn ngừa người ngoài mua hàng trong địa phận của họ. Các loại thuế mua hàng đang tăng nhanh như là một thứ vũ khí trong cuộc chiến tranh buôn bán cục bộ. Hậu quả là sự thiếu thốn hàng hóa.

Bởi vì hệ thống buôn bán cũ ở LX phụ thuộc vào các hãng độc quyền, chỉ cần một hãng sụp là gây ra tác động dây chuyền. Nhiều dây chuyền sản xuất phải ngừng rồi vì không có vật liệu. Cửa hàng thậm chí không có cả một số ít mặt hàng cơ bản mà hồi tháng 8 háy còn.

Quá trình trên đang nhanh chóng trở thành tự bùng nổ. Chính sách bảo hộ mậu dịch địa phương gây ra sự thiếu hàng, sự thiếu hụt lại gây ra bảo hộ mậu dịch tiếp theo. Moskva đã áp đặt một hệ thống phân phối lên một số mặt hàng cơ bản vào tháng 6, tức là tiếp sau cố gắng đầu tiên của CP LX định cải cách KT. Vì dân các vùng lân cận không được mua hàng, họ bèn trả đũa bằng cách không bán hàng cho Moskva nữa. Hội đồng tp Moskva nay lập kế hoạch mở rộng hệ thống phân phối ra tất cả các mặt hàng từ 01.10. Kết cục của đường xoắn ốc đi xuống của chính sách bảo hộ mậu dịch là nên KT bị phá vỡ thành các lãnh địa KT.

Sự việc trên có thể ngăn ngừa khi có thật nhiều quan hệ buôn bán được ký kết giữa các nước CH khác nhau và địa phương khác nhau. Dưới những hợp đồng này, các bên hàng sẽ cung cấp hàng cho nhau. Nước Nga (Russia) đã ký 5 hợp đồng như thế. 3 nước vùng Baltic đã ký với vùng Tây Siberi nội sản xuất dầu lửa. Hầu như ngày nào cũng có hợp đồng được ký tất không qua TW. Những bên này lưu ý rằng điều đó không giải phóng các công ty khỏi sự kiểm soát của CP, nói cách khác nó thay thế sự kiểm soát của CP TW bằng sự can thiệp của địa phương.

Một con đường khác để thoát khỏi cuộc chiến tranh buôn bán giữa các nước CH là trao đổi hàng hóa. Việc này phổ biến ở nước ngoài mà tiếp tế cơ quá ít sức mua hàng để nói không ai muốn dùng nó. Hãng máy công cụ lớn nhất của LX - Uralsmash ở tp Sverdlovsk - đã lắp đặt một dây chuyền sản xuất hàng tiêu dùng, loại không bao phủ cơ ở của hãng. Chúng được bán cho các cơ quan cung ứng vật tư của nhà máy để đảm bảo cho nhà máy cơ nguyên vật liệu đều đặn.

Việc đổi chác hàng hóa đã mở rộng đến nỗi CP TW đã hợp thức hóa nó: TW đã lấy riêng ra 25.000 xe hơi, 4.500 xe tải, và 100.000 tủ lạnh và máy giặt để "bán" cho nông dân lấy lúa mì vượt kế hoạch. Một TV "giả" 20-30 tấn lúa mì, một xe Volga giá 400-700 tấn lúa mì.

Có lẽ sự việc trên trông giống như một sự cải tiến cho hệ thống buôn bán cũ kiểu tập trung, bởi vì ít ra nó đang tạo nên ít nhiều động lực và cạnh tranh. Nhưng điều đó còn phải bàn cãi. Việc đổi chác hàng hóa không có vai trò gì trong một nền KT thị trường hữu hiệu. Nó làm tăng giá hoạt động kinh tế lên nhiều, bởi lẽ đánh giá bao nhiêu tấn lúa mì tương đương với một trăm mét khối gỗ thì rất khó. Nó tăng quyền thế cho các chính quyền địa phương đối với các công ty ràng buộc vào việc trao đổi hàng. Và nó ngăn trở tình sang tạo của các hãng nhờ chuyên ngành. Để mà phát đạt trong nền KT 'trao đổi hàng', mỗi xí nghiệp phải đặt tay vào bất cứ thứ gì chuyển động, và với XN đó nó giúp cho phát lớn. □

CHÂU Á: ĐI TÌM MỘT HỒNG CÔNG TƯƠNG LAI

Bill Powell và Peter McKillop

LTS: Đến năm 1997 Hồng công sẽ thoát khỏi ách thống trị của thực dân Anna để trở về với Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Và vì vậy, cuộc trốn chạy trước ách cộng sản đã bắt đầu. Đại bác, Singapore, Băng Cốc, thành phố nào có thể thay thế Hồng công trong tương lai? Các bạn có thể theo dõi qua số này và số sau.

"Giờ đây nhanh hơn bất cứ khi nào Hồng công đang bị quét tới trước sự hiện thân của mình trong tương lai. Hiện giờ thì vẫn còn quá sớm để nói lời cuối cùng... Nhưng tôi phải nói rằng nó không phải là hoàn toàn không giống với việc chờ đợi buổi lễ cầu hôn trước khi chết."

Jan Morris, "Hồng công".

Richard Yung, người nổi danh trong một gia đình TQ giàu có và là người lập nên một hãng điện tử ở Hồng công đang phát đạt, hiện nay đang chờ đợi những điều bất ngờ trong kinh doanh ở Hồng công bắt đầu từ năm 1997, và đang đi đến quyết định cuối cùng. Tuần trước ông thông báo là đã chuyển những cơ quan đầu não của hãng đến Singapore. Một quyết định khó khăn là Yung chính là người cuối cùng trong giới quyền lực người Hoa cũng như người phương Tây - những người đang lẫn tránh việc dính cuộc vào tương lai của Hồng công 1997 cũng như việc quay trở lại TQ toàn vẹn nhưng kín mít, ngột ngạt.

Đi hay không đi là câu hỏi được đặt ra hàng ngày, không chỉ do hàng trăm người Hồng công xếp hàng dài trước cửa các sở quản xin thị thực mà còn do tỷ lệ lớn tư bản của những thủ lĩnh bán xứ ở vùng đất thuộc địa bảo hoàng này. Hốt hoảng trước tương lai mờ mịt, hơn 70 hãng

Đối mặt với một tương lai không chắc chắn từ năm 1997, những thủ lĩnh bán xứ ở đất nước thuộc địa này phải quyết định ra đi hay ở lại. Singapore, Bangkok và Đại bác và có thể là cả những nơi khác nữa đang chạy đua để thể chân Hồng công trong tương lai.

đã chuyển bộ chỉ huy của mình đến những nơi khác ở châu Á trong những năm gần đây; trong đó có những hãng đa quốc gia như Union Carbide, những cơ sở tài chính khổng lồ như Chemical Bank và các hãng điện tử như Yung's Management Investment Technology Corp. Một ông chủ nhà băng hàng đầu nói: "Tất cả mọi người đều nói, đến chuyện ra đi hay ở lại. Tính cần thận cuối cùng cũng làm cho anh phải suy tính đến điều đó. Vấn đề không phải ở chỗ anh đang kinh doanh cái gì mà là anh sẽ đi đâu?"

Câu trả lời không phải là dễ dàng. Ở đây còn có thể có một "Hong công mới", thủ đô của một Đông nam Á tư bản hay không? Có lẽ là không. Đối với những người trung thành thì Hong công là thành phố buôn bán lớn cuối cùng. Jack So, thủ lĩnh của Hong Kong Trade Development Council, nói: "Tôi không thể hình dung ra được một thành phố châu Á nào khác mà có được tất cả những cái mà Hong công có: chính sách thả lỏng kinh doanh cá thể, mức thuế thấp, tự do trong việc ra vào, một nền tảng công nghiệp mạnh và còn sẽ mạnh hơn nữa".

Tất nhiên là 14 năm trước đây mọi người đã có những cuộc cãi cọ tương tự trong việc ủng hộ cho những con đường khác nhập vào TQ. Ngay này, ngược lại với những cố gắng mới đây của Bắc kinh nhằm làm sống lại những tự tưởng đó, Thượng hải là một mẫu hình nhắm lẫn lộn của sự tự trị. Sự sụp đổ của Thượng hải đã được đẩy nhanh thêm bởi sự ra đi của những người dân tảo bạo, tài năng của nó. Hai tuần trước có quan hành chính thuộc địa Hong công thông báo rằng Hong công dự đoán sẽ mất khoảng 62 000 người trong năm nay, tăng một cách đột ngột so với những dự đoán trước đây.

Bờ qua vấn đề chính trị, nỗi đau của Hong công đã liên tục tạo cơ hội thu nhập cho những kẻ dân đầu trong những nước công nghiệp và tài chính châu Á non trẻ. Một kế hoạch mới đây của một hãng cố vấn Hong công Business International đã chỉ ra rằng 62% trong số 50 hãng đó đã vạch kế hoạch để quyết định trong vòng 2 năm tới ra đi hay ở lại. Những hãng đang chạy trốn khỏi cuộc cá cược này phải quyết định xem tương lai của mình nằm ở đâu. Đối với nhiều người đó sẽ là Singapore, với những kẻ khác thì lại là Bangkok hay Đài Bắc; Thậm chí đến đúng thời điểm đó thì một vài người có thể sẽ bị hấp dẫn bởi Kuala Lumpur, Jakarta hay Manila. Với tư cách là những trung tâm kinh doanh và tài chính thì những điểm mạnh và điểm yếu của chúng rất khác nhau nhưng tất cả đều bắt đầu từ một điểm khởi điểm là nó sẽ không bao giờ, kể cả sáu 1997, nằm dưới quyền kiểm soát của Bắc kinh.

SINGAPORE

Công việc tối ngày và không có sự lướt nhác rộng rãi nào đã làm cho hòn đảo - đất nước - của ngài Lee trở nên hùng cường và an toàn. Cho đến nay tướng chừng như điều đó phù hợp với nhiều người. Nhưng ban chợ có quên giặt nước ở toilet, đó không chỉ là một thói quen tốt - đó là luật pháp.

Nói sạch sẽ và sáng sủa

Đối với những người đã quen với những rối loạn điện khủng ở Hong công thì Singapore là một thế giới hoàn toàn khác hẳn được tổ chức chặt chẽ. Giao thông hoạt động một cách trôi chảy trên những đường phố và xa lộ với những hàng dĩa viên hai bên. Lòng đường và vỉa hè sạch không một cong rác. Những người bộ hành bất cẩn sẽ bị phạt. Ăn uống dưới đường hầm qua đường bị coi như là một tội lỗi. Ở đây thậm chí còn có đạo luật bắt mọi người phải giặt nước trong những nhà tiêu công cộng.

Trên mọi mặt, đất nước của ngài thủ tướng Lee Kuan Yew trông giống như một San Diego đặc biệt hơn là một thủ đô ở Đông nam Á. Nhưng ở đây có những công chức chính phủ và những thượng gia nói nhỏ một cách kín đáo rằng vấn đề "một Hong công mới" sẽ ở đâu đã được bàn cãi khá nhiều. Nếu như trở thành "một

Hong công tương lai" có nghĩa là trở thành thị trường và trung tâm tài chính của Đông nam Á thì Singapore với năng lực tập trung hiện nay đã sẵn sàng từ lâu.

Đó là một lợi khác lạc; nhưng đáng tin cậy. Trong nửa năm đầu 1990, Singapore đã vượt lên trước Hong công với vai trò như một cảng hàng đứng đầu ở Đông nam Á, một phần là nhờ vào cố gắng của chính phủ đã tự động hóa hoàn toàn các công việc hải quan. Singapore còn nổi lên như một trung tâm chuyên đội ngoại tệ lớn thứ hai ở châu Á, bỏ sau Tokyo nhưng lại hơn hẳn Hong công. Trong năm ngoái, Chemical Bank, Bankers Trust, Midland Bank, Wells Fargo và các hãng khác đã chuyển mọi chiến dịch chuyển đổi ngoại tệ của mình đến Singapore, chủ yếu là do sức lao động địa phương dễ kiếm hơn, dễ tìm giữ hơn và rẻ hơn nhiều. "Tất cả mọi nhà băng đều đang làm một công việc gì đó ở đây." một người quản lý bán xử của một nhà băng trung tâm tiền tệ Mỹ nói.

Rất giống Hong công, thành công của Singapore gắn liền với môi trường xung quanh mà nó tạo ra. "Tại sao các nhà băng lại lao đến Singapore?", Yeo Seng Teck, thủ lĩnh của Singapore Trade Development Board đặt câu hỏi, "Nguyên nhân là ở chỗ, ở đây có sự đồng hợp giữa chính phủ và công việc kinh doanh, không có sự phân rẽ nào. Đối với chúng tôi điều đó rất rõ ràng. Tất cả chúng tôi đều muốn trở thành những kẻ ham cạnh tranh, phát đạt và hiệu thặng".

Mặc dù các quan chức Singapore đã tỏ ra khắp mọi nơi tuyên bố rằng họ sẽ không thêm đem xĩa đến việc kinh doanh của Hong công nhưng mọi việc không phải lúc nào cũng diễn ra như vậy. Thủ tướng Lee đã gây lo lắng cho chính phủ thuộc địa Hong công cũng như Bắc kinh nam ngoài khi ông ta tuyên bố rằng Singapore có đủ chỗ cho 25000 người chạy khỏi Hong công. Và từ năm 1986 Singapore đã dự đó, khoảng 30 công ty đa quốc gia lên bờ cùng với cái gọi là chương trình OHQ (Operational Headquarters) - bỏ chỉ huy chiến dịch - mà theo đó nó sẽ đưa ra một loạt kế hoạch hào phóng, hấp dẫn nhằm lôi kéo các cơ quan đầu não của các hãng đến Singapore. Hong công chẳng lấy gì làm vui sướng. Paul Cheng, một thượng gia Hong công đồng thời là thành viên của cơ quan pháp luật ở đây nói: "Singapore đang đua nghich với tương lai của chúng tôi".

Để thích nghi với cách làm ăn của Singapore tất nhiên cần phải có thời gian. Nếu như kinh tế Milton Friedman, "linh mục" bậc cao của thị trường tự do, gọi Hong công là thành phố yếu thích của mình (và thực sự là như vậy) thì Singapore là nơi mà chỉ có những nhà lập kế hoạch trung ương mới có thể yêu được. Các biện pháp tài chính rắc rối điều khiển thị trường của chính phủ rất rộng lớn. Như David Brownrigg, thủ lĩnh của Citicorp's Singapore operations đánh giá "Ở Hong công nếu anh làm việc gì sai sót thì họ sẽ dựa vào thị trường để đuổi anh ra khỏi việc thương mại, còn ở Singapore thì chính phủ sẽ làm việc đó".

Chính phủ đang chọc tức một vài thượng gia đã có mặt ở Hong công đồng thời giữ những người khác ở một khoảng xa mà không có một câu hỏi nào. Khi được hỏi cái làm khổ ông ta nhất thì một chủ nhà băng phương Tây đã trả lời không một chút do dự: "Tôi sẽ không nói đến vấn đề đó bởi vì sau đó chúng sẽ bám sau đuôi tôi nhiều hơn nữa". Một chủ nhà băng Hong công mà hãng của ông ta đã nghĩ đến việc chuyển nhiều công vụ hơn đến Singapore nhưng giờ đây lại đã dự thì nói rằng những giới hạn sát sao của chính phủ trong tự do báo chí, đặc biệt là báo chí nước ngoài, sánh ngang với "mặt tiêu cực của cạnh tranh".

Mặt khác Singapore cũng bị chà bai ở một vài điểm. Ngoài tiếng tăm được thổi phồng quá đáng như một nơi mà Big Brother luôn được dõi theo, một vài người địa phương cho rằng ở lại đây là một điều điên rồ. Những nhân công trẻ bị đuổi ra khỏi Hong công, nhất là những người phương Tây, sẽ phải suy nghĩ kỹ trước khi đến

PHỎNG VẤN VÀ BÌNH LUẬN

với "PHUI"

Jozef Kollar

Lời người dịch: Trong chúng ta không ai là không biết từ này, một từ "mới" đáng sợ. "Phui" ta quen nhận dạng được qua đầu tóc. Một nhóm "đầu trọc" (Skinheads) và một nhóm "máo gà" (punk). Có lẽ chưa có ai trong chúng ta nói chuyện nghiêm chỉnh được với "phui", vì lúc gặp chúng nó tốt nhất là "ủ té... chuồn", hoặc tìm cách lảng đi chỗ khác. Thái độ của người Tiệp đối với "phui" ra sao? Mục đích của "phui" là gì? Vì sao thanh niên lại trở thành "phui"? Chúng ta sẽ được biết qua bài dịch sau (Viết về "phui" trọc đầu Skinheads).

Skinheads- theo lời dịch có nghĩa là đầu trọc đây không phải do chúng tôi nghĩ ra (Skin= da, head= đầu). Ở các nước phương Tây nhiều phần tự theo phong trào này đã hoạt động nhiều năm. Chúng chỉ thừa nhận một chủng tộc duy nhất: Người da trắng. Theo triết lý của chúng người da đen, da vàng hay Digan không có quyền sống chung với người da trắng. Theo chúng chỉ bằng bạo lực duy nhất mới tẩy sạch châu Âu khỏi những người đi cư từ châu Phi và châu Á đến.

Chúng ta cũng cần phải nhận thức rằng: Không phải ở đâu bọn đầu trọc này cũng hoạt động như nhạc. Những phui "đầu trọc" ở vùng Slovac cũng như ở vùng Trec được kích động khởi xướng từ nước ngoài song không tiếp nhận các hành động dã man như bọn Skin ở Đức chẳng hạn. Mục đích đầu tiên của Skin là học theo, cố gắng cho giống theo đúng "góc", làm thành một điểm chủ ý của dự luận xung quanh. Bằng mọi cách chúng chỉ muốn cho mọi người thấy về mình nếu không bằng trí tuệ thì bằng hình thức bên ngoài. Thực sự ở đây thế nào? Chúng tôi có hỏi hai thành viên "phui" ở vùng Slovac.

XX (17): Trước hết chúng tôi muốn thức dậy niềm tự hào dân tộc trong mọi người. Những ban nhạc của nhóm chúng tôi: O! Kratky proces cũng nhằm mục tiêu này. Chúng tôi mong muốn mọi người xử sự với nhau bình thường, chúng tôi muốn sự công bằng giữa mọi người.

Phong viên(PV): Thế nào là "xử sự bình thường" theo các anh?

YY (19): Đó là lúc mọi người tự chính bản thân mình...

PV: Mọi người thường hiểu Skinheads như là kẻ phân biệt chủng tộc.

XX: Chúng tôi không phải là những kẻ phân biệt chủng tộc. Đại đa số chúng tôi không quen từ này. Nếu có ai có sự chạm với người da đen hay da vàng, đây là chuyện riêng tư của họ.

PV: Phong trào Skinheads ở vùng Trec công nhận và thần phục những Skinheads ở Đức. Các anh ở đây như thế nào? Các anh cũng tiếp theo họ chứ?

YY: Những Skinheads ở vùng Trec chia ra làm hai nhóm: Một nhóm quốc xã và một nhóm theo tín ngưỡng với biểu tượng Kalich (từ thế kỷ 15). Những người theo phong trào với biểu tượng Kalich (cái cốc uống rượu) này muốn kế tiếp truyền thống của Jan Hus (thế kỷ 15). Họ muốn nâng cao ý thức của dân tộc Trec trên một nền móng lịch sử. Trong khi đó những người theo nhóm quốc xã thực sự có tư tưởng và mong muốn đi theo con đường phát xít. Chúng tôi không theo ai cả. Chúng tôi là phái cực hiện... sống trong phạm vi dân chủ!

PV: Các anh nghĩ về điều đó như thế nào?

(Yên lặng)
PV: Chắc phải có một lòng dũng cảm phát đỉnh các anh mới tách ra khỏi cuộc sống thường được. Sau lúc cao trào đầu đi cuộc sống của các anh có thay đổi gì không?

XX: Không. Từ bé tôi đã được dạy dỗ, tính yếu đời với dân tộc. Sau này việc tôi chuyển sang sống theo kiểu "đầu trọc" hoàn toàn bình thường và trời chảy.

PV: Anh có vấn đề gì với môi trường xung quanh không?

YY: Hiện tại tôi không có vấn đề gì cả hết, ngay cả đối với bố mẹ tôi, thấy có giáo hay cảnh sát. Có thể tôi gặp may, vì tôi được nghe rằng cuộc sống của những người bạn "đầu trọc" như tôi khổ khăn hơn nhiều. Họ bị những nhóm người "anh hùng, nổi giận, bình thường" đẩy vào cơ khi bằng cả năm, đêm nữa.

PV: Ở vùng Trec những người "đầu trọc" không chịu được với những người "máo gà". Tình hình ở vùng Slovac thế nào?

XX: Chúng tôi đối xử với nhau hoàn toàn hòa hợp. Nhất là với những người già hơn và đi theo cảnh hiến. Chúng tôi ngồi cùng nhau quanh một chiếc bàn.

PV: Các Skinheads ở vùng Trec gặp Skinheads ở vùng Slovac có chuyện gì sẽ xảy ra không?

YY: Cuộc gặp gỡ sẽ không có xung đột. (Có tính khéo đàng tay đó ý ngôn tay trở về quốc huy vùng Slovac). Có thể có một số ý kiến phản đối đối với quốc huy vùng Slovac, song hiện tại đó là vấn đề của toàn xã hội.

PV: Các anh có thủ lĩnh không? Các anh có thuộc một nhóm và gặp gỡ nhau ở một điểm xác định không?

XX: Chúng tôi không có thủ lĩnh, việc có thủ lĩnh là một điều ngược nghịch. Mỗi người tự hiểu phong trào của chúng tôi theo nhận xét của mình và phải luôn nắm được lý tưởng của chúng tôi, thủ lĩnh thực sự chúng tôi không cần.

PV: Quan điểm của các anh như thế nào đối với tình trạng vô chính phủ?

XX: Đó là một điều mơ hồ, một quan điểm sai lầm.

PV: Các anh nghe nhạc gì?

XX: Chúng tôi thích nghe nhạc của nhóm "Que trình ngắn ngủi". Chúng tôi nghe cả nhạc "punk" nữa.

PV: Thần tượng của các anh là ai?

XX: Chúng tôi không có thần tượng.

PV: Ở vùng Trec thì Skinheads thuộc dưới đảng Cộng hòa, còn ở vùng Slovac?

XX: Chúng tôi không thuộc dưới ai hết. Chúng tôi là bản thân mình và cho mình...

Trên đây là bài phỏng vấn hai thành viên "phui" đầu trọc (Skinheads). Chúng tôi hỏi thêm một nhà nữ tâm lý học về đề tài này:

Các bạn đã được đọc ở trên quan điểm của hai Skinheads... Đó là những thanh niên Slovac của chúng ta (Tiếp). Theo lời nói thì có lẽ họ thuộc "phái" yêu chuộng hòa bình. Rất khó mà tìm được là ngoài cái đầu trọc và cách ăn mặc ra còn có một cái gì nói họ với phong trào quá khứ xã hội nước ngoài và ngay cả ở vùng Trec đã xảy ra nhiều vấn đề với Skinheads, chủ yếu nhất là chuyện phân biệt chủng tộc. Còn những người Skinheads ở vùng Slovac này hình như không! (Đây là việc riêng của từng người). Lúc mà tất cả những người này, mặc dù có quan điểm riêng, lại suy nghĩ giống nhau thì: những người Digan hãy cần thận!

Cách đây không lâu tôi đọc một số câu trả lời của các cô gái cho câu hỏi: Tại sao họ lại theo phong trào này? "Bởi vì tôi thích ăn mặc kiểu quần áo có gấn kim loại". "Bởi vì tôi khác với những người khác và tất cả mọi người phải chú ý đến tôi". Có phải ở một chủng tộc nào đó trường hợp Skinheads của chúng ta (Tiếp Slovac) cũng như vậy không? Tại sao thanh niên chúng ta (Tiếp) lại đi theo phong trào này? Sự cố gắng cho khác biệt, cố gắng chỉ ra một hình thức phân biệt chủng loại thái độ và biểu hiện của môi trường xung quanh phải chăng là động cơ của họ? Không! Phải có một cái gì khác nữa lớn hơn, bởi vì hầu như thanh niên nào cũng có một thái độ phản đối với môi trường xung quanh, song không cao trào đầu. Có lẽ cái "khác và lớn hơn" đó là một lý tưởng nào đấy. Những thanh niên này tiếp nhận và đi theo lý tưởng đó. Trong nhiều trường hợp tôi có cảm giác là lý tưởng bị lãng quên và ngay trong những lời khẳng định của họ cũng có nhiều mâu thuẫn ngược lại. Họ muốn cứ xử bình thường, song thực

tả lại rõ ràng đi lệch ra xa so với các cơ sở thông thường; họ để cho mọi người tự do hiểu về phong trào, song tự tưởng của nó thì từng cá nhân lại phải nắm được. (Thế tự do ở đâu?).

Họ đồng ý và tán thành lòng rộng lượng vì tha - song lại chỉ trong phạm vi của họ; họ muốn để cao tự hào dân tộc (Slovác), song trong thực tế lại biểu hiện ra một cách ngoan toàn khác với tinh cách dân tộc Slovác. Đây là một hỗn hợp của các biểu hiện từ bên ngoài, các thanh niên đã trộn thêm với hiệu biết về hình thức phản đối của mình, gộp thêm vào đó khẩu hiệu "Vùng Slovác cho người Slovác" và thế là chúng ta có được những Skinheads này với hy vọng là (yêu chuộng, hòa bình) không phân biệt chủng tộc.

Các bạn nghĩ như thế nào? Có phải cần thiết bằng mọi giá để tập trung sự chú ý của mọi người xung quanh lên bản thân mình, tự đứng gờ lên một số căn cứ mỗi trường xung quanh không?

Tôi nghĩ rằng không cần. Chúng hãy tự phân xét và xử lý với mọi người bình thường (Những Skinheads cũng khuyến khích chúng ta như vậy mà)

Người dịch Kim Đăng (Bratislava)

Đảng viên

DƯƠNG THU HƯƠNG

(tiếp theo kỳ trước)

ĐIỂM BỐN

Bất nói chuyện ngày 8/4 của tôi có phủ định quá khứ hay không? Có lỗi dụng dân chúng đối khai gây ra sự nghi ngờ của quân chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng hay không? ... Tôi nghĩ, chỉ kể điếm mới giờ tay che mặt trời và là lên rang trời tối quá. Cũng chỉ kể điếm mới cầm con đom đóm giữa đêm mà kêu to lên rang trời sáng rõ rồi. Sự thật là sức mạnh tôi cao. Sự thật là người tuyên an đầu tiên và là kẻ phản quyết cuối cùng trong lịch sử. Ý chí của một đảng, một hệ thống, một lãnh tụ quốc gia còn bị các qui luật khách quan của đời sống bẻ gãy huông hồ ý kiến chủ quan của một cá nhân nhỏ bé, không quyền lực như bạn thân tôi?... Tôi nhìn lại xem chúng ta không thể nghi ngờ thiên chí của các nhà sáng tạo hệ thống xã hội chủ nghĩa. Chắc chắn là họ mơ ước xây dựng nên một hệ thống xã hội tuyệt hảo? - Dân chủ gặp triều, lên dân chủ tự sản? - Hệ thống xã hội tiêu biểu cho triết học duy vật - Ưu việt về quyền con người - Ưu việt cho các gia trí tinh thần và đạo đức - Tiêu biểu cho tính tập thể - Ưu việt về tinh sáng tạo của trí thức - Và điều cốt lõi nhất là ưu việt về năng suất lao động!

Những hiện thực đã phơi trần rằng hệ thống XHCN vương mac nhiều nhất về vấn đề dân chủ - Vi phạm nhân quyền - Làm thui chột sức sáng tạo của trí thức - Đạo đức sa sút - Mác tê sung bãi cá nhân, duy tâm, duy ý chí - Và điều cốt lõi là năng suất lao động và chất lượng sản phẩm thua kém một cách rõ rệt không thể biện minh.

Toàn bộ hệ thống xã hội chủ nghĩa trong các thập kỷ vừa qua, với các phương tiện thông tin đại chúng và các bộ máy Nhà nước vận hành, vừa cổ vũ, tuyên truyền, vừa thúc thi mô hình xã hội lý tưởng. Nhưng tất cả đã phải lùi bước trước sự thất khách quan. Vì thế một cá nhân bình thường như tôi không thể làm được cái việc gọi là gây nghi ngờ cho quân chúng đối với sự lãnh

đạo của Đảng. Những trang sử vẻ vang của Đảng cũng như những chính sách thất bại của Đảng cũng tồn tại song song như những thực thể hiển hữu trước toan thể cộng đồng dân tộc. Và không một cá nhân nào làm sai lệch được sự phán xét của lịch sử một khi nó dựa trên sức mạnh tối cao này: SỰ THẬT!

Về vấn đề dử luận xung quanh cá nhân tôi, tôi xin trình bày cụ thể: Trước khi tôi đi miền Nam ba tháng, đã có nhiều người nghe tin tôi bị tù. Tuân nào cũng có độc giả tối thậm hỏi, họ nhắc đến nhiều sự kiện trong quá khứ, lo lắng và sợ hãi. Hiện tượng này cũng dễ hiểu: cũng một câu trúc xã hội, khi ở Liên xô, Trung quốc đã có hàng triệu người, bị bắt vô tâm tích không thanh a, không xét xử, bị thủ tiêu, bị lưu đày, thì một xã hội cùng kiểu không khỏi gây nên những ám ảnh. Người ta nhắc lại những sự kiện sau:

a. Demin Betnui, nhà thơ, bạn Lê nin, bị treo bút từ 1930 - bị khai trừ khỏi Đảng, khỏi Hội nhà văn Liên xô;

b. Emeliacnop, công nhân Pite đã che giấu Lê nin trong lều Razdlip, bị bắt năm 1935;

c. A. V. Sotman, bolchevik kỹ cừu, năm 1917 là liên lạc viên duy nhất giữa Lê nin và Ủy ban trung ương Đảng, báo về Lenin hoạt động bị mất, tổ chức cho Lenin đi từ Razdlip sang Phần lan, bị chết vì khung bô. (Roy Medvedev, Nguồn số 2 (1989)).

Và ở Việt nam, sự kiện bắt trên 100 người sau vụ Nghị quyết 9, không xử, an đem đi bị mất. Riêng với văn nghệ sĩ, bắt nhà văn kiêm dịch giả Vũ Thu Hiền, nhà thơ Hoàng Hùng. Cả hai đều từ cơ đấm xe đạp - đưa vào đống công an rồi đem đi tù luôn, một người chín năm, một người ba năm. Chính do những ám ảnh của quá khứ nên công chúng nay sinh tâm lý sợ hãi, nghi ngờ và sự suy luận dẫn tới tình trạng nay sinh các tiếng đồn như mọi người đã thấy. Nay, muốn dập tắt dư luận này thì tốt hơn cả là Nhà nước hãy xóa bỏ những chính sách kiểu Machiavel, hãy cai trị tôn nghiêm, minh bạch theo luật pháp, lúc ấy tiếng thòm sẽ bay xa, những dư luận xấu xa sẽ từ bị xóa bỏ trong công chúng.

ĐIỂM NĂM

Điểm cuối cùng, Ban chỉ ủy yêu cầu tôi tự xét ý thức tổ chức, kỷ luật. Tôi nhớ điều 18 chương II trong Điều lệ Đảng quy định:

"Các tổ chức của Đảng và đảng viên phải noi và làm theo nghị quyết của Đảng, không được giải thích sai. ..."

Tuy nhiên, trong thực tế không chỉ xảy ra một lần mà rất nhiều lần các hiện tượng sau:

a. Trước đây, Ban chấp hành trung ương Đảng đã ký luật đồng chí Kim Ngọc, Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh phú; vì đã thực hiện khoán để cứu gờ bẻ tác trong sản xuất nông nghiệp. Sau đó, chính Đảng đã ban hành chính sách khoán;

b. Năm 1975, đồng chí Tổng bí thư Lê Duẩn tuyên bố: "Đạt nước ta tự nay sách bóng quân thù." Bốn năm sau, đội quân hành trưởng xâm lược đã tàn sát sau tỉnh phía Bắc;

c. Năm 1982, chính sách của Thành ủy Hà nội là "kiến quyết xóa bỏ thị trường chợ đen về lương thực." Chỉ một thời gian sau, chính sách này (do bí thư Lê Văn Lương ký) đã bị bãi bỏ;

d. Trước năm 1979, Trung quốc được coi là anh em hữu hảo, gần gũi thân thiết như môi với răng. Sau cuộc chiến tranh biên giới, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam viết:

"Vừa trải qua 30 năm chiến tranh giải phóng, đồng bào ta thiết tha mong muốn cơ hòa bình để xây dựng Tổ quốc những lại phải đứng đầu với bọn bả quyền Trung quốc xâm lược cùng bầy lũ tay sai của chúng ở Campuchia. Phát huy truyền thống vẻ vang của dân tộc, quân và dân ta đã giành được thắng lợi anh liệt trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc chống bọn phản động Campuchia ở biên giới Tây nam và chống bả quyền Trung quốc ở biên giới phía Bắc. ..."

Cung thời gian này, ủy viên Bộ chính trị Hoàng Văn Hoan vì tội phản quốc đã bị tuyên án tử hình vắng mặt. Hiện nay (tháng 5/90) cơ tin chính thức là gia đình Hoàng Văn Hoan được Nhà nước chu cấp hậu hỷ để sang Trung quốc thăm thân nhân. Và các phương tiện truyền thông liên tiếp truyền những bài báo viết về tình hình nghi với một đất nước cách đây không lâu còn được xác định là kẻ thù truyền kiếp.

Với tất cả những chính sách hoạt động như thế thực thi điều 18 chương II, người đang viết sẽ ứng xử ra sao?... Bởi vì, dù còn rất ít tự trọng mới còn người cũng không thể tự cho phép mình xoa bọ mình, nói lời hôm sau bởi nhọ lời hôm trước.

Tôi gia nhập Đảng vì tôi tôn thờ những giá trị của chủ nghĩa xã hội đích thực, của chủ nghĩa cộng sản đích thực. Tôi gia nhập Đảng để tranh đấu cho nhân dân của tôi được độc lập, ấm no, hạnh phúc, là một con người có lý, trí, tôi phải suy nghĩ khi mức tiêu cao quý của cách mạng đã bị biến thành phương tiện chiếm dụng quyền lực cho một số người, con đa số nhận dân phải sống trong cảnh lầm than. Chủ nghĩa xã hội không phải là một tôn giáo, cũng không phải là một độc chế của Mac hay Lenin. Chủ nghĩa xã hội là giác ngộ của nhân loại từ xa xưa. Năm 140 trước Tân lịch, vua Vũ Đế đã làm cuộc thí nghiệm này. Một thế kỷ sau, Vương Mang lập lại lần thứ hai và một ngàn năm sau, Vương An Thạch thực hiện lần thứ ba với quy mô rộng lớn. Các cuộc thí nghiệm này đều thành công bước đầu và thất bại về sau. Ở phương Tây, Jean-Jacques Rousseau, Saint Simon v.v.. cũng đã thực tập bài học về chủ nghĩa xã hội. Và Công xã Paris cũng là một cuộc tập dượt huy hoàng những đẫm máu của lịch sử. Bảy mươi năm ở Liên xô thêm một lần nữa chúng ta nghiệm rằng nhân loại còn phải trả giá cho cuộc hành trình tìm kiếm xã hội lý tưởng của mình. Vấp thời điểm này chính các can bộ lãnh đạo cao nhất của Đảng cũng thừa nhận chưa có mô hình xã hội chủ nghĩa chính thức. Thủ tướng Trung quốc Lý Bằng đã nói:

"Chúng ta đi con đường xã hội chủ nghĩa, nghĩa là chúng ta đang tìm tòi, thăm dò. Trong sự phát triển của chủ nghĩa Xã hội, không có một mô hình trọn vẹn." (báo Za-ra-be-phon §14 (1990))

Đưa toàn thể dân tộc đi vào con đường (thật ra chưa có đường), đang dò tìm, mò mẫm mà lại, bắt mọi đảng viên cũng như dân chúng tuyệt đối tin tưởng, không được phép suy nghĩ, phát biểu ý kiến đóng góp lạ thái độ thiếu khoa học, thiếu khiêm tốn. Ứng xử như vậy không phải ứng xử của một tổ chức đảng vì nhân dân, của nhân dân. Trong bối cảnh xã hội này, tôi không thể không suy nghĩ, tôi không thể nhắm mắt đưa chân như kẻ mù lòa, không thể ngậm miệng ăn tiền, vớ vết, chụp giật, như kẻ thủ lợi. Bởi vì, sức chịu đựng của con người là có hạn. Bởi vì nhân dân đã quá đau khổ và kiệt quệ vì đời sống vật chất thiếu thốn, tình trạng tinh thần suy kiệt trước cảnh đất nước điêu tàn, kho tàng trống rỗng, bon tham những đục khoét khắp nơi từ Bắc chí Nam. Những vụ tham ô hàng tỷ đô-la-rúp như vụ tàu Tat Sô, vụ chạy IMEXCO, vụ chạy kho 5, vụ Xiva-gico, vụ Bình Họt, vụ chạy kho 2, vụ số không tại các ngân hàng tín dụng Thanh Hương, Đại thành... và gần đây nhất, vụ tham ô tập thể của Cục dự trữ quốc gia, v.v. và v.v...

Mười hai triệu người Việt nam đã hy sinh không phải để giành lại một viên gạch đất nước như thế. Bản bẻ ruột thịt của tôi đã chết tại chầu thành Quang trị và chiến trường B-5. Những người cùng thời đại với tôi đã ngã xuống trong cuộc chiến tranh chống Mỹ không hy sinh tuổi trẻ và hạnh phúc của họ để đổi lấy những đồng, đôla cho bọn tham nhũng tiêu xài. Vong hồn của những người đã khuất trở về, không cho tôi im tiếng. Đó là lý do quy nhất thúc đẩy mọi suy nghĩ và hành động của tôi.

Về phẩm chất cá nhân, tôi tự xét mình có khuyết điểm lớn nhất là nóng nảy, gay gắt, thiếu kiềm chế. Còn lại, tôi sống thẳng thắn, căm ghét mọi sự dối trá và gia đạo đức. Tôi

chưa hề ăn cắp một nửa đồng xu của cá nhân ai, chưa hề tham ô của Nhà nước một hào, chưa bao giờ làm hại ai để tranh giành bổng lộc, tiền tài, địa vị. Bao giờ tôi cũng lao động nghiêm túc, cố gắng suất cao. Trong đời, có hai lần tôi giành chỗ đứng cho bản thân: năm 1968 ở chiến trường chống Mỹ, năm 1979 ở chiến trường phía Bắc. Về sinh hoạt riêng như các đồng chí đã nói, tôi là người khác kỳ. Mọi hành động, suy nghĩ của tôi luôn luôn hướng về chủ nghĩa xã hội đích thực. Lý tưởng của tôi đang, đã và sẽ là những giá trị chân chính của một chủ nghĩa xã hội đích thực, nhân bản. Giác ngộ của nhân loại đã có từ thời Vũ Đế xa xưa.

Vì những lẽ đó, tôi không có lý do gì để kiểm điểm. Mười bốn trang giấy này tôi trình bày như những điều chỉ uy yếu cầu.

Một mặt khác nữa, sở dĩ gần đây tôi đã thẳng thắn công khai phát biểu những suy nghĩ, những quan niệm của mình vì tôi tin tưởng chân thành vào những lối Ban chấp hành Trung ương Đảng đã nói.

Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành trung ương khóa VI ghi rõ:

"Trong lĩnh vực tư tưởng, thực hiện quyền được thông tin của nhân dân, mở rộng thông tin, thực hiện thông tin hai chiều, quyền phát biểu ý kiến, tranh luận thẳng thắn." (tr.42,d.11)

"Tiếp tục mở rộng hơn nữa tính dân chủ, tính công khai trong sinh hoạt Đảng, trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, các đoàn thể, các tổ chức XH và trong hoạt động khoa học thông tin đại chúng, văn hóa, văn nghệ. Coi đó là phương hướng cơ bản chỉ đạo các hoạt động tư tưởng. Khuyến khích tự do tư tưởng, thảo luận và tranh luận thẳng thắn, ngăn ngừa và uốn nắn những biểu hiện lối dụng dân chủ công khai để xuyên tạc sự thật, kích động,... phá hoại công cuộc đổi mới." (trang 49, dòng 12)

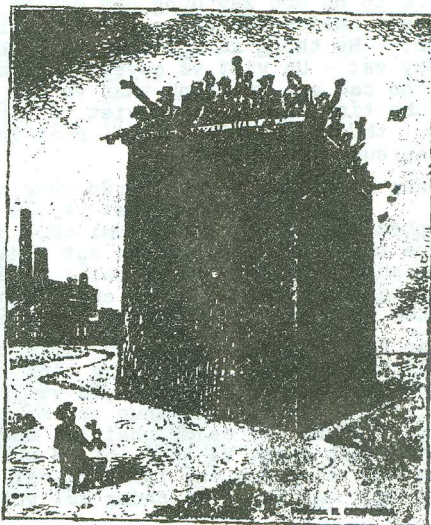
Chính vì tin tưởng vào Nghị quyết VI, tin tưởng vào chủ trương tư hoàn thiện mình của Đảng nên tôi mới thẳng thắn công khai phát biểu những tư tưởng của mình.

Kết cục hôm nay buộc tôi phải nhận thấy mình đã phạm cái tội lớn nhất mà những người lương thiện thường hay mắc: Đó là tội nhẹ da và ca tin.

Xin cảm ơn toàn thể các đồng chí.

Kính,

Ký tên: Dương Thu Hương.



Irắc và các hướng giải quyết

Theo Lidové Noviny 13.11

New York - Cuộc xung đột vu trang ở Trung Đông ngày càng trở ra là không thể tránh khỏi bởi sự ngoan cố của tổng thống Irắc Saddam Hussein trong vấn đề chiếm đóng Cô oét và bởi việc tăng cường sự cơ mật quân sự của Mỹ ở vịnh Pec Xích. Báo chí Mỹ vì thế đã thôi không xét đến đề tài chiến tranh - hòa bình mà họ nói về những hướng lựa chọn khác nhau cho cuộc xung đột với Irắc.

Giáo sư Andrew Bennett ở trường Đại học Tổng hợp Georgetown ở Washington đã đề xuất trên tờ New York Times là hãy chờ không tấn công bằng lực lượng vào quân Irắc ở Cô oét một vài tháng nữa, nhưng trong thời gian đó phải tiến hành oanh tạc vào các cụm quân Irắc. (Có đề làm việc đó có thể là tuyên bố chủ quyền của Mỹ và các đồng minh Arab đối với vùng trời Cô oét. Cố gắng của Irắc nhằm ngăn chặn các chuyên bay của đồng minh Mỹ trên bầu trời Cô oét hẳn sẽ là lí do đầy đủ về luật pháp cũng như chính trị để bắt đầu các cuộc oanh tạc.)

Các cuộc oanh tạc vào lực lượng vu trang Irắc sau một thời gian sẽ làm cho bước tiến của bộ binh dễ dàng hơn nhiều. Trong trường hợp Irắc tấn công vào các vị trí của đồng minh tại Saudi Arab thì đứng trong những vị trí an toàn và vùng chắc để đối chọi với kẻ thù có lợi thế hơn là tấn công vào những vị trí của họ. Hơn nữa, do các lệnh cấm vận Irắc không thể bổ sung dự trữ quân sự của mình và mọi cuộc oanh tạc vào quân Irắc sẽ làm Hussein sợ hơn là nguy cơ oanh tạc thủ đô Bagdad.

Nhà nghiên cứu chính trị Alton Frye thì lại đề xuất việc chiếm đóng bằng quân sự một phần lãnh thổ của Irắc, tốt nhất là vùng đất phía tây giáp với Jordanie, nơi được bảo vệ ít nhất. Mảnh đất này sau đó có thể được sử dụng để đàm phán đòi lấy việc Irắc rút quân khỏi Cô oét.

Ngay cả trong trường hợp này cũng là sự cần thiết chuyển sang hành động quân sự những đồng thời giảm đến tối thiểu nguy cơ thiệt hại của riêng mình.

Một đề xuất khác, tác giả của nó là ông Peter Schweiser, đại diện của tổ chức Hội đồng Hoa kỳ về chính sách đối ngoại, lưu ý đến việc Irắc rất phụ thuộc vào những nguồn nước ngoài lãnh thổ Irắc. 95 đến 98% nước cho sản xuất công nghiệp và nông nghiệp và 80 đến 85% nước cho dân dùng là từ sông Euphrat, về Tigris, những con sông này bắt nguồn từ lãnh thổ Thổ Nhĩ Kỳ. Bằng hệ thống đập nước sẵn có, có thể cắt được phần lớn nguồn nước này và làm tang một cách dễ dàng tác dụng của cấm vận.

To Washington Post thì lại lưu ý đến các khung cảnh khá đi khác. Tờ báo nói rằng trong thời gian gần đây quan hệ Mỹ - Izrael xấu đi và Izrael vì cảm thấy bị đe dọa cao độ nên đang nghiêm chỉnh xét đến đơn phòng bị chống Irắc. Việc này chắc chắn sẽ gây ra sự phân công từ Irắc và buộc Mỹ phải can thiệp có lợi cho Izrael và như thế là tham dự vào cuộc xung đột. Vì vậy quyết định chiến tranh hay hòa bình có lẽ sẽ không nảy ra ở Bagdad hay Washington hoặc thậm chí ở LHQ nữa mà là ở Jeruzalem.

DÀNH CHO các bạn gái

TÌNH YÊU ĐỐI VỚI BẠN CÓ QUAN TRỌNG KHÔNG

Bạn có sẵn sàng hy sinh tất cả cho một người đàn ông nào đó không?? Hàng ngàn câu hỏi cùng với, câu trả lời được đặt ra và giải đáp, tuy vậy mới có vài câu trả lời vẫn cứ đặt bao nhiêu câu hỏi về vấn đề này. Còn bạn?? Bạn có biết đến mức độ xem tình yêu đối với bạn có quan trọng hay không?? Các bạn hãy lần lượt trả lời các câu hỏi sau:

1. Bạn trai tặng cho bạn một chiếc áo phông nhưng đang tiếc chiếc áo đó không hợp với sở thích của bạn. Bạn sẽ làm gì??
 - a) Bạn cố gắng để cho người yêu không nhận thấy sự thất vọng của mình.
 - b) Bằng cách ngoại giao khéo léo bạn nói với anh ta để hai người đổi lấy một cái gì thích hợp hơn.
 - c) Bạn xin anh ta mua thêm cho bạn một cái váy (hoặc quần) đồng bộ để mặc những thứ ấy cùng nhau.
 - d) Bạn sẽ thăm dò tại sao anh ta lại không thích kiểu ăn mặc của bạn.
2. Bạn trai nói với bạn là anh ta thích ăn một món la miêng. Bạn hiểu nhưng lời của anh ta như thế nào??
 - a) Như là lời yêu cầu để bạn nấu một món ăn độc đáo.
 - b) Bạn xem đây như là một lời mời đi một quán ăn đặc biệt.
 - c) Bạn xem như đó là lời yêu cầu của anh ta để bạn hoàn thiện hơn trong nghệ thuật nấu ăn.
 - d) Như một bằng chứng về dân sành ăn và đòi hỏi cao trong chuyện ăn uống.
3. Nếu hai người có một sở thích nào đó thì điều đó ảnh hưởng đến tình yêu như thế nào??
 - a) Có, ở mức độ quyết định.
 - b) Không.
 - c) Phụ thuộc vào chuyện các sở thích có giống nhau không.
 - d) Không thể chấp nhận được điều đó.
4. Nếu hai bạn trẻ đã cùng nhau đi lại khá lâu thì người này có phải biết người kia làm gì trong thời gian xa vắng không??
 - a) Có, luôn luôn.
 - b) Không.
 - c) Phụ thuộc vào sự tin cậy lẫn nhau.
 - d) Không ai phải đi kể cho người khác về chuyện riêng của mình.
5. Trong cuộc nói chuyện bạn trai nói rằng phụ nữ bắt tài trong kỹ thuật. Bạn sẽ phản ứng như thế nào??
 - a) Bạn sẽ suy nghĩ liệu có phải chính bạn đã làm cho anh ta có lý do để khẳng định điều đó.
 - b) Bạn cố gắng để lật ngược quan điểm điển hình của giới đàn ông cho anh ta thấy.
 - c) Bạn yên lặng nhưng trong thâm tâm lại ngạc nhiên là tại sao anh ta lại có những thành kiến như vậy.
 - d) Bạn sẽ hỏi nguyên nhân tại sao anh ta lại nghĩ thế.

(xem kết quả trang sau)

(tiếp theo trang 15)

làm ở đây. Và điều đó có thể bắt buộc các hãng phải trả lương cho các nhân viên hàng đầu của mình cao hơn để họ ở lại đây. Trong khi đó Singapore cũng đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc giữ chân những chuyên gia giỏi và nhanh nhạy nhất của mình. Nhiều thanh niên được đào tạo tốt, lành nghề đã chạy sang phương Tây.

Cho đến khi nào các hãng phương Tây đã tập trung tài chính đầy đủ, các diễn biến chính trị ổn định lại và có thể dự đoán trước được thì mọi việc sẽ ổn thỏa. "Những người dân xinh đẹp, khi hậu không đến nỗi khắc nghiệt, bệnh viện, đường xá, cửa hàng tất cả đều tốt. Đây là một thành phố tuyệt vời và mọi cái đều hoạt động.", William Longshurt, giám đốc người bán xứ của hãng Far East for Gerber baby food nói. Đến năm 1997 thì có thể nói một cách tương tự về Hồng Kông được không?

(kỳ sau đăng tiếp)

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

| | a | b | c | d |
|---|----|---|----|----|
| 1 | 12 | 6 | 2 | 10 |
| 2 | 8 | 2 | 22 | 16 |
| 3 | 18 | 8 | 22 | 0 |
| 4 | 18 | 8 | 22 | 6 |
| 5 | 22 | 4 | 10 | 18 |

69 đến 100 điểm:

Bạn rất phục người yêu của mình và thậm chí còn lý tưởng hóa anh ta. Nhưng bạn đã quá đề cao những khả năng của anh ấy. Để giữ được anh ấy bạn sẵn sàng chấp nhận bất cứ sự nhún nhường nào nhưng mà đây không chỉ là tính yếu một phía.

69 đến 88 điểm:

Bạn có tính rộng lượng và nhân hậu tối đa. Bạn biết rằng tình yêu và tình vợ chồng chỉ hạnh phúc khi cả hai người đều biết nhường nhịn nhau. Bằng quan điểm này dần dần và khéo léo bạn làm cho anh ta học được tính nhượng bộ.

49 đến 68 điểm:

Bạn khó có thể đồng ý với người yêu trong nhiều việc mặc dù anh ta nói với bạn những điều hoàn toàn đúng. Nếu anh ta muốn dành cho mình một số "quyền lợi của đảng nam nhi" thì bạn lại cản trở. Tình yêu đôi với bạn là quan trọng nhưng không phải đến mức vì nó mà bạn chịu đau hông cả nhân mình.

Dưới 48 điểm:

Mục tiêu của bạn là tìm những khả năng của bản thân và phát triển nó. Trong chuyện này tình yêu không thể cản trở bạn. Bạn luôn muốn người yêu của mình phải nghe theo bạn trong đa số các trường hợp. Nếu anh ta không đồng ý trong những chuyện hệ trọng thì tốt hơn hết là bạn sẽ chia tay với anh ta chứ không chịu lùi bất cứ một bước nào.

VUI

Một tàu buôn quốc tế vớt được hai cái thùng đựng hắc ín, mở ra thấy có hai chàng Việt nam. Những thủy thủ nghe nói đến "thuyền nhân" đã nhiều, nhưng chưa từng nghe nói đến "thùng nhân", bèn hỏi:

- Hai anh sao đứng cầm vậy, chui vào thùng biết sóng gió đưa tới đâu?

- Ôi, các ông nhầm, những người ở lại còn đứng cầm hòn chúng tôi nhiều! - Một anh đáp.



München đêm

(tặng bạn bè đêm trung thu 1990)

München đêm đưa ta về quê
về quê mẹ trong tình bè bạn...
Cái bắt tay đầu tiên lòng bàn tay đã chạm
trái tim những người con của mẹ chung

München đêm đưa ta về nơi
về nơi dài tuổi thơ chăm bập...
Đèn kéo quân lửa chấp chỡn kheu thấp
dây trắng tròn xứ sở mèo tuần trăng

München đêm đưa ta về thăm
về thăm một thời yêu xa vắng
Đường lát vàng từng đốm thu rụng
Mù hồn nào còn lại lãng

München đêm đưa ta về đâu
về đâu ta cũng là kẻ lạc!
Lạc xứ, lạc đời, lạc hồn, lạc phận...
München đêm đưa ta về đâu?

Đỗ Quyên
20.10.90

VUI

Có một anh chàng mới từ Việt nam sang Tiệp, Nghe nói đến gái Tây đã nhiều, mà chưa có điều kiện làm quen. Một hôm đang lang thang thất tình ở trên hệ phố, chợt có một thiếu phụ rất xinh đẹp dắt một đứa bé tiến lại gần. Chưa hiểu đầu của, tai nheo thế nào thì người thiếu phụ cất tiếng mềm mại:

- Nếu không có gì phiền tôi có thể nhờ anh ghé qua nhà một chốc được không ạ, chúng tôi đi vắng mà thằng bé nó hư quá.

Anh chàng sướng như mở cờ trong bụng, già võ dấn do một lúc rồi nhân lời. Về tới nhà, chưa kịp thở cô ta đã nói:

- Anh cởi áo khoác ra!

Anh chàng thân trọng cởi chiếc áo khoác.

- Anh cởi áo sơ mi ra!

Ngẩn ngứ một lúc anh cũng đành bạo cởi ra.

- Anh cởi cả chiếc quần dài ra!

Anh chàng bụng bảo dạ: Thế là chuyện này ăn tiền rồi.

Cô ta biên vào nhà trong, một lúc sau dắt thằng bé ra, chỉ vào anh ta rồi nói với nó

- May mà không chịu ăn thì mai một gậy như chủ này mới biết thân!

diễn đàn Praha '90-'91

Sau bao năm chiến tranh hận thù, đất nước thêm tiêu điều, lòng người thêm ly tán, cộng thêm thực trạng chính trị, kinh tế, xã hội đã đẩy người Việt nam thêm xa nhau về khoảng cách địa lý cũng như khoảng cách trong lòng người. Nhưng nếu còn là người Việt thì dù ở mảnh đất nào, dù ở vị trí nào, hay trở buộc trong ý thức hệ nào cũng đều có điểm hội tụ về đó là: Quê hương muốn thức, ước mơ về một nước Việt nam thực sự tự do, dân chủ, nhân quyền và hưng thịnh.

Để giúp cho bạn đọc của Diễn Đàn trong Tiệp khắc cũng như người Tiệp khắc có thể hiểu rõ thêm về những tâm tư tình cảm, tư tưởng và quan điểm chính trị của người Việt nam ta từ nhiều vị trí khác nhau, từ số 13 đến số 17 (từ 10.12.1990 đến 15.2.1991) Diễn Đàn xin trân trọng kính mời các quý vị độc giả, các tổ chức đảng phái, hội đoàn, ... từ trong nước đến hải ngoại, không phân biệt quan điểm chính trị, tham gia mục Diễn Đàn Praha '90 - '91 với đề tài:

Việt nam - hiện tại - tương lai và còn đường đi đến tự do dân chủ và phồn thịnh.

Để cho diễn đàn được dân chủ và phù hợp với tính chất, khuôn khổ của tờ báo, chúng tôi xin đề nghị:

- Các bài viết chỉ nêu quan điểm, không đả kích cá nhân, các tổ chức khác,
- Sẽ ưu tiên những bài nào đến trước.
- Bài gửi đến cơ thể đã đăng trên các báo chí khác, xin đề rõ xuất xứ.
- Vì khuôn khổ của tờ báo xin các bạn viết ngắn gọn và đi thẳng đề tài.
- Những bài khuyết danh, không có địa chỉ liên lạc sẽ do chúng tôi tùy nghi quyết định.

BBT chờ đợi sự tham gia đóng góp của các bạn xa gần.

BBT Diễn Đàn

Viết về NHỮNG NẸO ĐƯỜNG

LTS.- Nguyễn Vĩ, bút hiệu một người bạn ngày hôm qua còn ngồi chung một giảng đường. Hồi ấy anh rất mê 'Tuần, chàng trai nước Việt', thích hát nhạc Trịnh Công Sơn và tự hào về Huế. Anh ra đi khi đang dở dang luận án phó tiến sĩ ở Đại học Charles. Trước ngày 17/11.

Chiều 31.12.1989 trên ti-vi Ý tôi thấy những hình ảnh của Praha, hàng triệu ngọn nến, trên Václavské Namesti, Rumani quỳ mịt khóc lụy với lá cờ ba màu bị khoét thủng và Berlin với bức tường ô nhục đang bị khoét ra tung mang.

Chưa có một chiều cuối năm nào mà tôi xúc động đến như thế. Đám người Rumani nhảy qua, dân Ba lan reo hò, dân Nga, Litva, Armenie hát những bài hát về tôn giáo của họ,

Trong tòa nhà tôi ở có thể tìm thấy được những sắc dân Đông Âu và mục đích của nó cũng chỉ để cho những người Đông Âu lánh nạn thuê với một giá rẻ vì từ lâu trại tỵ nạn đã không còn ở Ý, nhưng nước Ý vẫn còn tiếp nhận những người Đông Âu để từ đó họ ra đi, rời Châu Âu để tạo lập cuộc đời ở Mỹ châu và Úc châu.

Tối nay cánh cổng Bradenburg sẽ mở tung ra, qua camera ti-vi tôi đã thấy những người Châu Á, những người đồng hương của tôi đang đứng lẫn trong dòng người Đức. Tối 31 này ti-vi sẽ trực tiếp truyền đi cảnh ăn tết của Praha, Berlin và Bucarest. Trong nhiều khuôn mặt mừng vui, tôi thấy loang thoang những khuôn mặt VN sụ lo. Tối nay khi canh cửa bắt mở, theo dòng người họ sẽ qua Tây Berlin, những người bạn của tôi, tối nay các anh chị sẽ ngủ ở đâu và khi Âu châu hân hoan chào mừng năm mới, các bạn tôi bắt đầu một cuộc phiêu lưu của cuộc đời mình.

Tối 31 tôi đứng trên sân thượng, trời không lạnh và tôi cảm giác đất như rung chuyển. Vài ngày nữa tôi sẽ rời lục địa này, lục địa mà tôi đã đi được từ Đông sang Tây khi mà hàng rào điện tử vẫn còn chia cắt nước Đức và Tây Âu vẫn còn xa lạ đối với những người VN như những địa danh của một thế giới khác.

Một vài người Nga gốc Do thái đang lui lui húi khắc tên lên bức tường trên sân thượng, có lẽ ông chủ nhà vẫn đề như thế để kỷ niệm. Tôi thấy ở đó đầy đặc những tên họ, năm tháng và địa điểm sắp đến. Lúc tôi chưa ra đời ở có những người chạy trốn khỏi CNXH. Có lẽ chúng tôi là những người cuối cùng của Đông Âu cộng sản rời bỏ thiên đàng XHCN. Con đường chúng tôi đi đến Mỹ châu và Úc châu cũng nguy hiểm như thời Kha luận Bồ vì nó băng qua những hàng rào điện tử và bãi mìn, cũng như những người thủy thủ, chúng tôi đã làm việc cho nước Ý để trả tiền nhà, kiếm sống, để hiểu giá trị của lao động và để hiểu giá trị của tự do.

Tiếng hát của những người Do thái Nga từ ngôi nhà nguyên gần đó vọng lên. Người Nga đang khắc tên bóng dưng lại và dịch cho tôi nghe từ tiếng Hebreu:

"Đêm nay khác với mọi đêm, vì đêm nay ta sẽ cùng các con chiếm ngưỡng sự thật. Sự thật sẽ là điều thanh thiện..!"

Bầu trời vẫn đầy pháo bông, nhưng lòng tôi nặng trĩu. Tôi bước xuống vào phòng của người Tiệp, trên bàn những ngọn nến đang cháy. Tôi thấp lện một ngọn nến, cho mình, cho cuộc hành trình sắp tới, cho bạn bè ở Praha, cho bạn bè tối nay đã qua cổng Badenburg. Một ngọn nến nữa cho lương tâm, cho sự thật, cho quê hương-diều linh và đau khổ.

Nếu chúng ta mỗi người cùng thấp lện một ngọn nến, thì sẽ không còn bóng tối phủ thủy trên những khuôn mặt già nua mà quái, đang mùa may để đưa dân tộc tôi đến vực thẳm của đời nghèo.

Hãy thấp lện một ngọn nến...

x x

Tôi bước ra khỏi cửa máy bay. Có chiều dài viên bất tay tôi và nói: "Canada, đón chào các bạn, quê hương tôi là đất nước của bạn."

x x

Ngày hôm sau tôi vào trường đại học. Bốn ngày sau tôi bắt đầu luận án Ph.D.

Tháng 9 tôi đọc được tờ báo Diễn Đàn, Diễm Tin Báo Chí đầu tiên.

Những ngọn nến đang cháy, cháy mãi.

Và tôi cảm thấy tự hào mình là người Việt nam non bao giờ hết.

Roma, 31.12.89
Montreal 31.10.90
Nguyễn Vĩ

tại sao ?

Hoài Hương (West Berlin)

Quê hương Việt nam tôi với rừng dừa xanh bát ngát, với ruộng lúa phi nhiều cùng một dãy sơn hà gấm vóc, thiết tha lắm Việt nam ơi! Nhưng tại sao bây giờ tôi lại ra đi ?

Ra đi - có phải là hèn nhát, là chạy trốn, là không yêu nước, là... như hai bạn T.S và HUU HOANG đã nhận định một cách khá gay gắt trong hai bài viết ngắn "Ra đi hay ở lại" không? Ngay đó tôi vô cùng bất bình với quan điểm của hai bạn ấy, cứ nghĩ rằng những người ra đi đều vì mỗi hoàn cảnh riêng biệt và chắc chắn trong số ấy không ít người ra đi vì lý tưởng cao đẹp của mình. Nhưng thực tế phù phàng cay đắng quá khi tôi được đối diện cùng với sự thật...

Đây là trại Spandan West Berlin, người tôi được tiếp xúc đầu tiên là một chú bé khoảng 20 tuổi, chú hơn hờ khoe rằng: "Tư bản sướng ghê chi nhip, không phải làm việc gì mà vẫn sống thoải mái. Ở Tiệp em phải làm thấy mồ luôn mà cũng chỉ được như vậy thôi, bởi vậy em viết thư về kêu tui nó đi hết, "být" em có 60đưa sang đây được 55 đũa rồi chỉ còn 5 đũa vì gia đình nó "bôn" quá nên nó sợ..." Tôi hỏi tiếp: "Thế các em không sợ bị đuổi về Việt nam sao?" Chú trẻ môi nói: "Còn lâu chi ơi, nhà mình còn Cộng sản mà, nếu có trả cũng phải vài năm nữa. Minh cứ ở đây cho biết tư bản với người ta, sung sướng vài năm rồi về cũng được, đằng nào bây giờ về cũng thất nghiệp mà..." Chú còn đang véo von kể lể thì một chị bước đến kêu chú đi lãnh xuất ăn trưa. Đó là một người đàn bà trạc 30 tuổi có đôi mắt buồn với vợ, sau vài câu thăm hỏi thông thường tôi được biết chị đã có chồng và hai cháu trai ở Việt nam khi hỏi tại sao chị lại ra đi? Chị thở dài than vãn: "Chị cố muốn đi đều nhưng vì không có tiền, hai năm làm việc ở Tiệp cũng chẳng đủ bao nhiêu, xí nghiệp làm đây nên cũng không ăn cấp gì được, bây giờ phải chạy sang đây may ra tư bản sẽ khá hơn một chút, chị sẽ làm tất cả mọi việc dù phải đi rửa cầu tiêu, quét rác, giữ em... Việc gì cũng được miễn kiếm thêm chút tiền gửi về nuôi các cháu..." Tôi giả chỉ với một niềm cảm thông sâu sắc, tôi bước nhanh ra công vô tình đụng phải một cháu trai trạc 3 tuổi đang lon ton chạy đến. Tôi ngạc nhiên giữ cháu lại và hỏi: "Cháu sang đây với ai?". Cháu trả lời: "Vớì mẹ". "Còn ba cháu đâu?" "Bố cháu ở Việt nam..." Hai cô cháu đang nói chuyện thì mẹ cháu đến, qua vài câu thăm hỏi tôi được biết cô là con gái của ông M. - người giàu nhất Hà nội. Tôi hỏi cô: "Đa số sang đây là vì kinh tế, gia đình em như thế em sang đây làm gì?". Cô nhận nhớ trả lời: "Em cứ nghĩ là đi tư bản sẽ sung sướng tự do lắm, chứ em biết như thế này thì em đâu có đi làm gì, ở nhà lo chạy chợ tồn hai cây vàng mới được sang Tiệp du lịch, rồi mới chạy sang được đây..." Đúng là mỗi người mỗi hoàn cảnh và cách suy nghĩ khác nhau. Như tấm sù của một chị G, người con gái trên 35 tuổi mà chưa có gia đình, gặp tôi thì thầm nhớ nhó: "Nghe nói con gái qua đây có "giá" lắm vì Việt kiều không có vợ, gặp mình qua no rước liền." Tôi cười hỏi chi: "Thế đa cô ổng "Kiều" nào tới trước chị chưa?" Chị ngao ngán lắc đầu: "Ở Tiệp thì nghe nói vậy thôi chứ qua đây rồi mới biết bon "Kiều" cũng đều lắm, bon con H, con T toàn om bầu của "Kiều" Jô...". Và đây là T, một "nam nhân" của Việt kiều. Khi biết

tôi ái ngại cho cái bầu của cô, cô bình than nói "Ồ!lo gì chiqi! "ình đang bị nạn, chính quyền Đức phải lo hết, hơn nữa em sanh con tại đây con sẽ được mang quốc tịch Đức, Mà con đã mang quốc tịch nước họ không lẽ họ lại đuổi về Việt nam. Cô con rồi chắc chắn em sẽ được định cư...". Tôi gắng giọng hỏi em: "Ai bao với em như vậy, có điều luật nào qui định không?" Cô nhun vai lắc đầu: "Em không biết gì luật lệ đâu, nhưng thấy bạn em đứa nào định cũng để nên em cũng để luôn."

Ở trại Spandan gần một tháng, buồn quá chẳng biết làm gì cho hết thời gian, tôi lại cùng bạn bè đến trại Hamburg, đây là một trại thuộc miền bắc Tây Đức cách khá xa Tiệp. Cũng giống như trại tù nạn West Berlin, trại này cũng đủ các dân tộc của các châu như: Châu Á, châu Phi, châu Âu. Họ sang đây bằng con đường du lịch hoặc vượt biên giới bằng đường bộ. Tôi nghĩ thầm chắc trại này ít dân Việt nam vì cách xa biên giới Tiệp, nhưng thật không ngờ số lượng người Việt nam ở đây lại đông hơn ở trại Spandan. Tôi thắc mắc tìm hiểu được một anh giải thích: "Em không biết nhìn xa gì cả, trại này sát biên giới Hòa lan, nếu Tây Đức không chấp nhận cho tù nạn bọn anh sẽ chạy tiếp. Hòa lan cũng là một nước tư bản đời sống của họ cao lắm. Nếu tù Tiệp em sang ngay trại München hoặc West Berlin thì rất dễ dàng, nhưng nếu Tây Đức không chấp nhận, họ đuổi thì chạy đi đâu? Không lẽ quay về Tiệp!" Tôi chưa kịp thậm nhượn lời giáo huấn đó thì một anh đã tiếp lời: "Minh phải "thủ" làm sao mà Tây Đức không thả tao dưới về Việt nam được." Tôi hỏi anh: "Thủ làm sao hả anh?" Anh hùng hờ vô ngữ nói: "Nếu mà nó đuổi anh về nước, anh sẽ xin đi làm... không chiến quân cho "oàng Minh Cơ là nó phải chấp nhận cho anh ở lại rồi sau đó anh lại tính tiếp..." Câu chuyện cứ thế tiếp nối, mọi người đều nói lên được "nguyên vọng" của mình. Tôi hỏi một cậu bé đang ngất ngưỡng trước những lon bia: "Còn em, mục đích của cả" của em khi sang đây là gì?" Chú cười nói: "Anh em ở Mỹ viết thư báo em qua rồi anh ấy sẽ báo lãnh cho em qua Mỹ, chỉ thấy vượt biên ở đây sướng ghê chưa, ăn uống nhay nhót tới ngay, em cứ ta ta ở đây đến khi nào anh em lo giấy tờ xong là em đồng qua Mỹ liền...". Bất chợt tôi bắt gặp khuôn mặt của một cô gái đang ngồi trầm ngâm suy nghĩ, giữa cuộc vui ồn ào nao nhiệt có vẻ vẫn ngồi lặng lẽ một mình. Tôi đến bắt chuyện làm quen, cô thì thêm tâm sự: "Em đã có một cháu gái 5 tuổi nhưng em sang đây vì em có anh ở Kanada báo lãnh. Khi ở Tiệp em nghe nói là ai có thân nhân ở các nước tư bản thì sau khi đến Đức khoảng 6 tháng sau sẽ được đi đến các nước đó, bây giờ mới biết là Đức chưa hề giải quyết một trường hợp báo lãnh nào cả, phải chờ đợi thời mà không biết phải chờ đợi đến bao giờ em mới được đi, đến bao giờ mẹ con em sẽ được gặp nhau..."

Trở lại trại Spandan trong tôi luôn vang lên câu hỏi "Tại sao?". Tại sao chúng tôi lại phải bỏ quê hương mà ra đi? Dĩ nhiên là mỗi người mỗi hoàn cảnh, đa số ra đi là vì sợ phải trở về với một nước Việt nam nghèo đói, lạc hậu mà hai chủ thất nghiệp luôn ăn anh mỗi người. Thế tôi nghĩ nếu Việt nam đã được đổi mới (theo định nghĩa đổi mới của Đông Âu) thì chắc chắn rằng mỗi người chẳng phải ra đi, mà dù có đi thì họ cũng sẵn sàng quay trở lại vì trong mỗi người dân Việt đều mang nặng một tình yêu quê hương sau đăm.

Mẹ Việt nam ơi! Người có thấy đau lòng không khi cả một đất nước đang đi sâu vào ngõ cụt với một thế hệ gia nua lạnh đạo; giới trí thức đàn anh cam chịu kiếp "sống mòn"; lớp trẻ cuồng cuồng tìm nơi "hàng thu" và tôi - tôi biết mình chỉ là một con én bơ vơ không tìm thấy mùa xuân. Rồi một ngày kia én sẽ bay về tổ với một cõi lòng tan nát vì đã mất cả mọi niềm tin...

Trại tù nạn West Berlin tháng 9/90
Hoài Hương

Tử chuyện Chiếc Trống Đồng

Bu Lân

Tôi sinh ra và lớn lên ở đất Thanh hóa. Hồi còn học phổ thông trung học tôi đã từng tự hào về nó bởi vì đó là quê hương của loài người cổ đại Việt nam. Tôi đã từng ao ước một lần được đến núi Đọ để xem nơi tổ tiên ta ngày xưa đã cư ngụ, để một lần sống lại với những con người nguyên thủy, tận tay sờ vào những đồ đá, đồ đồng mà trí óc của những con người đã sáng tạo ra. Ước mơ của tôi đã không trở thành hiện thực, nhưng tôi vẫn hy vọng rằng một ngày nào đó trở về quê hương tôi sẽ đến nơi đó. Nhưng...

Tôi đã thất vọng khi hôm nay đọc được một bài viết trong báo Nhân dân với nhan đề "Về bốn chiếc trống đồng ở huyện Cẩm thủy". Ngày 14.9.1990 báo Nhân dân đăng tin trang tư về vụ bắt nhóm buôn lậu đồ cổ, tại biên giới Việt - Lào, có chiếc trống đồng. Tin cho biết chiếc trống đồng do bốn buôn lậu đã mua tại Cẩm thủy, Thanh hóa". Để tìm lời giải thích lý do tại sao chiếc trống đồng lại có thể lọt vào tay bốn buôn lậu tác giả bài báo đã về tận nơi và xem xét "Khi tôi (tác giả) gặp anh Lục, trưởng phòng văn hóa huyện thì ông này không biết một chi tiết nào về cái di sản dân tộc đó (...) Cả bốn cái trống đồng do công an huyện giữ (...) công an đã nộp một trong bốn chiếc cho Viên báo tăng Thanh hóa và hiện ở nhà báo tăng đang trưng bày một chiếc, còn lại ba chiếc vớt vào trong kho "tạp pí lù" của công an Huyện. Nghe nói đã có lần công an Huyện đã tổ chức thi đấu bóng chuyền, họ đã mang ra làm cái bệ đứng cho trọng tài thời còi ! rồi lại quăng vào xô sấu." Khi ông chủ tịch huyện ốm nằm nhà, máy ông bên công an đến xin ý kiến bán chiếc trống đồng cho sở văn hóa (thực ra giấy giới thiệu do giám đốc của nhà hát Lam sơn, một cán bộ văn hóa ký và đóng dấu), "Lúc đó chủ tịch huyện mới biết Cẩm thủy có trống đồng (...). Trưởng công an huyện còn trình bày rằng: Vốn liếng không có, đề nghị chủ tịch cho bán một chiếc để mua sắm chiếc xe máy làm phương tiện đi công tác (...). Chiếc trống đã bán với giá 2 triệu 195 nghìn đồng. Chuyển chiếc trống này đi là công an đã xin một chiếc xe con dít vuông, nói rằng cho thực phẩm và đi ban đêm".

Rất đáng tiếc là trong bài báo tác giả đã không nói rõ chiếc trống đến được tay con buôn như thế nào, nhưng tôi thiết nghĩ điều đó không quan trọng. Cái chính là tác giả đã không nêu ra nguyên nhân sau xa đã dẫn đến việc buôn bán các giá trị dân tộc. Tôi thử hỏi, nếu chiếc trống đồng không bị phát hiện ở biên giới Việt - Lào thì có ai biết rằng chúng ta sẽ mãi mãi mất đi một di sản quý giá của cha ông (theo tôi biết thì số trống đồng chỉ đếm được trên đầu ngón tay), và ai dám bảo rằng trong lúc tôi đang ngồi viết bài này lại không có hàng loạt những trống đồng, tượng Phật khác đang nằm đâu đó trong những xe chở thịt của các cán bộ cao cấp?

Trước đây tôi có đọc trong báo Văn nghệ một bài viết về tình hình báo động của đạo đức xã hội hiện nay với nhan đề "Tiếng kêu cứu của một vùng văn hóa", trong đó tác giả nêu ra những sự thất bại long về văn đề sa sút của lương tâm con người. Tôi đã ứa nước mắt khi đọc đến đoạn người ta tập thể hóa các vị thần bằng cách "rước" họ về ở chung trong một ngôi đình rồi đập bỏ hết các miếu thờ lễ tế, khi họ đảo tất cả mồ mả cha ông rồi đem chôn tập trung lại một chỗ, đến nỗi có người ở xa khi về thăm mộ cha không biết là cha mình nằm ở chỗ nào bên vựa khóc vừa đem bó nhang chia đều ra rồi

cắm lên mỗi mộ đất một ít... Các ban cứ thử dặt mình vào hoàn cảnh của người do thì sẽ thấu hiểu hết. Rất đáng tiếc là những người hăng hái nhất trong phong trào đó lại là thế hệ trẻ.

Trong thời gian gần đây Đảng đang cố gắng "kinh tế hóa tư duy" và đã đạt được những kết quả rất mỹ mãn mà chuyên bán chiếc trống đồng ở trên là một điển hình cụ thể. Khi để đất bán chiếc trống đồng anh trưởng công an không hề nghĩ đến chuyện là chiếc trống đó đã được làm từ hàng hai nghìn năm trước đây mà cho đến ngày nay người ta vẫn chưa thể khám phá ra kỹ nghệ đúc nó trong điều kiện thời bấy giờ, anh ta không hề nghĩ rằng tiếng âm vang của chiếc trống đó đã làm cho quân giặc hoảng sợ, về đến nước rồi mà vẫn còn run, mà anh ta chỉ nghĩ đến việc bán nó đi sẽ kiếm được một số tiền dùng mua sắm chiếc xe máy để đi công tác cho tiện. Ấy là chỉ ở cấp huyện và họ chỉ khiếm tốn cần một chiếc xe máy, chứ mai kia lộ ra mà chính phủ cần tiền để xây nhà khách thì không chúng họ đem. Chưa một cột ban cho nước ngoài mất thôi!

Mấy điều dễ chúng ta cũng suy nghĩ. Một khi chúng ta còn tự hào là con Hồng cháu Lạc, còn tự hào là đứa con của một dân tộc với bốn nghìn năm văn hiến thì trước hết chúng ta hãy nhìn lại bản thân mình. Tự hào không chỉ để mà tự hào, mà tự hào là phải làm sao giữ lại được niềm tự hào ấy, không để cho những kẻ khác xúc phạm và không tự mình làm tổn phạm đến nó. Tôi đã từng gặp không ít người mà hầu như họ cảm thấy xấu hổ khi phải làm người Việt nam với những câu nói "thằng Xứ mà". Đó là một ý nghĩ mà đáng lẽ chúng ta không nên có, dùng từ kỳ ám thị, chúng ta đã chịu khổ nhục nhiều, nhục vì máy ống tai to mắt lớn trong nhà đem trống đồng đi buôn lậu, nhục vì phải làm Cu li cho nước người, đừng nên dấy vò thêm mình vì nó không giải quyết được gì. Hãy đi tìm lại mình, đi tìm lại dòng máu Việt đang âm thầm chảy dẫu đó trong mỗi con người chúng ta. Lúc đó chúng ta sẽ thấy gần gũi với nhau hơn và sẽ cảm thấy tự hào thực sự với tổ tiên noi gương của mình.

DANH NGÔN

Điều đáng khâm phục ở Cristophe Colomb không phải vì ông ta đã tìm được Tân thế giới mà vì ông ta đã dám ra đi để tìm nó.

Turgot

Công lý mà không có sức mạnh là bất trị, sức mạnh mà không có công lý là áp chế.

Pasteur

Bạo lực và chân lý không bao giờ đi đôi với nhau.

Pascal

Dân tộc nào không biết quý trọng qua khứ, không có quyền có tương lai.

Winston Churchill

điền dân bạn đọc

NỖI BĂN KHOẢN của những người thiếu số

Pavel Smrž (Liberec)

Cách đây không lâu tôi được mời đến với một nhóm người Việt nam ở vùng Liberec, tôi có biết được vài chuyện mới về hămá vấn đề được nói đến nhiều là tị nạn.

Đối tượng là người rất cởi mở, anh ta rất có cảm tình với cuộc cách mạng của chúng ta và thường gọi chế độ trong nước là cộng sản phong kiến. Trong đội này có hai người đang xem đến khả năng xin cư trú chính trị nhưng họ không dám nói ra trước mặt đội trưởng. Đã từ lâu họ sợ hãi cả những cái căng nhỏ này của sự quán. Tính cách anh hùng trong những cuộc chiến tranh ác liệt bị vô hiệu hóa trước đại diện của sự quán. Thế còn những lời nói phản động của đội trưởng thì sao? Tôi phải hỏi những người khác nữa.

Nói đến cư trú chính trị thì ta thấy ngay một điều là rất ít người Việt nam nghĩ đến việc cư trú chính trị ở nước ta (Tiệp khắc). Anh đội trưởng đã nói: "Người Việt nam thích nghỉ hơn ở "phương Tây thức sự", nhất là ở Mỹ vì ở đây ngay nay không có bất cứ sự phân biệt đối xử nào chứ đừng nói đến phân biệt chủng tộc. Các anh vẫn còn khá xa nên dân chủ hiện đại, tôi ước chừng khoảng một thế hệ nữa. Cũng có thể là vì các anh chưa từng có thuộc địa."??? "Tôi không nói đùa mà đó đúng là hậu quả của việc các anh không hiểu biết ý nghĩ của dân tộc khác tức là không có lòng khoan dung đối với họ."

Chúng ta cũng hay nói đến thời gian lưu lại ở nước ta của người Việt nam. Thực tế việc rút người Việt nam (tôi có ý dùng từ rút) ngay ngày mai hay trong vòng năm năm nữa không quan trọng, mà quan trọng là những người này sẽ mang lại gì cho chúng ta. Hiện tại ở Tiệp có khoảng một ngàn người Việt nam sống phân tán trong những gia đình hỗn hợp, và sắp tới sẽ có một số người khác nữa ở lại vì lý do chính trị mặc dù họ còn phải vượt qua nhiều khó khăn. Cần nhắc thêm rằng nhiều tài năng người Việt nam đã đi khỏi đây, họ là những họa sĩ, những người phiên dịch, những võ sĩ karate, những đầu bếp hay là những nhạc sĩ, những người này đã từng học tập hoặc lao động tại đây. Trước đây họ thường về Việt nam, bây giờ họ hay sang Mỹ với cộng đồng hơn một triệu người Việt nam.

Một vấn đề nữa được đặt ra là những gia đình hỗn hợp Việt-Tiệp thường là xám xịt buồn tẻ, chẳng có gì đặc sắc ấy sẽ như thế nào ngoài xã hội. Họ có thể mang vào nước ta một cái gì đó mang sắc thái Việt nam, như là văn hóa truyền thống hoặc là những quán ăn tư với những món ăn châu Á, những sản phẩm thủ công v.v. giống như ở một số nước khác. Cách đây không lâu tại sự

quán Việt nam tại Praha vẫn còn ngăn cản một cách có hiệu quả những thông tin về tổ chức của những gia đình hỗn hợp này và vì thế bây giờ sau nhiều năm cố gắng công khai hóa việc cưới hỏi và việc lưu lại ở Tiệp, họ thường lánh đạ, hoặc "cầm cúi một mình chứ không còn niềm háng say, những nhự cầu về văn hóa và tinh nang đong như trước nữa.

Chắc chắn những sinh viên nói trên, những người ly khai mới (họ không thể trở về nhà được nữa) sẽ làm sống động lại cộng đồng những người Việt nam bé nhỏ này. Tất nhiên nếu họ không muốn đi Mỹ hoặc đến với các nền dân chủ thực sự khác.

Thật ra một cộng đồng những người Việt nam đang tồn tại ở nước ta, đây là một điều hoàn toàn mới lạ trong lịch sử nước ta, Cộng đồng nhỏ bé này được sinh ra trong những năm tháng của chế độ độc tài (Cộng sản). Nhưng liệu nó có hòa hợp được với cuộc sống ở đây không, thời gian và công dân của "đại liên bang" Tiệp khắc sẽ trả lời điều đó.

Pavel Smrž (Liberec)

chú ý !!!

Trong thời gian qua, bạn còn nhớ trong các nhóm "Phui"(Punk) và đầu trọc (Skinhead) lại tiếp tục hoành hành. Ở nhiều nơi người VN chúng ta lại bị trấn lột, hành hung... Những việc tượng đó có chiều hướng tăng trước cuộc bầu cử vào chính quyền các cấp.

Để có những số liệu thống kê cụ thể nhằm công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và báo cáo với các cơ quan bảo vệ nhân quyền, chúng tôi đề nghị bạn đọc ở các đơn vị giúp chúng tôi thống kê những sự vụ bị hành hung, trấn lột ở đơn vị trong khoảng thời gian từ giữa tháng 10 lại đây.

Mỗi sự vụ xin ghi rõ từng người, từng sự việc:

Tên: Tuổi:
Địa chỉ:
Nơi xảy ra: (nhà ga, bến xe điện, thành phố)
Thời gian: (ngày, giờ)
Hoàn cảnh và diễn biến: (số lượng bạn còn đi, bạn nào, có bị đánh đập và chống trả lại, không, có người dân Tiệp ở đó không và họ có giúp đỡ gì không,....)

Hậu quả: (sức khỏe, tiền, nản lý,....)
Có gọi điện báo cho công an để giải quyết, hoặc yêu cầu giúp đỡ không:

Vì lợi ích chung, mong các bạn làm nhanh và vận chuyển để chúng tôi sớm thu được những số liệu chính xác và trung thực. Mong các bạn sớm thông báo cho cả những người không có báo.

Trân trọng cảm ơn các bạn.

BBT Liên Lạc

NGƯỜI ĐOÁN MỘNG GIỚI NHẤT THẾ GIAN



Ngày mười lăm tháng hai năm 1987, tòa án nhân dân thành phố H. mở phiên tòa xử một trường hợp đặc biệt. Bị cáo là một phụ nữ bốn mươi tuổi, độc thân, phạm tội hành nghề mê tin di đoán cơ hệ thống, có tổ chức, quy mô lớn và ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội, nổi tiếng dưới tên gọi "người đoán mộng giới nhất thế gian". Phiên tòa không luật sư bào chữa, bị cáo khước từ mọi quyền lợi trước pháp luật. Bảy công tố viên thay phiên nhau như chạy tiếp sức, phong viên và cảnh sát đầy dặc hành lang, đám đông tụ tập ngoài sân tòa và tràn ra mặt đường mang theo danh mĩ, bị đông nước, nhiều người mang cả chiếu. Phiên tòa kéo dài sáu tháng không kết quả và chắc sẽ chẳng bao giờ kết thúc, nếu bị cáo không đột ngột biến mất khỏi nơi giam giữ nghiêm ngặt. Những người đại diện đại thà cam ôn giải pháp may mắn ấy và không quá nhiệt tình truy tìm kẻ mất tích. Suốt sáu tháng trước vành móng ngựa, bị cáo không hề lên tiếng, trừ những lúc bất buộc, những trước khi mất tích để lại một bản khai sau này được báo chí công v như thành tựu chính của phiên tòa gây nhiều dư luận nói trên. Phải nói thêm rằng bị cáo có sắc đẹp kỳ lạ, chứa giấu trong văn chương cổ kính, những hoàn toàn không hề học, đơn giản vì sắc đẹp ấy quá xa lạ với những gì người cùng thời có thể biết hoặc phán đoán về cái đẹp.

Me tôi sinh tôi giữa đường chạy nạn, quây với cột thanh cái lều, trên trời dưới có, xung quanh âm ả tiếng súng, người vật gọi nhau tào tặc, Tin hiệu chào đời của tôi lạc mất địa chỉ, chẳng ai làm chứng, tất cả phụ thuộc vào bộ nhớ rất hữu hạn và qua phay cảm với thời gian tàn phá của me. Có một chú chó nhỏ mực kích từ đầu chỉ cuối cuộc sinh thành, nhưng nếu có gặp lại, me tôi cũng không dám chắc sẽ nhận diện được. Thế là tôi nằm trong chiếc lều cót, ngựa mất nhìn trời với một chú dê trong vành tai, tứ thế lý tưởng để phát sinh mọi mộng mơ, và tôi đã mơ ngay từ phút đầu chào đời vô văn giác mơ mà làm kẻ bạc đầu chứa từng nếm trái. Đó là hướng nghiệp đầu tiên dành cho tôi.

Ba năm đầu tôi lớn lên trong một chiếc thùng, bông bênh nhún nhảy theo nhịp quay của me. Me vừa chạy nạn vừa bán hàng rong, nửa gánh đằng kia là một thế giới nhỏ biến hóa vô cùng, nước mắm hóa thành muối, muối thành gạo, gạo thành gà, gà thành cá, cá thành nước mắm, nước mắm lại biến hóa vông hai, cứ thế luẩn hời. Thoạt tiên thế giới ấy nâng hôn tôi, me phải an ủi bằng cách tặng tôi hôn đá nhất dọc đường làm đôi trong: sau này, thế giới đầu đôn gánh đáng ấy càng ngày càng nhẹ bông, tôi phải an ủi bằng cách nhường lại đàn cho nó số đá kia. Ngồi trong chiếc thùng đóng dấu, tôi gục mặt nhìn đất, thỉnh thoảng ngắm gấu quần thiên hạ để giải trí, và mơ tiếp vô văn giác mơ. Đó là hướng nghiệp thứ hai.

Sau đó ba năm những giấc mơ chẳng lại. Các nhà tâm lý học trẻ em đã nhăm to khi sốt sắng hay ra dự phương tiện nhằm kích thích trí tưởng tượng và khả năng mơ mộng của trẻ nhỏ lúc tuổi ấy. Sự thật là đứa trẻ đã mang sẵn một thế giới mộng mơ không lồ, bất nguồn từ lòng me, vut nhận hình hài khi chào đời, từ đó phát triển theo những qui luật không thể nắm bắt, và đột nhiên bị thế giới ngôn từ thâm nhập như một trong những ngoại tố phức tạp nhất, vủ phá hủy vừa đình hướng, và thường là một đình hướng sai lầm.

Tôi chứng lại để tập, để thu nhận và khám phá một thế giới khác, thế giới cơ thực, thuần luy khám phá và thỏa hiệp, bằng cách gọi tên, bác cây câu ngôn ngữ, hoàn toàn không tưởng tượng hay mộng mơ gì hết, vì dù đơn giản nhất là me. Trước khi biết nói, tôi thường mơ về me như một con cá chép, bụng đầy trứng, trắng óng ánh và thích nằm một chỗ. Sau này biết đi là người để ra mình, biết ngoan cho me vui lòng, không bao giờ giấc mơ ấy trở lại với tôi nữa. Suốt ba năm đó hầu như chỉ có me và tôi. Me ít nói, chỉ hay hát ru. Những lời ru lạ lùng, chẳng chuyên cho một ý nghĩa nào cả:

"đem vông vang
rời chiếc vông vông..."

Từ chúng cũng là một thế giới riêng, không áp đảo, mà có lẽ còn nâng đỡ những giấc mơ của tôi. Tôi không dứt đoán mộng mơ vì lẽ ấy.

Mười năm đi học, tôi lại được thời cơ tiếp vô văn giác mơ, vì đó là cách duy nhất vừa để giải, vừa để xung đột với thời gian khi người ta còn ngồi trên một chiếc ghế bành nào đó, trong một ngôi trường nào đó. Tôi thường đứng trước lớp, thay vì biểu diễn các công thức mà rồi đằng nào người ta cũng sẽ quên, lại kể về những giấc mơ, trong đó có một đàn chim mơ vào mắt ghau, những con mắt lẩn lóc khắp nơi, tôi không biết trốn đâu cho thoát nhưng con mắt, hay chuyện tôi kể bằng ngón tay, sau lon dần, lon dần, thành hẳn một quả núi, và lại nhỏ dần, nhỏ dần, về lại ngón tay... Tôi trở thành trường hợp tuyệt vời cho toán trường. Giáo viên lúc đầu tỏ ngỡ, sau bức bối, và cuối cùng đã nhắc tôi ở một xô bán canh của sỏ: sau này những người bán sỏ và cường tín kéo nhau về ngôi trường ấy, mà đầu giá chiếc bàn chỉ chỉ bút tích tôi.

Lời đoán mộng ứng nghiệm đầu tiên của tôi phát vào năm mười sáu tuổi, cho cô bạn cùng lớp xinh

đẹp nhất, cô bé không có chủ nào trong đầu nên trông càng mê hơn. Đến kỳ thi tốt nghiệp, cô cái bông huê lên tóc, khoe đêm qua nằm mơ thấy toàn hoa huê. Tôi rùng mình: "Đừng, sống sâu nước cá". Chín tháng say, cô bé sinh ba, hai me con ôm nhau ra sông tú vắn, ổ dứa trẻ là một trong số giáo viên về coi thi, và cô bé học huê độ thủ khoa năm ấy. Tiếng đồn bắt đầu dấy lên. Chính quyền tìm đến tận nhà: Hai me con tôi được yên ền chỉ nhờ phép màu của tâm bạng gia đình liệt sĩ phủ đầy bồ hồng và mang nhện.

Nhiều năm trôi qua. Tôi làm đủ mọi nghề nuôi me, có lúc cũng quây hai cái thùng với những món hàng biến hóa vô cùng, đầu kín chiếc chia khoa mà hình như chỉ riêng tôi có thể mơ vào giác mơ. Có giác mơ nao tôi chưa quên? Tất cả như một mơ chỉ, khe rút sỏi này là khe theo hàng loạt sỏi khác. Giải mộng chẳng qua là rút đúng sỏi chỉ cần rút, đối với tôi đây là chuyện vặt. Và khi lối tiên đoán đầu tiên của người ta vào năm mười sáu tuổi ứng ngay vào cái chết thì tất cả các sỏi chỉ rút sau quả là chuyện vặt.

Một hôm, có ông lão nốt ruồi mọc giữa nhán trung đen mua kim, ngồi bết ngay bên gánh hàng của tôi, vừa run run điếu lại mắng áo rách vừa than phiền về một giấc mơ quái gở, toàn là mèo, con no cần dưới con kia thành vông tròn vay chắt ớn, không sao ra thoát, chung cơn đông ca một bài nghe cũng xuôi tai. Tôi lại buột miệng: "Nhà sắp thêm người, cụ không phải ya áo lấy nữa." Ông lão lâu lâu: "Tôi bảy mươi một năm, tam tháng, hai chục ngày chỉ một mình với tui lều. Con trai tôi thì nấp vay vó, con gái lấy chồng, bà lão trời mắt sỏ, có ai mà thêm. Thêm ma à?" Rồi chông gậy bỏ đi. Chưa đầy tuần lễ, có người đàn bà chỉ ngoài bốn mươi, trông rất duyên dáng, lảng lảng ỏ tay nài đến tui lều lớp giầy đầu của ông lão, hỏi thế nào cũng không nói. Họ sống với nhau rất tử tế. Người me vẫn lảng cảm như một bóng ma, hiền và lạc đàn, tôi lúc chết không hề rang một lời: Anh con trai bán tui lều, chôn cất me rồi rồi bỏ làng đi. Sau nay anh ta sỏ thành tài, nổi tiếng thân đồng trong giới khoa học và là người bảo trợ đáng yêu nhất của tôi. Đáng yêu nhất ở cái nó lực phi lý mong tăng cường chiếu thân điều cho mặt phẳng logic nhất nhéo của khoa học bằng cách gán cho thế giới mộng mơ của tôi một vài yếu tố trí tuệ, và gán cho khoa học một vài sắc thái tâm linh. Các vị hãy gió lại hồ sơ tòa án, anh ta là nhân chứng số một, me chạng trai để thưởng, có tham vọng thông thiên và ngoài cam, lại còn lam thờ và thảo nhiều ngoại ngữ. Nhưng đáng tiếc, anh ta luôn xuất phát từ một điều gì đó và nhân một điều gì đó. Con tôi, tôi không xuất phát, tôi không định chiếu hướng, tôi chỉ là môi trường cho các giấc mơ đi qua, tôi chỉ rút các sỏi chỉ.

Tiếng đồn lại dấy lên, khắp thiên hạ truyền nhau từ đến. Tôi không còn phải quây gánh bán hàng rong nữa. Đây mới thật là một nghề gia truyền. Người đàn bà nào trong họ tôi đều biết cần đồng, nhìn xương dất và thắt nhanh hảo lệ. Cái nghề thào vào sau. Khi đã trở thành đoán mộng giới nhất thế gian tôi vẫn nhìn tất cả như mộng luẩn hời biến hóa vô cùng trong chiếc thùng nhỏ ở đầu dờ gánh: giác mộng để vường, giác mộng hoàng lương, giác mộng vô thường, tất cả không ra ngoài miệng thùng.

Người ta lại rùng rĩ, mộng ban đêm, rùng ban ngày, thà chỉ ngủ gật mà phải rùng hội nghĩ, giữa buoi câu kinh, lúc chờ người yêu, khi nghe bộ me giảng bài học hiệu lệ, giữa hai nước có của đời thủ lễ nề, hay trên... câu tiêu cũng rùng. Mỹ đức nhà hành nghề cho phép tôi phán loại và thuốc lỏng. Ông thiên hạ như nhà đồng ý làm việc với các ô thuốc.

(Kỳ sau (tăng tiếp))

Thời gian qua do tình trạng thiếu giấy chung trên toàn Tiệp khắc, chúng tôi đã phát hành chậm số 9 và 10. Để giúp cho Diên Đoàn ra mắt bạn đọc đều đặn (2 tuần 1 số) các bạn hãy giúp đỡ chúng tôi trong việc tìm và mua giấy tại nơi bạn sống.

Mong các bạn hỏi mua hộ tại các cửa hàng giấy hoặc ngay trong nhà máy bạn làm việc loại giấy 80gr, trắng (osmdesátigramový). Giá hiện nay là 50Kcs 1 tập (500 tờ).

Giấy mua được xin các bạn gửi về địa chỉ:

Lê thanh nhân
Kolej Jednota, p.111
Opletalova 38
110 00 Praha 1

Mọi phí tổn chúng tôi sẽ hoàn lại qua bưu điện.

Nếu không có điều kiện thời gian hoặc tài chính, mong các bạn thông báo cho chúng tôi nơi có giấy một cách sớm nhất.

Xin cảm ơn các bạn.

BBT Diên Đoàn



TÌM

ĐỌC

thời mới

&

tự do

Thời gian qua, phong trào của người Việt nam tại Tiệp khắc đã cho ra đời 4 tờ báo: Diêm Tin Báo Chí, Diên Đoàn, Thời Mới và Tự Do.

Để có nguồn thông tin dồi dào về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa,... trong cũng như ngoài nước, ngoài DE và DTBC các bạn hãy đọc báo Thời Mới và Tự Do.

Thời Mới do tập thể sinh viên Ostrava và Zlín thực hiện, đã ra đến số 8 với nội dung phong phú và các bài chất lượng cao. Là tờ báo duy nhất ở Tiệp được thực hiện hoàn toàn trên máy tính.

Địa chỉ liên lạc: Nguyễn Trọng Bông
Kolej VSB E 314
708 32 Ostrava Poruba

Tự Do do nhóm sinh viên Brno thực hiện. Đây là tờ báo mới nhất, đã ra được số 4 với nội dung phong phú và đặc biệt có nhiều chuyện vui hóm hỉnh.

Địa chỉ liên lạc: Phan Đào Sơn
Kolej VUT
Kounicova 86/88
602 00 Brno

Dù gặp nhiều khó khăn về tài chính và in ấn nhưng bản biên tập 2 tờ báo vẫn tiếp tục công việc của mình. Các bạn hãy đọc, cổ động và giúp đỡ cho sự tồn tại lâu dài của TM và TD dưới mọi hình thức.